

BÀO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON

MUA BAO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

GIÁ BẢO

1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

Abonnement administratif :

10\$00 par an

Fondateur :

Đào - trinh - Nhật

THƠ và MANDAT GỬI :

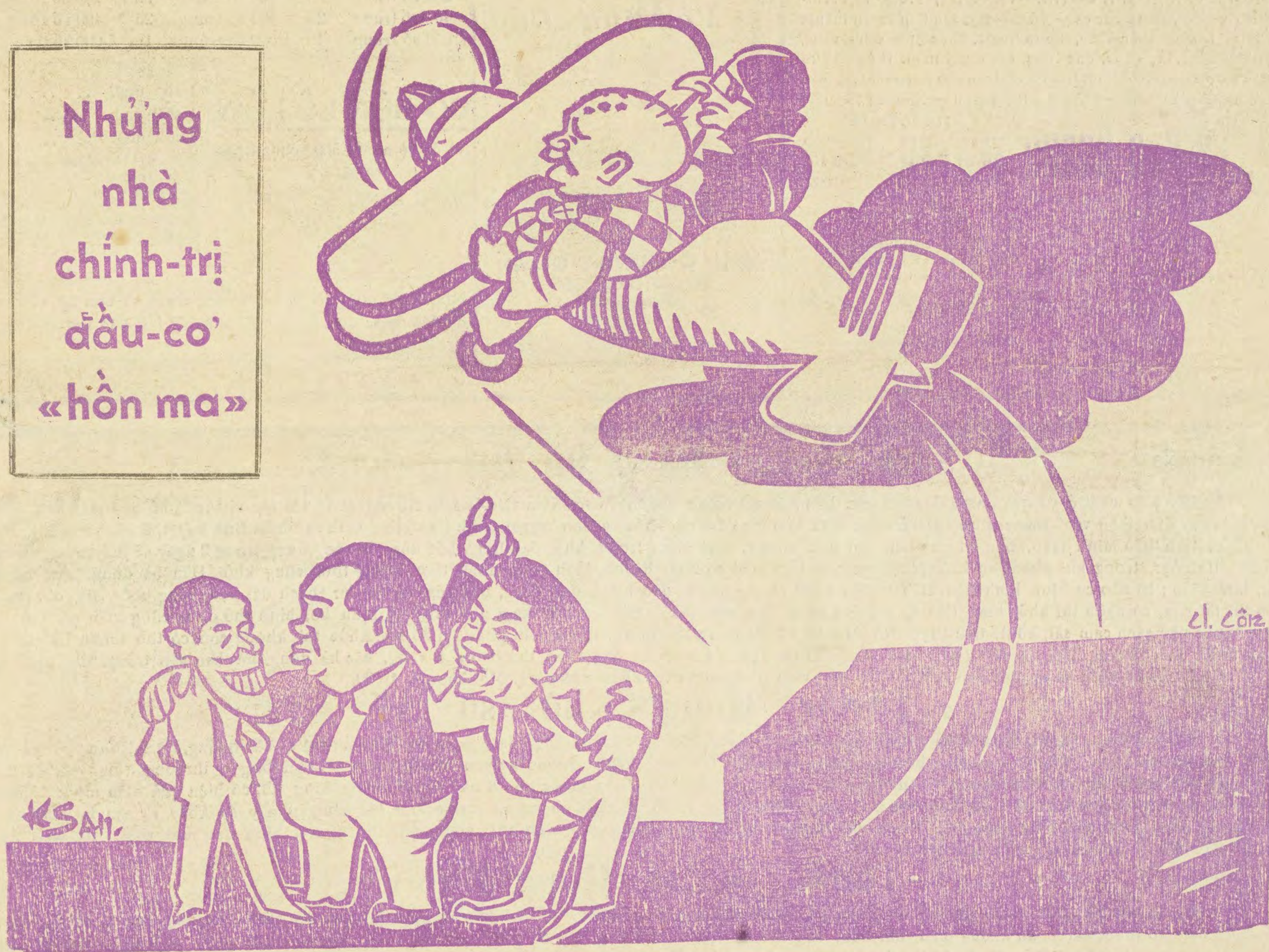
Administrateur Gérant :

Nguyễn - van - Thang

NĂM 2 — 25 AOUT 1939 — N° 99 — MỖI SỐ 24 TRƯỞNG: 0\$15

HỘI - DÔNG « CỎI » HẠC

Những
nhà
chính-trị
dầu-co'
«hồn ma»



Ông KHÁ.— Làm việc cho người chết là một lối « nịnh dân »...

Ông NHUNG.— ... Ít hiếm nghèo mà nhiều chung đỉnh...

Ông THUẬN.— ... Vì được lòng cả hai phía : Chánh-phủ và Quốc-dân !

— TRONG SỐ NÀY: —

TRÊN CON ĐƯỜNG CẢI-CÁCH

của BÙI-THẾ-MY

CUỘC CHIẾN-TRANH NAY MAI

của ĐÀO-TRINH-NHẬT

CHUYÊN LẠ THÊ - GIỚI

NHÂN - CÔNG THỌ - THAI

— Còn nhiều bài hay chuyện lạ v. v... —

Bữa họ mạng trẻ con

Tổn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập ?
Tại sao ? ?

Những trẻ con gây ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm ề-ồ, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đó, đầu cổ tay chơn nhỏ bé bụng lại bình bình...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chứa đầy sên lãi... Qui bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BỮU-ĐUỜNG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lãi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đứa không bệnh ăn vào đồ da thắm thịt, chơi giỗ suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là món thuốc thần (hình viên bánh như cục bòn bon tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

PHÁT HÀNH GIA-BỮU-ĐUỜNG
90, Boulevard Tông-dộc-Phu'ong - CHOLON.

MỘT BẢNG CƠ HIỆN NHIÊN ..

Chữa tuyệt chứng ho lao chỉ cho bằng :

Phê lao chỉ khai hoan số 2

... Là một môn thuốc gia-truyền và kinh nghiệm của hai nhà y-học LÊ-VĂN-HOANH và TRẦN-VĂN-HÓA, Trung-Việt Tốt-nghệp y-sanh, tham-bác cả y-lý Đông-tây, tận tâm luyện thành, dễ tuyệt trừ ho khức khặc, ho ra huyết, khạc đờm xanh, vàng, ho khan tiếng, tức ngực, đau lưng, ốm o gầy mòn. Hiện đã cứu nhiều người qua khỏi cảnh trầm kha. Lắm thơ khen tặng.

Mỗi hộp giá : 1p.50 — Nguyên tẽ : 12p.00 — Nửa tẽ : 7p.00

M. Lê-văn-Hoanh **HOANH - HAI - DU'ONG**
(Cochinchine) (Cailay)

Đây là một đoạn thơ khen thuốc ho :

Hà-Tĩnh, le 23 juin 1939

Thưa ngài,

Tôi thiết tưởng thuốc « Phê lao chỉ khai hoan số 2 » của ngài rất công hiệu thần, chữa 27 tuổi sanh ho đã gần một năm uống thuốc gì cũng không lành, mà chưa uống thuốc của ngài đến 2 hộp thì chứng ho lành lập tức. Thật là một thứ thuốc rất lạ hiệu. Vay ngài gởi tiếp thêm 2 hộp nữa, Ca'm ơn ngài vạn bội.

Monsieur NGUYEN-XUÂN-VIÊM Ex-Maire à Cam-ay
(Nord'Annam) Hà-Tĩnh



Thuộc BẢO - PHÊ

LINH-DƯỢC chuyên trị các bệnh ho lâu năm của người lớn. Những bệnh ho thường người ta nói trị không khỏi.

Bảo-Phê Linh-Dược trị hết. Còn những bệnh ho mới phát, như ho cảm, ho gió, có thai ho hoặc ho sản-hậu nó trị còn mau nữa. Trong đôi ba ngày là mạnh.

Thuốc B. P. L. D. còn trị được cả bệnh ho trẻ con như ho gà, nóng ho. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Thật đáng gọi là một thứ thuốc chuyên môn. Mỗi hộp 1p.00. Gởi C. Rembt. từ 2 hộp do nơi :

NHÀ THUỐC

Vò - đình - Dân

328, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Ohier Phnompenh
8 rue des Cantonnais Hanoi



CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

KỶ THỨ HAI NĂM 1939

800.000 đồng bạc

chia làm bốn bộ mỗi bộ 200.000 vé, mỗi vé 1 đồng bạc

BỘ THỨ NHỊ	BỘ THỨ BA	BỘ THỨ TƯ
từ số 200.000 đến số 399.999	từ số 400.000 đến số 599.999	từ số 600.000 đến số 799.999
có 4.705 số trúng	có 4.705 số trúng	có 4.705 số trúng
Xổ tại HANOI	Xổ tại HANOI	Xổ tại HANOI
ngày 5 tháng 7 năm 1939	ngày 9 tháng 8 năm 1939	ngày 6 tháng 9 năm 1939
1 số trúng 4.000\$	1 số trúng 4.000\$	1 số trúng 4.000\$
8 số trúng 1.000	8 số trúng 1.000	8 số trúng 1.000
16 số trúng 500	16 số trúng 500	16 số trúng 500
80 số trúng 100	80 số trúng 100	80 số trúng 100
200 số trúng 50	200 số trúng 50	200 số trúng 50
400 số trúng 25	400 số trúng 25	400 số trúng 25
4.000 số trúng 10	4.000 số trúng 10	4.000 số trúng 10

CÓ BỐN LÔ LỚN

và 52 lô an ủi 500\$ chung cho cả 4 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng 9 năm 1939

1 số trúng. ... 60.000\$
1 số trúng. ... 30.000
2 số trúng. ... 6.000

Có 52 lô an ủi 500\$ để cho những vé chỉ sai về trúng lô độc đắc một con số, còn các con số khác đều phải y nguyên và đúng thứ tự. Thí dụ số 275.506 trúng lô độc đắc, những số 375.506, 295.506, 275.508, v.v... đều được lô an ủi 500\$.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về bốn kỳ xổ của bốn bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lô lớn và lô an ủi.

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sai, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiền, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiện tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1 p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

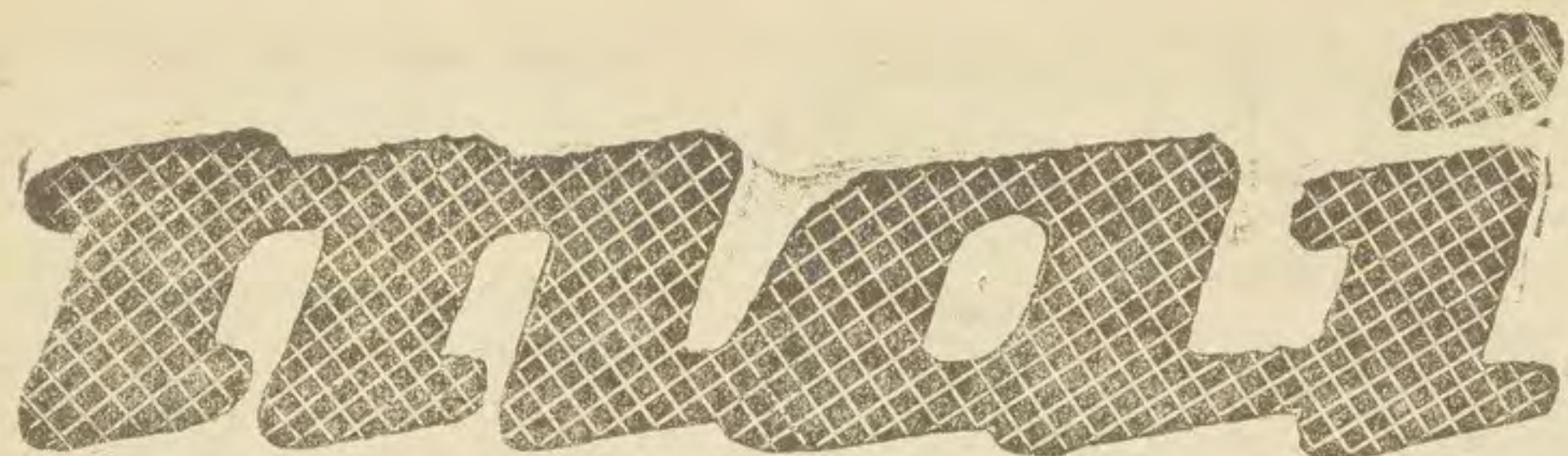
Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Hué. Có biển hai cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BENTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phức-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOC-TRĂNG : Trương-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CÁN-THO : Au petit gain ; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.



2^e ANNÉE — N° 99

VENDREDI 25 AOUT 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON

Fondateur
Đào-trình-Nhất

Thơ và mandat gởi :
Administrateur Gérant
Nguyễn-van-Thang

TRÊN CON ĐUỜNG CẢI-CÁCH

của BÙI-THẾ-MỸ

DẰNG trước làn sóng dư luận phân-đối mà cái tin sáp-nhập hai cõi Trung-Bắc đã làm sôi nổi xôn-xao, bộ Thuộc-địa mới rồi đã cho phép qu: n Thống-sứ Bắc-kỳ « đình-chánh ».

Tiếng nói là đình-chánh, song kỳ thật khác nào như nhìn nhận, vì nhà cầm quyền đã tuyên-bố rằng: « Việc cải-cách đương dự-định sẽ có một tánh chất thuần là dân-chủ ».

Tất thi việc sửa đổi quan-trọng mà chúng ta đã nghe đồn, đâu có phải là một thứ khói không lửa ?

Cái vấn-đề là nên biết coi chân-tượng của việc ấy như thế nào.

Ngay bây giờ đây, ta có thể tin chắc một điều, là về việc cải-cách nói đó. Chánh-phủ Pháp vẫn lấy hòa-ước — chứ không phải hiệp-ước đó ! — vẫn lấy hòa-ước 6 Juin 1884 làm gốc.

Thật hành, hòa-ước 1884 tức là trả bớt một mớ quyền hành lại cho vua quan annam, tức là sáp-nhập Bắc-kỳ với Trung-kỳ. Nhưng một đàng khác, bởi muốn cho sự cải-cách có « cái tánh-chất dân-chủ », người ta lại sẽ nói rợn, chế-độ tuyên-xử và tăng-da quyền hạn cho hai viện Dân-biểu ở Trung-Bắc-kỳ.

Rút lại, có lẽ người ta sẽ dựng lên cho hai cõi Trung-Bắc một nền quân-chu lập-hiến ở dưới bóng cờ sao-hộ và với những viện Dân-biểu hơi khác hơn bây giờ.

Ngó giống như vậy thì phải; nhưng chưa biết có phải không.

Sở dĩ tôi có thể đoán chừng như thế, là vì mới hôm 16 Aout, có tin vô-tuyên-liện ở Paris cho hay như vậy :

Paris 16 Aout.— Quan Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa mới đề trình cho quan Tổng - thống nước Pháp ký lên một đạo sắc lệnh sửa đổi lại cách tổ-chức của Đại-hội-nghị kinh tế lý tài Đông - dương : Hết thấy nghị-viên của hội-nghị này tự-hậu đều do dân cử và số đại - biểu của nhơn-dân bốn-xứ sẽ được tăng lên. Đây tức là việc đầu-tiên của những việc cải cách quan-hệ về những chế độ chánh-trị ở Đông-dương.

Không bao lâu nữa, sẽ tiếp đến việc tổ-chức lại các nghị viện bốn-xứ, như là hai viện Nhon-dân đại biểu của Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Quyền hạn của hai viện ấy sẽ được mở rộng, và số người được hưởng quyền tuyền cử cũng sẽ tăng lên rất nhiều. Trong tờ trình lên quan Tổng-thống về việc này, quan Tổng-trưởng thuộc địa có viết : « Ngay bây giờ đây việc cải cách Đại-hội-nghị tổ ra như là một điều phụ-thuộc khẩn thiết cho chánh - sách hợp tác đề-huê đã định-nghĩa trong hòa-ước ngày 6 Juin 1884, và đó là cái chánh sách thích hợp với những lợi-truyền và quyền lợi của chúng ta hơn hết. Ngay sau khi thuộc - địa Đông-dương đã sôi sảng hy - sinh cho cuộc quân - phòng và tổ lòng trung thành với nước Pháp, thì

chúng ta lại càng có nghĩa-vụ phải thật hành chánh sách ấy hơn lúc nào hết ».

Chịu khó đọc đi đọc lại cái tin trên đây cho kỹ, các bạn sẽ thấy rằng những điều nghinh-liệu của tôi ở trước kia không chừng mà hữu-lý.

BÂY giờ, hẳn xin để riêng những sự cải-cách ở vị-lai ra một bên, mà thử xét về sự cải-cách đã thật - hiện, tức là sự cải-cách Đại - hội - nghị Kinh-tế lý-tài.

Nếu « tất cả nghị-viên ở Đại-hội nghị từ rày đều do dân cử », thì cái thời-dại của các vị đại-biểu do Chánh-phủ lựa chọn sẽ đến lúc cáo-cùng. Thật là một điều đáng mừng, bởi vì trong một nghị-viện mà lẫn-lộn cả hai thứ dân-biểu và chánh-phủ-biểu (!), cũng chẳng khác nào trong một rổ mà đựng chung cả giết với cá rô, những sự thiệt hại bao giờ cũng về phần kẻ yếu thế, và cái hiện-trạng ấy chẳng còn gì quái gở hơn nữa !

Còn tăng số nghị-viên bốn-xứ lên bằng với số nghị-viên tây, thì tôi cho là một việc hợp lẽ công bình, cố-nhiên không thể không có.

Song những điều đó chỉ là thuộc về cách tổ-chức. Vậy còn quyền-hạn ?...

Những quyền hạn của Đại-hội-nghị kinh-tế lý-tài sẽ được sửa đổi hay không mà không thấy nói tới ?

Xúp nghị-viên chánh-phủ : hay ! Tăng nghị - viện annam : phải ! Song nếu tăng những người này, xúp những người kia, mà đồng thời không giúp cho họ những quyền hành thế lực gì mới đáng làm việc một cách có hiệu quả hơn trước, thì « chuột bầy đào chằng nền hang », Đại-hội-nghị kinh - tế đầu khác một người chỉ có xác không hồn, và tôi e rằng tiếng nói là cải cách om sòm, mà rốt cuộc cũng như không vậy.

Từ ngày đã được thiết lập đến giờ, hằng năm cái hội-nghị có cái

tên « đại-cà-xa » ấy vẫn bày tỏ ỷ-kiến về việc nọ việc kia, vẫn bỏ thăm bỏ thiếc hân hời cần thận. Nhưng than ôi ! cũng giống với một vị quân-sư mà « ngón bất thình, kế bất tung », những ý - kiến kia phần nhiều chánh-phủ đâu có làm theo ! những sự quyết định kia thường khi chánh - phủ đâu có thêm đem xía !

Mỗi khi chánh-phủ cần dùng, đã có Hội - đồng chánh - phủ ! Miền dựn chứng Hội-dồng chánh - phủ ra đó, rồi nhà cầm quyền muốn làm chi thì làm, tiêu mấy thì tiêu.

Như cái tên của nó chỉ rõ, Hội-dồng chánh-phủ của Đông-dương cũng như Tư - hội - đồng của Nam-kỳ, là những cơ - quan, mà trong đó quan-lại vẫn chiếm phần đông, để giúp nhà cầm quyền có thể vượt qua những sự quyết-dịnh của Đại-hội-nghị kinh - tế lý tài hay của Hội-dồng quân-hạt đảng hành động theo tư tâm tư ý của mình.

Thí-dụ như ở Nam-kỳ này, vì phòng Hội-dồng quân-hạt không chịu bỏ thăm châu y công nhơ đi nữa là quan Thống-đốc cũng chẳng cần, vì rằng ngài còn có cách — nếu đó là ý muốn của ngài, — đưa cho Tư-hội-dồng châu y chẳng khó gì cả !

Ấy, nguồn gốc của bao nhiêu tệ-đoan chính là ở đây.

Bởi vậy, nếu bây giờ đã xúp những đại biểu chánh - phủ, tôi tưởng cũng nên xúp luôn mấy cái hội-dồng có tánh chất chánh phủ đặc biệt ấy. Nếu đã sửa đổi cách tổ-chức của đại hội nghị kinh tế, thì còn đợi gì mà chẳng mở rộng phạm vi quyền hạn của các ông Đại nghị viên ? còn đợi gì mà chẳng làm cho những sự quyết định của họ trở nên có giá trị, và bởi cái quyền khá, phủ, họ có thể trông nom về những khoản chi xuất của công nhơ, hoặc tập may bớt những sự tiêu-pha xa xỉ, là cái thông bịnh của hầu hết những người cầm quyền hành chánh vô luận ở xứ nào ?

Coi qua trang 18

Cùng quý bạn đọc

TRONG khi về Bắc, ông Đào-trình-Nhất chủ-nhiệm báo này, có gởi thơ vào mượn tôi tiếp tay với anh em trong tòa-soạn về việc biên tập.

Cái nghĩa vụ đối với một người bạn trong lúc hoạn nạn bắt buộc tôi phải nhận lời.

Song tôi chỉ nhận viết giúp một ít bài vở cho báo « Mai » trong một thời-gian mà thôi.

Đến như sự làm chủ-bút, nghĩa là phải chuyên lãnh trách-nhiệm về việc biên-tập, thì ấy chẳng qua là cái ý muốn của anh em trong tòa-soạn báo « Mai », chứ sự thật tôi không thể nào dám nhận lãnh vì không đủ thời giờ.

BÙI-THẾ-MỸ

CON BÒ LẠI CÁI



Sự kết-thai của giống người và giống vật đã sanh ra nhiều quái tượng dị-thường, mà người ta không thể tưởng-tượng được. Sự thông-minh của các nhà bác-học đã có hạn, mà sự bí-mật của tạo-hóa cũng vô cùng. Theo hình trên đây, một con bò đã có những hiện tượng kỳ quái là nửa đực, nửa cái, mà ta có thể gọi là « lại-cái » được. Nó đã sống được 5 tuổi, cân được 600 kilos, có năm chân, xương cùi lại chia ra làm ba đoạn, cong queo như chữ S, có bốn núm vú. Bạn đọc cứ coi theo hình trên đây cũng đủ nhận sự biến đổi lạ lùng của nó : một hiện tượng quái gở.



Câu chuyện hằng tuần

THE NAO CUNG THA BONG

CHỈ vì mấy bài báo chi chi đó mà ông bạn đồng-nghiep Phan-văn-Thiết của chúng tôi đã bị bắt giam từ hôm đầu tháng đến nay.

Cái tin ấy, bữa nay còn ai lại chẳng biết ?

Khi mới hay tin, những người quen ông Thiết ở Saigon này phần nhiều đều tỏ ý lấy làm lạ.

Nhưng lời tục đã nói : « Nghề viết báo có thể dắt đến đầu cùm được », thì đầu một đôi khi nó có dúi mù mà dắt người ta đi thẳng luôn vô khám, tôi nhảm cũng chẳng lạ gì !

Những người lấy làm lạ đó hoặc giả họ nghĩ : « Ông Phan-văn-Thiết bấy lâu vốn không phải là người « ăn-tí Phalangs », lại càng không phải là tay chiến-sĩ cách-mạng, mà những tư tưởng của ông phần nhiều cũng chẳng có gì đáng gọi là táo-tợn cho lắm... »

Nhưng hà tất !

Chẳng qua những người ấy họ chưa rõ thấu những nỗi hiểm nghèo trong nghề - nghiệp của chúng tôi đây thôi. Một cái nghề-nghiệp, nếu đứng xa mà ngó, thì chẳng còn gì vẻ vang sang trọng bằng ; nhưng khi đã bước vào vòng rồi, mới thấy là khó-khăn nguy-hiểm !

Thật vậy, trừ ra cái bọn xuong sống có bản lễ, hoặc miệng hùm gan sứa, hôm trước mới thấy các bạn đồng-nghiep mình bị bắt bỏ xua dưới, hôm sau đã lật dật lo đầu mất cái tên đi, thì không nên kể đến làm gì. Chớ những nhà cầm viết có chút lương tâm, mà như là có chút can đảm như ông Phan-văn-Thiết, thì có thể nào biết trước

được nghề-nghiệp của mình nó sẽ dắt mình đi đến đâu đâu !

Chuyện ông Thiết ở tù, bởi thế, theo ý tôi không phải là chuyện đáng lạ. Tôi chỉ hết sức lấy làm lạ về cái cách người ta đối đãi với ông từ hôm ông bị gòn tri vào bóng tối đến giờ.

Ai lại không nhớ rằng mới hồi năm nọ, ông lãnh tụ - đảng Bảo - hoàng bên Pháp, là Charles Maurras tiên-sanh, cũng đã vì viết báo mà bị kêu án những tám tháng tù ? Nhưng trong khi ngồi tù, người ta vẫn cho phép ông Maurras tiếp khách hằng ngày, và lại để cho ông ta thông thả viết bài đăng báo mới là sướng cho chứ !

Từ hôm đầu tháng đến nay, trừ ra bà vợ thân ái của ông, có lẽ không mấy người được ông Phan-văn-Thiết tiếp rước tại số nhà 69 đường Lagrandiere. Còn cây viết viết báo của ông, thì hẳn rằng nó cũng phải tạm thời nghỉ ngơi như ông vậy.

Song mấy cái đó chẳng nói làm chi. Dạy có điều này đáng lạ lắm, là thậm chí người ta lại lấy một luôn cả cái quyền tự-do... hút thuốc phiện của ông bạn đồng - nghiệp của chúng tôi, đến nỗi ông đã sanh bịnh mà phải xin đi nằm nhà thương Đồn-Đất !

Các ngài hãy khoan cười đã ! Sở là ông Phan-văn-Thiết, cũng như phần nhiều anh em viết báo ở đây, vốn là người bạn thiết của nàng Phù Dung chung ái. Sự đắm đuối này, tôi tưởng chẳng có gì xấu-xa mà cần phải che dầy.

Coi qua trang 18

Năm người chết về bệnh kiết

Xem báo « Dân báo » ra ngày 12 Juin 1939, có đăng tin trong địa-phương Saigon-Cholon, có năm người chết về bệnh kiết. Bệnh kiết không phải là khó trị, không đến phải chết.

Được hay tin, tôi lật đặt đăng mấy lời trên báo như dưới đây :

Từ nay, ai rồi mắc phải bệnh kiết thì hãy mau mau, dầu ở xa chợ cũng phải rán đi cho đến chợ, kiếm mua cho được một ve thuốc Kiết hiệu **NHÀNH MAI**, đem về uống, nội trong 20 phút đồng hồ cầm kiết tức thì, không còn đi xông, và hết luôn. Thuốc Kiết hiệu **NHÀNH MAI** trị kiết mau lẹ như thuốc tiên, chẳng dám xảo ngôn. Quý ngài có bệnh kiết, muốn mau hết kiết, thì rán nhớ tên thuốc Kiết **NHÀNH MAI**, có bán khắp nơi, giá 0p.30. Saigon : trừ bán tại Ng-thị Kinh và các ga xe điện ; Cholon : Bạch-Loan, 300 rue des Marins. Các tiệm thuốc Bắc đều có thuốc hiệu **NHÀNH MAI**.

DUONG IN
TRAN-VAN-THACH
licencié es - lettres

LE FRANÇAIS CORRECT

PHAN-VAN-THIET
licencié en droit

Cours d'Instruction Civique

en 4 volumes à l'usage de l'enseignement complémentaire indochinois

EDITIONS SCOLAIRES
DO - PHUONG - QUE

Saigon-Cholon

HÃY DÙNG THUỐC

SAVON



Savonnerie de l'Indochine

129 à 131 bis
quai des Jonques Cholon
Tél. 30.252

Ho. Binh ho

Bất kỳ ho lâu mau, ho lao, ho có đàm trắng, xanh, vàng, đàm lộn máu, ra máu. Bệnh đã dùng đủ thuốc Tây Nam mà không mạnh. Mau mua thuốc gia truyền chuyên môn hay lắm, vì thuốc đã cứu được cả muôn người rồi.

Thuốc thượng hạng lựa toàn vị quí giá 10 đồng.

Thuốc hạng nhứt giá 5 đồng. Ngừa tạo và bổ phổi 3p.80.

Viết thư kèm mandat cho M. Trịnh-vân-Tú Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho.



CHÍNH-SÁCH COI DA MẶT

S AU khi đã tiếp-kiến nhơn-vật các giới tại thủ-tô Saigon này, bây giờ quan tân Thống-dốc Veber lại bắt đầu lần lượt đi dạo khắp các nơi để có dịp tiếp-xúc với những người thay mặt cho Nhà-nước ở các tỉnh và luôn thể cũng để xem xét tình-bình sanh-hoạt ở thôn-quê.

Tỉnh Gia-dịnh, bởi cái vị-trí của nó, đã được hân hạnh nghinh tiếp quan Thủ-hiến thuộc - địa trước nhứt.

Khi đến tòa bố Gia-dịnh và trước mặt những viên - chức cùng làng tổng hội họp đông đủ, ông Veber có tuyên-bố một câu như vậy :

— « ...Bổn-chức sẽ trông thấy « sự cai trị của các ông trên nét « mặt của dân-chúng. »

Đối với những người biết nghe, cái câu nói gọn gàng, giản-dị ấy vẫn chứa một ý-nghĩa rất cao xa, rất mới mẻ, chứng tỏ ra rằng cái người nói được câu ấy đã chịu suy nghĩ chín-chắn lắm vậy.

Và một cái chánh-sách hay dở thế nào đều bởi nơi thành-quả của nó. Mà muốn biết cái thành-quả ấy tốt hay xấu, tương-chẳng có gì chắc-chắn hơn là hãy xem ngay về mặt của những người bị cai-trị, của dân-dân chúng làm ăn lao khổ ?

Vui hay buồn, no hay đói, mãn-nguyên hay bất-bình, bao nhiêu trạng-thái của tâm-lý, của tinh-thần mỗi lúc đều như trình bày ra tỏ rõ ở trên nét mặt của dân-bình dân, và trước con mắt những nhà cầm quyền biết để ý quan sát.

Có điều nếu muốn khỏi sai lầm, thì cần phải coi cái vẻ mặt chơn chất thật thà của thành dân cày khổ rách hay của con mẹ buồn gánh bán bưng kia, chớ chẳng nên căn cứ vào những cái bộ mặt hí hờn, giả dối của hạng người khấn đóng áo dài dắt nhau đi nghênh tiếp, bái hạ Thượng - quan đang câu chiếc mề-day hay lượm món ăn-huệ gì đó !

Song « ở dưới bóng mặt trời chẳng có gì mới », cái chánh-sách « coi da mặt » mà ngày nay chúng ta được nghe nơi cửa miệng của quan Thống - đốc Veber, các bậc minh - quân lương - tế ngày trước cũng đã từng thực - hành rồi, và mỗi khi nhìn thấy nhơn-tâm đối khắt đến nỗi xanh xao vàng vọt, họ phải khổ - tâm lo nghĩ mà than rằng : *Dân hữu thể sắc !* (Nghĩa là trên mặt dân có màu xanh của rau cỏ).

Vậy chúng tôi mong sao trong khi dạo qua khắp các tỉnh Nam-kỳ, sự quan-sát kỹ-lưỡng sẽ không để cho quan Tân Thống - đốc lúc trở về có thể xoa tay mà kết luận bằng một câu đặc ý như vậy : *Dân da chức sắc !...*

CÁI THUYẾT « NGÓN DỊ HÀNH NAN »

C ŨNG trong dịp ấy và cũng tại tòa bố tỉnh Gia-dịnh, ông Veber lại còn tuyên bố câu này nữa kể cũng rất đáng để ý :

— « ...Bổn-chức là người không biết nói, và lại cũng không muốn nói. Bổn-chức đến đây để mà thật-hành... »

Nếu không có những câu nói mới mới như thế, thì sao gọi được là quan Thống-dốc... mới ?

Mà mới thật chớ chẳng phải chơi.

Trong sách thuở xưa có câu : *Tri chi phi gian, hành chi duy gian* nghĩa là biết không-phải khó, làm kia mới khó.

Đến Vương-dương-Minh xướng lên thuyết *Tri hành hiệp nhứt*, muốn cho « cái biết » với « cái làm » hai cái phải đi chung với nhau.

Rồi xuống đến Tôn-trung-Son lại lật ngược câu sách cổ ở trên kia lại mà dựng lên cái thuyết *Tri nan hành dị*, nghĩa là biết khó làm dễ.

Nhưng mấy cái thuyết đó bây giờ đều củi hết thảy, bởi vì với quan Thống-dốc Veber, chúng ta lại nhập cảng thêm được một thuyết mới, có thể kêu là *Ngón dị, hành nan* : Nói dễ, làm khó.

Người Annam chúng tôi ắt sẽ hoan-nginh cái thuyết này vô cùng bởi cái lẽ rất dễ hiểu rằng những lời nói tốt đẹp hùng hồn nhưng lại rỗng tuếch rỗng-toét, « mưoi voi không được bắt xáo », thì từ đó đến giờ, chúng tôi nghe đã đầy tai ; chớ những việc làm cần kíp để giúp cho nhơn-dân có áo mặc, có cơm ăn, thì chúng tôi lại đương thêm như thêm nem, trông như trông mẹ !

Vậy nếu quả như ông Veber là một nhà cai-trị thủ-nghịch với *Verbe*, và cố muốn trở nên một quan Thống-dốc « Veut-faire » và « Veut faire » thì còn gì may phước cho nhơn-dân bốn xứ hơn nữa !

Song đến đây, chúng tôi lại bắt giữ mình mà chợt nhớ đến cái công việc làm mở hàng của ngài đã thi-hành riêng với bọn anh em viết báo quốc-văn chúng tôi, sau khi ngài mới ở dưới tàu bước lên hồi còn chưa ước chừng rảo.

Chúng tôi còn sẵn lòng nhìn nhận rằng trước cũng như sau cái công việc đáng kỷ-niệm ấy, ngài chỉ một mực làm thình, chớ không hề hễ mới cho ai biết.

Làm hơn hay nói !

Biết vậy. Nhưng từ rày về sau, trước khi muốn làm một việc quan trọng như vừa mới nói ở trên, chúng tôi mong rằng quan Thống-dốc mới sẽ không quên một cái đức tốt thứ hai nữa là : *Suy-Nghĩ*.

PHẢI LÀM CÁCH NÀO ĐÂY ?...

N ẾU chịu khó suy-nghĩ cho thật tới nơi tới chốn, tất quan Tân Thủ-hiến thuộc-địa sẽ nhận thấy điều này : Ở Nam-kỳ này, bọn viết báo chúng tôi tuy thình-thoảng có khêu móc đầu này đưng-chạm đầu kia, nhưng chúng tôi chưa phải là hạng người nguy-hiêm, bởi vì một cái ngòi viết, dầu sắt bén, cũng rắn bao nhiêu, nó cũng chẳng làm chết chóc ai hết, mà trái lại, phần nhiều nó chỉ giúp ích cho xã-hội nhơn-quần thì có.

Còn nói đến sự « khuấy rối trị an », thì thiết tưởng thật ra những nhà viết báo đã bị bắt bị giam xưa nay đâu có ai khuấy rối cho bằng những quân trộm cướp ở ngoài vòng pháp-luật mấy lúc rày nó đương nhiều hại dân-chúng lung tung ?

PAGÉOL

trừ tuyệt bệnh lậu, và chữa lành những mụn nhọt ở bộ phận sanh lý của người ta. Thuốc này có trình viện Y-khoa Hàn-lâm. Các tiệm thuốc có bán. Tổng phẩu hành CHATELAIN n. 2 rue de Valenciennes Paris.

Ai không tin, cứ lật các báo hằng ngày mà xem, sẽ thấy rằng gần đây những vụ ăn cướp vẫn xảy ra nằng lăm !

Phải làm sao để mà trừ cái nạn ấy ?

Đó mới thật là một việc đáng làm.

Và chúng tôi tin rằng quan Thống-dốc sẽ không bỏ qua cơ-hội để trừ cái tai thật-hành của ngài, vì nghe nói ngài mới gởi tờ châu-tri cho các quan chủ-tĩnh để dặn dò về những cách để phòng trộm cướp.

Phải tăng-thiết sự canh tuần ở những chỗ xa xôi heo-lánh ; phải để ý coi chừng những tên dân lạ mặt vợ vẫn lối xóm làng ; phải hiểu-dụ cho nhơn-dân nhớ cái nghĩa đồng-tâm tương-tử, mà nhứt là những người được phép sắm súng vẫn có cái nghĩa-vụ phải tiếp cứu cho nhau trong cơn hữu-sự... Đại-dễ những phương-pháp phòng bị của quan Thống-dốc trừ-hoạch là thế. Những phương pháp sẽ có hiệu nghiệm hay không ?

Chúng ta còn phải đợi xem kết-quả.

Bây giờ đây, xin cho bạn đọc hay rằng một anh tướng cướp... văn sĩ (l) kia đã từng bị vào tù ra khám, là Sơn-Vương, vừa mới bị thọt lại hôm tuần rồi, giữa lúc anh ta đương ngao du trên một chiếc xe thổ mộ ở trước chợ Bến - thành mà trong mình lại có mang theo một khẩu súng sáu... bí mật !

TƯỢNG ĐỒNG CŨNG CÓ NHIỀU THỨ

T RONG tiếng Annam ta, hễ khi nào muốn chỉ một người nào có công lớn với nước nhà nói giống, thì ta hay nói rằng người ấy thật đáng tạc vào bia đá tượng đồng ».

Không dè tượng đồng cũng có ba bảy thứ, có tượng đồng mà vinh, có tượng đồng mà nhục.

Ông-tinh-Vệ, như ai nấy vẫn biết, hiện nay là một người thù nghịch của nước Tàu, cái nước Tàu đương ủng hộ sùng bái Tướng giới-Thạch. Bởi vậy, người Tàu họ muốn « xúp » Ông trên mặt trái đất đã lâu rồi.

Nhưng lạ thay ! Cái thằng cha ấy hình như chưa tới số. Nên sau khi thoát nạn âm sát ở Hanoi, mấy lúc rày Ông lại đảo trở về Thượng-hải mà hoạt động tuyên truyền rất háng ở dưới bàn tay bảo hộ của Nhứt-bồn.

Thấy vậy, tự-nhiên người Tàu phải tức mình và gai con mắt lắm nên mới đây một tờ báo ở Trung-quốc bèn phát biểu cái ý kiến đức hai pho tượng vợ chồng Ông-tinh-Vệ, cũng như kiểu ngày xưa họ đã đúc tượng vợ chồng tên Tần-Cối bán nước mà đặt ngay ở trước đền thờ ông Nhạc-Phi để cho ai đi ngang qua thì nhổ nước miếng hay khò trên đầu cho bỏ ghét !

Vi vậy nên trong sách *Tây-Viên thi-thoại* có chép bài thơ vịnh tượng vợ chồng Tần-Cối trong có hai câu : *Thanh sơn hứa hạnh mai trung cốt, Bạch thiết vô cô chủ nịnh thần !*

Song theo ý riêng của chúng tôi, về phần Tần - Cối thì đã cố nhiên rồi, chớ về phần Ông-triệu-Minh, nếu đồng-bào của Ông có muốn thật hành cái ý kiến đúc tượng, có lẽ cũng nên thùng thùng chờ đợi ngọn bút định - bình của nhà làm sử với !...

Nói có Chứa làm chứng..

Người có đạo Thiên-Chúa, mỗi khi muốn bày tỏ sự thật bên trong, chỉ biết dùng chứng nôi Chúa Trời để chứng kiến lời nói thật.

Một bữa, người nhà tôi ra chợ Tân-dịnh, về thuật lại một câu chuyện : có Ba bán hàng lụa tại chợ Tân-dịnh, người vui vẻ được nhiều người mến yêu. Một hôm có gặp nhà tôi đi chợ. Cô kêu lại và nói giữa đám đông người : Bà chủ... Tôi nói có Chứa làm chứng, kỳ này tôi sanh mau quá, tôi nhờ người ta điếm chỉ, uống thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành Mai của bà. Tôi chỉ uống có 2 hộp, mà sanh dễ lạ kỳ. Cái đầu đưa nhò xuống mau lắm, nên sanh rất mau. Tôi sanh đã bốn lần, chỉ có lần này là dễ, cả nhà tôi rất mừng mà tôi cũng mừng lắm. nói dễ gặp bà tôi nói chuyện cho bà nghe. Nay mới gặp bà... Có bà vừa nói, vừa giới thiệu thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành Mai, với chị em phụ-nữ ngoài chợ.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
MOITISSIERE ALCON

Muốn làm bằng hiệu
bằng ống điện NEON
hãy tới

AMAZING SERVICE

158/16 rue Lefebvre Saigon
Téléphone : 21.447

Giá thật rẻ
Làm kỹ lưỡng
Bảo kiết lâu
Kiểu thật khéo

Directeur CHU C. Y.
Mỹ-quốc điện quang sanh-viên

Al đeo hột xoàn nên dễ ý

Một đôi bông xoàn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bông xoàn 3000 p. quí bà hãy đến tiệm BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ-chà) Saigon mà đặt mua một cặp hột xoàn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chừng tại tiệm để làm bằng cơ.

(Hột xoàn mới Đức-quốc, cũng giữa không mòn ; cắt động kiến, nếu dốt không sao nhứt là dùng lâu mấy cũng vẫn tốt tự nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Lê-huy-Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Bại-thận : đau lưng, mắt mờ, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sanh ra Mộng-tinh, Di-tinh, Hoạt-tinh, Liệt-dương..., Hoặc những người vì !! thủ dâm !! mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thận khí mà sanh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng !! Lương nghi bổ thận !! số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cổ tinh, khôi bại thận, khôi di-tinh, khôi mộng-tinh, khôi hoạt-tinh, khôi bệnh liệt-dương chắc chắn như vậy, dám cam đoan.

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận !! hay nhất ở xứ này ! Mỗi hộp giá 1p.00.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC SỐ 80 GIÁ 1p.50. — Các bà có bệnh Bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT SỐ 21 GIÁ 1p.00. — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt nhạt... dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00' kinh hành đúng hẹn, da đỏ hồng hào, khoẻ mạnh luôn luôn và làm cho người tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh-niên Cứu khổ hoàn

Tri tận gốc các bệnh Lậu

Một thứ thuốc Lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thầy các thứ thuốc Tây, Tàu. Ta đã có bán từ xưa tới nay ở xứ này. Thuốc này có đặt tinh chữa các bệnh Lậu: không cử là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có biến những chứng gì nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai... đều dùng Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn số 70 giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, dứt tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng rồi thì sẽ biết sự công hiệu là dường nào.

VAN NANG LINH BỔ

Lê-huy-Phách

Một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình bình trang kiện, phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khoẻ... Các cụ già, bà lão dùng thuốc này khỏi bệnh ho sẽ đem, da đỏ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục.

Những người làm việc bằng tinh thần hay sức khoẻ nhiều quá: trong người mệt nhọc, chán nản... dùng thuốc này làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn. Mỗi hộp giá 1p.00.

Bệnh Bạch Đái

Thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

Bệnh Khí-hư (bạch-đái) rất nguy hiểm cho phụ-nữ. Người có bệnh khí-hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí-hư hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt bất điều, người ốm yếu... dùng Đạn Căn Khí-Hư âm số 37 giá 1p.00 và Tao Nhập Khí Hư Trùng số 38 giá 0p.50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-hư (bạch-đái) tốt cho đường sinh dục về sau.

Lọc máu sát trùng

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai

Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện trong đục bất thường có vẩn (Filament), ướt qui đầu, đồ qui đầu, buồn ngứa trong ống tiểu giắt thịt trong người mỗi mệt, rụng tóc, mù mắt, ù tai, đau lưng... dùng Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 kèm với Bồ Ngũ Tạng số 22 giá 1p.00 khỏi hết các bệnh kể trên, tuyệt nọc các bệnh phong-tinh, người thêm sức khoẻ, không bao giờ trở lại.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N° 19 Bd. GIALONG -:- N° 19 HANOI

Tổng phát hành ở Nam-hỵ

XUÂN-NGA

181, Bd de la Somme--Saigon

Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Lào, Cao-miên đều có đại-lý.

Ở Saigon bán tại Xuân-Nga Bd la Somme; Bạch-Loan và nơi

Tổng phát hành ở Cao-miên

HUYNH-TRỊ

15, rue Ouhier--Phnompenh

Dépôt **KIM-TIẾN** Saigon

191-193, rue Frères Louis -:- Saigon — Téléphone : 21.486

Dakao bán tại Đứ -Thắng và Mỹ-Long 146-148 Bd Albert 1er, Giadinh bán nhiều nhất tại KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise (gần ga xe lửa ngang chợ Bà-chiêu).



NHÂN-CÔNG THỌ-THAI

Các bà có chồng mà không con?

CÓ NGƯỜI GIÚP CÁC BÀ SANH SÀN

Các bà làm biếng sự chữa đẻ?

CÓ NGƯỜI THAY THẾ DÙM VIỆC ẤY

VỚI tài-năng khoa học đời nay, các bà có cô hiếm hoi không con cái, có thể chữa đẻ tùy theo ý muốn, hay là các bà các cô muốn có con nhưng lại làm biếng về sự mang nặng đẻ đau có thể cậy mượn người khác chữa dùm mình được.

Đó là phép nhơn-công thọ-thai.

Hai bên đàn ông đàn bà không cần biết nhau, không hề gặp mặt, cũng không phải gặp gỡ nhau bao giờ mà có thể sanh đẻ con cái được mới lạ.

Mới nghe hình như chuyện hoang đường ở nhà văn-sĩ H. Well là cảnh thế-giới vị-lai. Nhưng kỳ thật không phải chuyện hoang đường chút nào; chính là một việc thực tại của khoa-học.

Thật vậy, 5 năm nay, hai ông y-khoa bác-sĩ F. L. Seymour và Alfred Koerner bên Mỹ đã dùng phép nhơn-công thọ-thai mà đẻ ra một số con trẻ.

Số con trẻ ấy nếu không nhờ hai ông khéo lấy tinh-trùng của người đàn ông vô danh nọ mà đặt vào tử cung của người đàn bà vô danh kia, thì chắc chúng nó không được sanh ra cõi đời.

VỀ PHÍA ĐÀN BÀ

GẶP anh chồng ốm yếu, không có năng-lực sanh-sản, mà chị vợ lại khoẻ mạnh, ham muốn con cái cho vui cảnh nhà, thì chị có thể đạt-kỳ sở-nguyện nhờ phép nhơn-công thọ-thai.

Song, chẳng phải mỗi người đàn bà nào ở trong cảnh ấy cũng có thể lợi-dụng phép nhơn-công thọ-thai được cả đâu. Vì trước hết nhà y-khoa chuyên-môn phải xem xét kỹ lưỡng sức khoẻ của người đàn bà coi có mang chứng bệnh di-truyền nào trong mình không. Người ta lo dùm đứa trẻ mai sau cho nên phải có sự kỹ-lưỡng ấy. Nếu xét người đàn bà có một chứng bệnh gì chẳng hạn, nhà y-khoa đều không chịu làm phép nhơn-công thọ-thai cho.

Trái lại, nếu thật khoẻ mạnh vô bệnh, và có đủ sức chữa đẻ, thì nhà y-khoa lấy phép nhơn - công thọ-thai giúp cho sanh - sản được liền.

VỀ PHÍA ĐÀN ÔNG

DỒNG thời, đối với người đàn ông cho tinh - trùng cũng vậy, nhà chuyên - môn kiểm xét còn nghiêm hơn nữa. Người ấy tất phải là thanh - niên nam tử lối trong ngoài 20 tuổi, coi bên ngoài vạm vỡ khoẻ mạnh mẽ dẫu, thấy thuốc cũng phải xét coi và chứng bệnh gì còn núp bên trong thân thể rồi sau mới phát ra chẳng, vì người như thế cũng là không hợp cách.

Đã vậy, lại còn cần va là người có giáo dục cao đẳng, có sự nghiệp phứt tặt bịnh, không bịnh chứng di truyền gì mới được.

Tốt nhất là được người đã từng kết hôn mà chưa có con càng hay, trước khi cho tinh, người ta buộc cho.

va phải hỏi ý kiến của vợ có chịu hay không. Chẳng vậy thì tất có khi người vợ không bằng lòng chồng mình đem tinh-trùng đi cho người ta.

CẢM XIN CỦA ANH EM

CÓ khi anh chồng yếu ớt hiếm hoi, đến đổi lấy vợ lâu ngày mà không có con cái gì, anh ta bèn thỉnh cầu ngay anh em ruột thịt mình cho tinh trùng để làm phép nhơn công thọ-thai cho vợ.

Nhưng với cách xin đó luôn luôn bị nhà chuyên môn không chịu làm phép ấy chứ.

Sao vậy?

Vì nếu lấy anh em ruột thịt làm người cho tinh, tự nhiên người đàn bà chịu lấy tinh ấy đẻ ra đứa con sẽ biết rõ ràng, nó là con ai, rồi vì đó mà đem tinh-ái đối với chồng đời qua thương yêu người anh chồng hay em chồng, làm cho gia-dình lộn xộn bất an.

Đến người anh hay em đã cho tinh, cũng biết đứa con của chị hay em dẫu mình vừa đẻ ra chính là con mình, thành ra không khỏi có chỗ căm-tình thương con, hoặc tìm cách bắt lấy đứa con ấy về nuôi, như thế thì trong vòng luân-hệ gia-dình sẽ sanh lắm sự rắc rối đáng tiếc.

CHỒNG PHẢI KÝ GIAO KÈO

SỰ cần nhất là người cho tinh phải cùng một chủng-tộc với người cha pháp-định (père légitime) của đứa nhỏ sẽ ra đời sau này mới là hợp-cách.

Và lại, giữa hai người ấy, về mặt sanh-lý, ít nhất cũng phải có mấy chỗ đặc-biệt giống nhau.

Người ta phải lựa chọn kỹ thế ấy để cho đứa trẻ ra đời sau này đối với người cha pháp-định của nó không quá khác xa nhau về khí-chất hay diện-mạo. Nếu như đứa trẻ mai sau có tánh tình khinh bạc mà người cha pháp-định của nó lại có tánh tình trầm-mặc, tự nhiên giữa hai cha con sẽ có những sự ân - hận xảy ra không ngờ. Cũng như, nếu người cha pháp-định vốn có mắt đen da vàng mà đứa con nhơn-tạo thì da trắng mắt đục, coi sao cho được.

Ví dụ kể cho tinh biết rõ người con gái nhận tinh kia là ai, tất nhiên một ngày kia và tìm cách kể công hay là dọa nạt người đàn bà. Cũng như người đàn bà nếu biết rõ kẻ đem tinh - trùng cho mình là ai, tất có lúc nàng cũng dọa nạt hay kéo nài được người đàn ông vậy.

Bởi đó mà khi làm phép nhơn-công thọ-thai, nhà chuyên-môn giữ kín, không để cho anh chàng cho tinh kia được biết người đàn bà nhận tinh và chồng người ấy là ai. Lúc làm phép, nhà chuyên - môn khéo sắp đặt cho hai người ở cách xa nhau, mỗi người một nơi, khiến cho kẻ cho không biết ai nhận, cũng như người nhận chẳng rõ ai cho.

Huống chi khoa học có cách lấy tinh trùng của người đàn ông rồi để dành trong máy nước đá, giữ nó ở trong không - khí ẩm - áp tới chừng 40 hay 50 độ, thì có thể lưu trữ được mấy ngày không phải mất hiệu-lực đi chút nào.

Tới ngày làm phép, thầy thuốc phải cùng người đàn bà nhận tinh và chồng nàng hay thân nhơn nàg ký một tờ giao kèo từ-tế phân-ranh. Tờ này cốt để chứng minh rằng vợ xin làm phép nhơn công thọ-thai, có chồng ưng chịu. Cả hai vợ chồng cùng ký tên và điểm chỉ, để nhà chuyên môn giữ lấy làm bằng.

Đó là một sự bảo chứng cho người đàn bà, mai sau người chồng có ghét bỏ ly dị vợ, không thể lấy sự đẻ con nhơn tạo để trách vợ vào đầu được. Như là chồng không thể buộc vợ vào tội thông-gian ngoại tình mà có cớ.

CÓ PHẢI LÀ CON HOANG?

DỪA con do phép nhơn - công thọ-thai mà sanh ra, về mặt pháp-luật, nó có bị nhìn nhận là con hoang không?

Vấn đề này chưa thấy phải đem ra giải quyết trước mặt tòa án lần nào. Và lại cứ chiếu theo tờ chứng đã làm với thầy thuốc, thì đứa con ấy tự nhiên có thể nhìn là đứa con hiệp pháp được.

Có người lại hỏi : Dùng cách nhơn-tạo thọ - thai mà sanh con, chiếu theo pháp-luật, có thể nào cho là con thông-gian ngoại-tình không?

Tuồng vắn - đề này không cần phải bàn tới làm chi. Đại-khai luật phép nước nào cũng định tội thông - gian như vậy : « Ngoại trừ vợ chồng kết hôn theo phép, mà cùng người thứ ba nào có dính dấp quan-hệ về nhục-thể, gọi là thông-gian ».

Nếu thế thì người ta không bao giờ đứa con nhơn-công thọ-thai là con thông-gian được. Vì dẫu này người đàn bà nhận lấy tinh - trùng của ai bất cứ, nào có gặp mặt biết tên hay là gần gũi người đàn ông cho tinh đó bao giờ đâu. Tự - nhiên không có thể bảo rằng hai bên có nhục-thể quan-hệ mà ghép họ vào tội thông-gian dặng; tức-thị đứa con chẳng phải do cuộc nam-nữ thông-gian mà đẻ ra.

Như trên đã nói, hiện thời ở Mỹ-châu đã có hàng trăm đứa trẻ nhờ phép nhơn-công thọ-thai của hai bác-sĩ F. L. Seymour và Alfred Koerner ra đời.

Lại có nhiều người đàn bà cả thọ-thai với chồng hay tình-nhơn, nhưng không muốn mang nặng đẻ đau, đã cậy hai ông lấy cả tinh-trùng bảo-thai ra đặt vào tử-cung một chị đàn bà khác vui lòng chữa đẻ dùm nữa.

Phép nhơn-công thọ-thai một ngày kia truyền qua tới nước ta chắc những vợ chồng không con, những bà sợ đẻ lấy làm vui mừng, mà thân thánh thì buồn rầu mất mối, vì ta vẫn có thói tục « cầu con » với thân-thánh. Chừng đó bà nào muốn con chỉ cần tới ông đốc-tơ nhơn-công thọ-thai, chờ không phải tìm mê cầu-xin thân thánh một việc mà 100% chắc ngài không giúp được mình.

X. Y. Z.

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRỰC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet--Saigon

Lãnh sửa ớn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.

BÚC THƠ' CỦA NGU' Q' I XA

DẤT KHÁCH

Bi phóng trực về đến quê nhà chúng tôi có cảm tưởng như đến một nơi đất khách nào vậy.

Hai tiếng này vừa có nghĩa bóng vừa là sự thật.

Thuở trước, xứ Bắc vẫn ít người người Tàu thua trong Nam-kỳ ta, nhưng gần đây thì làn sóng Tàu tràn qua đất Bắc như thác nước chảy đêm ngày không ngớt. Một người Pháp bạn cũ chúng tôi, đã phải nói :

— Anh có thấy không ? xứ Bắc gần như không phải quê hương người Việt-nam, không phải đất bao hộ của nước Pháp, mà chính là một « thực dân-địa » của tôi-dân Tưởng-giới-Thạch.

Thật quá như vậy.

Hanoi chứa nạn dân Tàu đã nhiều, nhưng còn thua xa những tỉnh thành châu quận ở miền biên-thủy, như Lạng - son, Cao - bằng, Đồng-đăng, Mon-cay v. v. « Tàu » nhứt là hải cảng Hai-phòng.

Cứ theo cuộc điều tra của nhiều báo ở Bắc-hà, thì số người Tàu chạy giặc qua xứ ta phần đông là hạng giàu có, và cường tráng nữa.

Sự thật ấy phơi ra ngoài đường.

Phần nhiều là con nhà cự-phú, lại thêm có sức vóc vạm vỡ, khỏe mạnh, trẻ trung, họ không lưu lại quê hương, đánh giặc cứu nước ? Nhưng trái lại, họ đem tiền ra ngoài ăn xài phung - phí, đem sức đi trốn để tiêu trầm trong các cuộc truy hoan.

Tại Haiphong, nơi chứa nạn dân Tàu đông sang đông nhứt, lâu nay vật thực tăng giá thập bội vì họ.

Người ta nói ban đầu họ ra chợ mua đồ, ví dụ một mớ cua biển, chỉ bán của dơ 5 ngón tay lên, ra đầu là 5 cắt, lập tức chủ nạn dân cự-phú rút tờ giấy 5 đồng ra trả. Hay là 2 ngón tay ra đầu cho một

mớ bông trái 2 cắt thì chủ trả 2 đồng. Thế rồi thành quen đi, những chủ bán đồ ngoài chợ dần dần, cho các chủ là khách « sộp », món gì cũng bán mắc tam tứ bội, có dư mới bán cho bà con Annam.

Tiền phố cũng vì họ mà tăng cao ghê gớm. Những phố lâu trước chỉ cho mướn đôi ba chục, bỗng vọt lên đôi ba trăm với người mướn là khách nạn dân. Họ lại trả tiền phố luôn cả năm, chủ phố nào chẳng khoái cho khách mướn hơn.

Các ngài đi chơi ở Haiphong hiện giờ, nếu kêu « xe kéo » sẽ thấy mấy anh xa-phu trùng trùng uể oải không buồn chạy đến. Nhưng nếu các ngài kêu « Xe » thì mấy anh dành nhau chạy lại mau lắm. Vì đó là mỗi ông khách, mấy anh chạy một cuộc có thể được một đồng hay năm ba các dễ dàng.

Có lẽ là « thiên đạo hiểu hoàn » đó ! Hồi nào ta cứ than van các chủ qua đây chỉ có cây dù rách, hốt của ngân muôn của bà con mình đem về Tàu bây giờ thời cuộc bắt họ xách túi bạc bên nhà họ sang tung vãi cho mình gỡ gạc lấy ít nhiều đó chẳng ?

PHỤC CỒ

Cái tin rục-rịch sắp - nhập Bắc-kỳ với Nam-triều có mãnh lực làm cho tâm chín triệu nhơn dân xứ Bắc kết hiệp lại và đứng sừng lên như một người cực lực phản-đối.

Bảo-giới được dịp liên kết đồng tình, đánh điện kháng nghị về Paris.

Trừ ra mấy tờ báo của ông viện-trưởng Phạm-lê-Bổng và những cơ quan có bóng của cụ thượng giáo-dục thì tàn thành, hay làm thỉnh, cổ nhiên.

Hanoi đã có hai ba đám biểu-tình phản-đối vì chuyện này.

Đi đầu cũng nghe dư - luận xôn xao bàn tán.

Ái nấy đều tin cậy nước Pháp, muốn được nước Pháp tự - trị (administration directe) như thế Nam-kỳ, chứ không muốn phụ thuộc vào Nam - triều để chịu cái chế-độ hai chánh-phủ như Trung-kỳ.

Ái nấy đều ngời bây giờ thực hành điều ước 1884 là sự kéo lùi dân-tộc Việt-nam thật lại gần một thế kỷ trong khi đang cần tiến hóa.

Ái nấy đều không muốn ngó thấy xứ Bắc lại có Kinh-lược-sứ là vật vô dụng.

Ái nấy đều lo sợ một mai quyền nội-trị về tay quan lại Annam thì dân sẽ bị những-nhiều dữ thứ.

Tóm lại, sự ngẫu - nhiên của lịch-sử đã sắp đặt rồi, dân Bắc-kỳ chỉ muốn thờ một ông chủ mà thôi. Ông chủ ấy là nước Pháp.

Thấy nhơn - tâm sôi nổi, nhà đương-cuộc vội vàng thông cáo cải chánh. Nhưng ai đọc qua mấy hàng thông-cáo ấy cũng thấy rõ là lời cải-chánh mà chẳng cải chánh gì ráo. Nghĩa là vẫn có cái kế-hoạch sáp nhập Bắc-kỳ với Trung-kỳ, có điều là chưa biết cách thức sáp nhập thế nào đó thôi.

Với cuộc sát nhập này, hạng dân thấp thỏm lo ngại nhứt, chắc là bọn cầm bút viết báo chúng ta. Chúng tôi một văn thơ, một tập sách có thể bị chiến theo khoản « yên thơ yên ngôn » trong luật gia-long mà đưa tác - giả đi nghỉ mát Lao-bảo Côn-lôn dễ dàng lắm. Ai thử gọi hồn cha con ông Tiên-quân Thiêng về mà hỏi thì biết.

Đ.T.N.

Ai sẽ trúng 60.000\$

Câu ấy khó trả lời còn hiện đây chỉ có nhà buôn và may được lòng quý ngài đến cực điểm như Sher-tung laine chỉ có 16p. và tussor ton-kin có 12p. còn biểu thêm 1 cravate lấy là tiệm may

Phước - ngọc - Lợi

26, rue Sabourain Saigon - Telé- phone : 21.559. Sảnh thành nhón nhao với giá phi thường.

Thơ tín

TÌNH ĐOÀN THÈ CỦA ANH EM THỢ MỘC, THỢ HỒ, THỢ CỦA Ở TAKEO

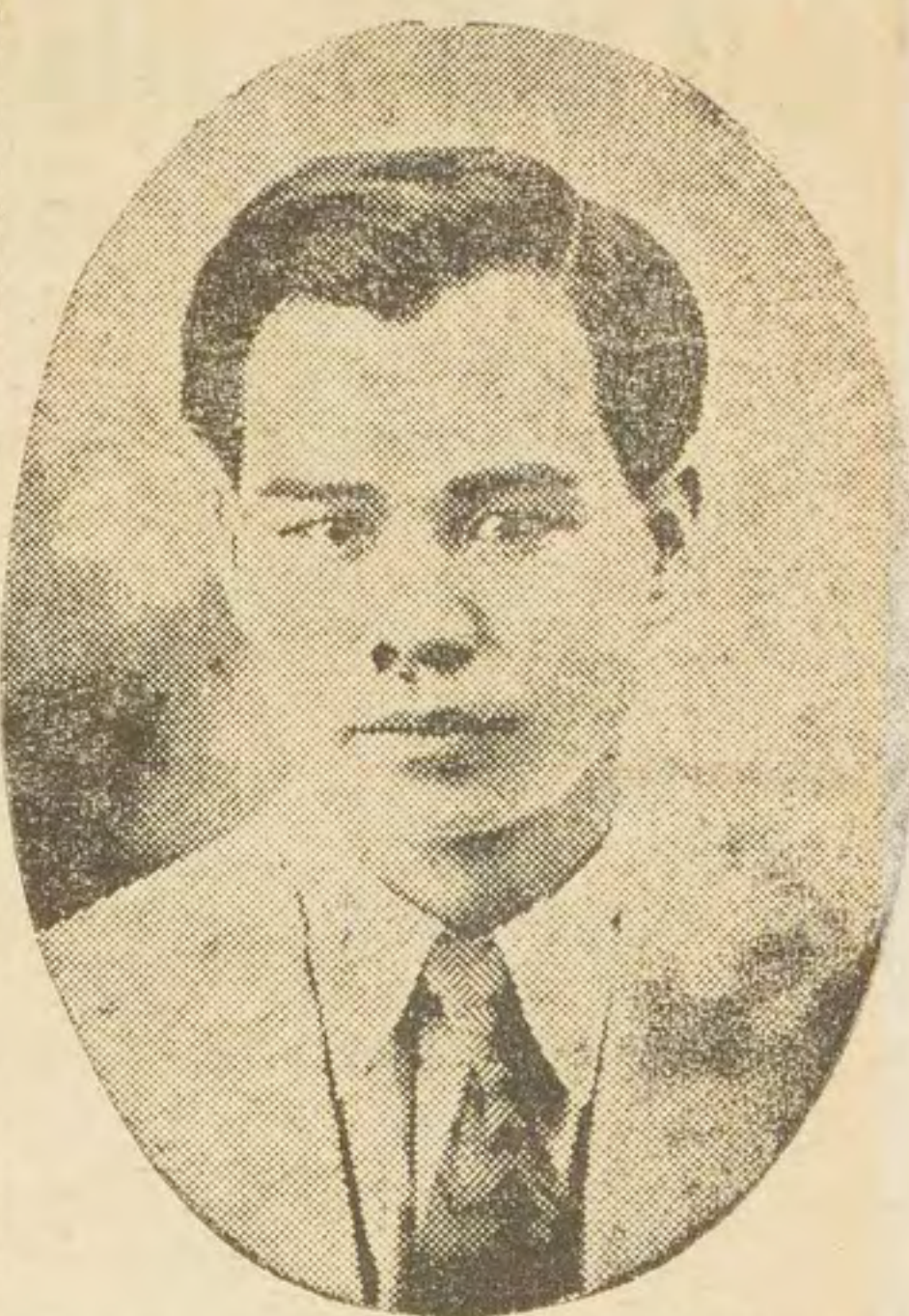
Hôm 12 và 13 tháng 6 Annam, anh em thợ nói trên, tổ chức việc cúng Tổ tại miếu Cô Hồn rất long trọng. Những ông rất sốt sắn với việc cúng tế này là quý ông : Ng - thành - Thông, Phan - đình - Cự, Phan - thanh - Lեն, Phạm - thúc - Liêng, Trương - công - Mạnh, San Chen, Ba Phòng, Bấy Đại.

Phải chi anh em thợ các tỉnh khác, cứ mỗi năm tổ chức việc cúng tổ rất thành kính như anh em ở Takeo, thì giấy đoàn thề giữa thợ này với thợ khác càng thêm bền chắc.

Cái gương thân ái của anh em thợ ở Takeo, thật đáng khen và đáng trọng.

Giang-Hồ-Khách

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUỲNH-QUỚI-NHON chủ nhà thuốc hiệu Chia Khôn Quới-Nhon-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tễn, suyễn, ra máu, bạch đằm, mạch lương và ung độc.

SÁCH CẦN ÍCH CỦA Phan-văn-Thiết

1' DÀN LUẬT NAM-KỲ (luật-hộ bốn-quốc, in kỳ nhì có trạng-sư thảo đề tựa, hơn 300 trang) giá 1p.20 ; 2' ÁN TÒA HỘ (40 vụ kiện về hộ bốn-quốc) giá 1p.20 ; LUẬT LAO-ĐỘNG (cần kíp cho mọi người chủ và làm công) giá 0p.70 ; PHỤ-NỮ và PHÁP-LUẬT (tất cả pháp-luật phụ-nữ cần biết : luật Nam-kỳ, Trung-kỳ và Bắc-kỳ) giá 0p.95.

Cuộc mỗi cuốn : 0p.20, cuộc chung bốn cuốn : 0p.40. Mua sỉ mỗi thứ từ 10 cuốn trở lên có hoa hồng. Thơ thư và mandat xin gửi cho :

Mme Phan-văn-Thiết

N° 43, rue Aviateur Garros. — Saigon

ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, dễ cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOYAN

446, rue Colonel Boudonnet SAIGON - Tel. : 21.475



PHỤ-NỮ THÁI (XIÊM) VIẾNG PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

Nhơn dịp hội S.A.M.P.I.C. dài 60 phụ-nữ Thái và trưng bày công nghệ của nước ta nhứt là nữ-trang



Đi du-lịch dùng nữ-trang là Quận-Chúa tặng chị em hoan nghinh, nhứt vòng ngọc thạch

Muốn cho đoàn du - lịch Thái biết công nghệ của ta hiện giờ cũng tiến bộ và mỹ thuật, nên nhà QUẬN-CHÚA dự trưng các món nữ - trang lạ : pendentifs, bông pendants, médaillon, cà-rá, bông khóa dận nhận hội xoàn mới, nhận hội ngọc thạch, nhận hội ngọc trân châu, nhận đá đen nước, nhận đá 3 màu.

KIEU SÁNG KIẾN CHẾ TRƯỚC VỀ NGHỀ THỢ BẠC VÀ NGHỀ BÁN HỘT ĐÁ QUÍ :

QUẬN - CHÚA

21. Amiral Courbet-Saigon



Những đêm dạ yến, khiêu-vũ, đám tiệc, đám cưới, dùng đồ nữ-trang Quận-Chúa tặng thêm vẻ đẹp

NHỮNG CHỖ TỐN HAO VÀ GHÊ SỢ CỦA chiến-tranh nay mai

THAM tâm của Hitler hăm he cường đoạt Đàng-dịch xâm lược Ba-lan, sắp lôi kéo cả châu Âu vào một trận chiến-tranh khuyên gia lại sân, cả nước bại hay thắng cũng thế.

Với những khí-giới khoa-học đời nay, chiến-tranh là một cuộc xài phí tốn hao vô cùng. Trận thế-giới đại-chiến số 2 sửa soạn bạo phát nay mai sẽ tốn hao gấp mấy trận thế-giới đại-chiến số 1 đã thấy hơn 20 năm về trước. Ta không nên lấy gì làm lạ sao những nhà chấp-chánh như ông lão tướng Chamberlain mấy lần xách dù đi cầu khẩn hòa-bình. Giấu mạnh nhút nhát thiên hạ như hai nước Anh Pháp cũng phải lo ngại chiến-tranh mà cố tìm cách điều-đinh xa lánh được tới ngày nào càng hay ngày đó. Chỉ vì lẽ chiến-tranh đời nay mắc mớ vô chừng, hề một khi đã dây vào thì nước nào cũng phải nghèo, túi nào cũng phải cạn.

Ông John Gunther viết cuốn sách « Âu-châu nội-tinh » đã từng phò bày con số thuế-vụ lớn lao của nhơn-dân các nước đang dự bị chiến-tranh sẽ phải gánh vác, ai thấy cũng phải lắc đầu le lưỡi.

Nội một khoản chi - tiêu về binh-khí chiến - cụ cần dùng của một nước cũng đủ thấy sợ rồi. Thử xem ông J. Gunther nói sơ về số tiền một nước cần phải tốn hao về khí-giới như sau đây :

— « Giá trị viên đạn không phải « mắc gì, nhưng một khi đã có « chiến-tranh, cứ một giờ đồng hồ, « quân đội ở các mặt trận cần bắn « 100 muôn phát súng, ta lấy số « mỗi 1000 viên đạn 30 đô-la Mỹ « mà tính, đủ thấy về khoản này « tốn phí là bao nhiêu rồi.

« Khẩu súng tay kiểu Lebel cũng « không phải mắc, đại - khái mỗi « khẩu chỉ đáng giá 25 đồng vàng « mà thôi. Nhưng sự tất nhiên là « quân - đội ứng - chiến của mỗi « nước chừng 100 vạn người, mỗi « người phải có một khẩu súng « Lebel cầm tay, thế thì toàn số là « 25 triệu đồng vàng, chớ nào phải ít.

« Một khẩu súng liên-thình đáng « giá chừng 640 đồng vàng, mà « nước Pháp là nước có lục-quân « hùng-cường bậc nhất thiên hạ có « tới hơn 4 muôn khẩu súng liên-

« thình, các ngài thử nhơn lên là « bao nhiêu tiền cho biết.

« Một khẩu súng giả-bác (camon « de campagne) 37 ly, giá trị lời « 1000 đồng vàng, viên đạn của nó « cũng lời 15 đồng vàng một viên.

« Thử súng đại bác 75 ly nổi « tiếng của nước Pháp mỗi khẩu « đáng giá 8000 đồng vàng. Súng « này giá đã mắc mà sự chế - tạo « lại rất khó khăn phức tạp, gần « như bộ máy đồng hồ có những « trái khế nọ chẳng chịt với trái « khế kia. Mỗi viên đạn giá trị tới « 25 đồng vàng, có lần người ta « phải bắn luôn 100 muôn phát « súng như thế.

« Một cỗ xe tăng thứ lớn, giá « chừng 8 muôn đồng vàng. Một « chiếc máy bay oanh tạc, giá « chừng 10 vạn đồng vàng. Một « chiếc tuần dương hạm kiểu mới « giá chừng 11 triệu đồng vàng. « Một chiếc hàng-không mẫu-hạm « giá 19 triệu. Một chiếc chiến-dầu « hạm thứ lớn 30 triệu. »

CỦ theo số điều-tra của hội Quốc-tiên về năm 1932, số chi phí chế tạo súng đạn trong thế-giới hết chừng 41 ngàn triệu 276 triệu 80 muôn đô la Mỹ.

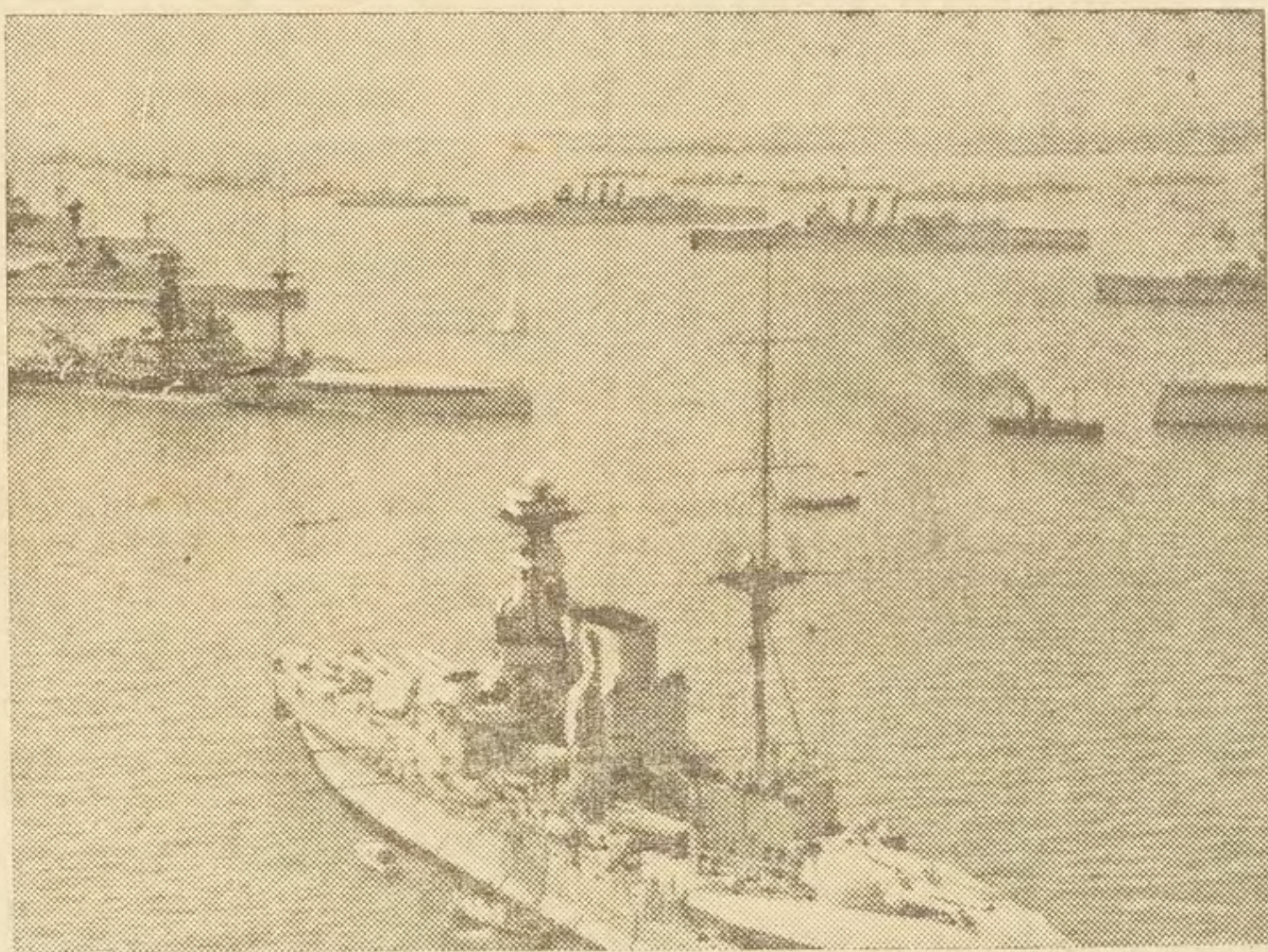
Muốn cho mọi người hiểu rõ số tiền ấy lớn lao ra thế nào, ông John Gunther thuyết minh như vậy :

— « Giả-tỷ số tiền nhiều quá như « thế, mỗi ngày ta xài 10 đô-la Mỹ. « Có thể xài tới 1 triệu năm mà vẫn « còn dư.

« Nếu ta dùng số tiền ấy mua « giấy lung, cứ tính 1 đô-la 1 dặm « bề dài, thì số giấy đó ta có thể « đem bao quanh địa cầu 17 muôn « 2 ngàn 69 lần.

« Nếu ta dùng số tiền ấy mua « những cục vàng đáng giá 10 đô- « la, mà cứ một cái tích-tắc đồng « hồ ta mua một cục như thế, tất « phải 26 năm mới hết ».

Số tiền lớn lao kể ra trên đây, chẳng qua mới kể về khoản phí-dùng quân-hỏa 1 năm trong thời-kỳ thái-bình đó thôi. Nói gì đến lúc chiến-tranh phát ra chiến-phí lập tức phải tăng cao lên mấy trăm lần kia. Ngoài ra số tốn hao về súng còn nhiều khoản tốn hao khác như bông gòn, dầu sáng lương-thực các cuộc vận tải trên bộ dưới nước cùng là các khoản cứu tế nạn-dân đều tốn muôn muôn triệu triệu là chưa nói đến.



Muốn có một chiếc chiến-dầu hạm cỡ lớn phải có 30 triệu đồng vàng!

Chiến-tranh tiêu - phí lớn lao cảnh Luân-đôn bị bom giặc tàn phá đại khái như vậy :

— « Trận đại-chiến mai sau, « những thành thị lớn như Luân- « đôn, tất đều phải bị đại đội phi- « cơ giặc bay tới đánh phá dữ dội. « Mỗi chiếc máy bay của chúng « đều chở 500 quả bom thứ lớn. « Giả-tỷ những bom ấy vừa có sức « công phá mãnh liệt, vừa chứa độc- « khí bên trong, thì chỉ trong nửa « giờ đồng hồ đủ làm cho con số « tử-thương tới 20 vạn người và « khiến nhơn - dân cả thành phải « sợ hãi điên đảo. Ví dụ Luân-đôn « bị luôn vài ba ngày như thế, sẽ « biến thành một thế - giới diên « cuồng hết thảy, chẳng có nhà « thương nào chữa hết bệnh-nhơn. « Cuộc giao-thông phải ngưng hẳn « lại, nạn-dân không còn nhà ở « mà về ẩn núp, họ kêu khóc vang « trời dậy đất.

« Khu - vực có các cơ - quan « chánh-phủ sẽ ra thế nào ? « Chừng đó quân giặc mới đưa « ra những điều kiện bắt buộc nọ « kia, chánh-phủ tất phải cúi mình « xuống nước mà chịu.

« Chiến - tranh thế đó chỉ trong « 48 giờ đồng hồ đủ quyết định sự « hơn thua. Nói gì quân địch thắng « trận, chẳng phải tốn thất mấy « may nào hết ».

Đó là tác-giả tả cảnh giả-tỷ như Anh-quốc không có không - quân cho nên đành phải chịu trận như

RIỀNG MỘT SỐ
TIỀN TIÊU PHÍ
VỀ SÚNG ĐẠN,
NẾU ĐỀ CHO
TA CỬ ĂN XÀI
1 ngày 10 đồng
TA CÓ THỂ XÀI
100 vạn năm
CHƯA HẾT!

« ư phải chun xuống những hầm « lỵ-nạn ở dưới đất rồi, chúng « mới dùng độc-khí mà công kích. « Thứ độc-khí này nặng hơn không « khí, cho nên nó tràn xuống tới « dưới hầm đất, khiến cho lũ dân « đang ẩn núp trong đó đều bị « nghẹt hơi bị thở không sao ở « dưới được. Ta thử nghĩ một kính « thành đông đảo dân - cư như « thành Luân-đôn có tới 7 triệu « người, làm sao có đủ 7 triệu « mặt nạ phòng độc để phân phát « mỗi người, thật không phải dễ ».

Tả đến cái thảm-trạng của các kinh thành đô thị lớn bị bắn phá trong trận đại-chiến nay mai, ông Bertrand Russell dẫn lời của thiếu-lương Fuller tiên-đoán về tình-

Ông Trần-quang-Minh

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ Ho Lao và Đau Tim +

Những thơ từ khắp nơi gửi đến ngợi khen thuốc ho lao và đau tim, từ quan chỉ dân rất nhiều. Nhiều cho đến nỗi, chúng tôi không thể nào đăng lên báo hết, chỉ để in ra thành sách mà thôi. Thậm chí đến người Ấn-độ, người Pháp và China cũng thường có đăng lên tờ báo « MAI » này mà ngợi khen chúng tôi nữa. Gần đây các báo như Dân-Nam, Phóng-Sự và Đông-Dương cũng thành thật giới-thiệu. Bà con xa gần có đọc báo lâu nay đều thấy rõ. Điều cần nhất là lâu nay chúng tôi không có gửi thuốc cho đại-lý nào bán cả. Ai có bệnh phải tới nhà h-y là viết thơ mua thuốc. Vậy trong lục-châu chư quân, ai có bệnh ho lao đau tim, ho ra máu, khạc ra máu, thốn ngực, nặng ngực, yếu hô hấp, đàm và nhớt nhiều, mặt chón thỉ, đàm xanh, đàm vàng. Thời nên mau mau viết thơ kể rõ chứng bệnh, hay là đến tận nhà mua thuốc về uống, chúng tôi dám chắc đâu cho bệnh nặng nhẹ thế nào cũng phải dứt tuyệt, vì thuốc này đã trị hết cả trăm, ngàn người rồi. Thơ từ hồi về thuốc men thì đề tên TRẦN-QUANG-MINH, còn mandat mua thuốc xin đề tên em tôi cho đề lãnh.

CHÂU-VĂN-TẠO 45 Route Communale n° 21
(Gần Ngã tư Cây-quéo) Giadinh

CẮT KHÉO, MAY KỸ, VÀ GIÁ RẺ
AU TROPICAL
TAILLEUR
292, rue Paul Blanchy - Saigon
Chủ-nhơn : Lê-văn-Nhạc



TẠI SAO ?

Quý ngài cần hỏi đến

SECURITAS?

LÀ VÌ ...

Mỗi năm chỉ đóng một số tiền rất ít SÉCURITAS sẽ giao cho quý ngài một tờ giao kèo giúp đỡ và bảo trợ để giải-quyết giùm khi quý ngài hữu sự.

1.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ HỘ

hoặc thuộc về gia-tộc, kế nghiệp, bất động sản, đất, ruộng, sở, khân đất, cho vay có thể chun (úp bộ) nợ, tiền thế chun, kỳ hạn, điều đình bớt nợ v.v...

2.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ THƯƠNG-MÃI

hội hè, ban thương-nghiệp, tư-bổn, đặt đơn từ và thơ tín, tố tụng, tính sổ sách, thầu đòi nợ nần, bảo hiểm, điều đình và hiệp nghị thanh toán, phá sản, thu xếp với các chủ nợ v.v...

3.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ MẶT CAI TRỊ

VÀ TỔ TỤNG

làm giấy tờ, quốc-tịch, xem và chỉ cách nhập tịch, đơn từ, đặt giấy tờ để vận-dộng mọi việc, đấu giá, tố tã, giấy quyền miêng (licences) thuê, sanh ý, thương chánh, đơn thưa kiện đơn tố cáo, những việc trọng yếu hay là bí mật vãn, vãn...

VÀ TẤT CẢ CÁC VIỆC KHÁC

tại Saigon hay ở Lục - tinh

Hỏi thăm khi trả tiền — Xin viết thơ hay mời đến hỏi chúng tôi.

SÉCURITAS
CÔNG-TY BẢO-TRỢ TƯ-PHÁP
46 bis, rue Lagrandière Saigon - Téléphone : 21.906

Thay mặt ở Cao-miên :

Xin do : 14, rue de Badens - PNCOMPENH

thế. Trái lại nếu hai nước đối « tướng Anh đã từng nói như vậy « chiến cũng có không - quân hùng « rất đúng : — « Chỉ có một cách « cường thì tình thế xoay đổi khác « phòng-thủ hay như, là ta tấn- « hãm. Đây cũng là ông Russell : « công cho dữ. Tấn-công bên giặc

— « Giả-tỷ hai nước Pháp-Đức « cho dữ chính là cách để tự cứu « đánh nhau. Người Pháp dư biết « thế nào quân Đức cũng dùng « giết dân bà con trẻ bên giặc, sánh « không-quân đánh phá kinh-đô « lại nhiều hơn bên giặc bắn giết « Paris, tự nhiên Pháp phải sắp « dân bà con trẻ mình, và làm sao « đặt mọi cách để phòng-vệ thủ- « mau lẹ hơn, dữ dội hơn chúng, « thể là mình an »

« Nhưng tìm cách ngăn trở máy « Ta xem sơ lược trên đây đủ « bay giặc vẫn là sự khó, cho nên « thấy chiến-trantr đời nay tiêu-phí « có cái chiến-lược hay hơn hết « quá lớn và kết quả đồ sát tàn phá « là trong khi không-quân Đức tới « hết sức gớm ghê ; đến nỗi kẻ bị « đánh phá Paris, thì không-quân « nạn không phải là quân lính ra « Pháp tức tốc bay đi đánh phá « trận mà chính là binh-dân ở nhà « Berlin hay là miền công-nghiệp « chết nhiều mới thấm !

Hitler Mussolini có biết suy « phần thanh của Đức ở Rhénanie. « nghĩ mà tránh dùm cho nhơn-loại « làm như thế, Pháp có lợi hơn « khi cái thảm-họa ấy không ?

« là bo bo phòng-thủ đất nhà. « Ông Baldwin nguyên thủ-

TÔN ỨT

BIẾT ĐÀN TỪ THUỞ MUỐI BA...

(Tỷ bà hành Bạch-cư-Dĩ)

CỦA THỨC-TỀ

NHÀ nghệ sĩ thế là đã đi qua như một cái bóng. Và đã như con ve sầu kết suốt hạ đến chết khô chết héo trên cành.

Người đã đem hết cả tờ lòng vung ra trước gió để trả nợ cho đời. Nhưng trao hồn cho thế gian tục tử người chỉ đòi được một sinh kiếp pha phôi bạc bèo.

Lỡ sinh ra làm khách tài hoa là tự buộc mình vào chữ lụy. « Nhứt phiến tài tình thiên cộ lụy » tài hoa khi nào chẳng là cái lụy nghìn đời.

Nghề đàn vẫn là nghề chơi sắc dục nhứt, trong lịch sử cung thương há chẳng có những tuổi tên này chứng nhận : Bá - ấp - Khảo. Chiêu quân, Thúy-Kiều ?

Tôn Ứt là một nhà danh cầm « tiếng nổi ba phao » ở ngoài kinh địa. Ngón đòn của chàng người cũng thời không một ai sánh kịp.

Khách du nếu là tao-nhơn thì khi đến Huế thế nào cũng phải tìm tới Tôn Ứt để nghe mấy cung bậc tiêu tao. Cái thú thả thuyền trên sông Hương cùng với một ca kỹ, cái thú ấy không thể tả nên lời.

Trước kia, trong gia phường không một ai nổi tiếng bằng cô Nhơn cả. Nhưng nường ca-nhi ấy cần phải đi đôi với kếp đòn Tôn Ứt. Nay thì cô Nhơn đã bỏ cầm đai vắng vẻ mà Tôn Ứt thì đã ra người thiên cổ mất rồi.

Cái thế hệ tài hoa ấy đã một đi chẳng hẹn ngày về. Ai còn biết đến bao giờ chúng ta mới lại thấy được những thiên tài cổ ấy ? Nhưng cũng may mà khoa học Thái-lây còn giữ lại giùm ta một đôi nét tinh hoa của người ca kỹ bên sông và của nhà nhạc sĩ. Nếu không nếu không thì những ai là người ngoài ngàn dặm, hoặc không có dịp để biết qua nhà tài tử, hoặc sinh sau đẻ muộn, còn làm sao nghe được tiếng thiết tiếng của tơ đồng.

Hôm nay ngồi trong phòng vắng, tôi vận máy hát để bản « Nam Ai » do cô Nhơn và Tôn Ứt dờn (kim) nguyệt. Bản ấy nhan đề là « Biết ai tâm sự ».

Muốn được hưởng lại tất cả cái tinh túy, cái thâm trầm của tiếng cầm, câu hát, tôi liền đứng dậy tắt đèn. Ngoài sân ánh nguyệt đương qui mọp bên thêm. Như đoán biết sắp có sự huyền diệu gì làm cho không gian xao xuyến.

Giọng cầm của Tôn Ứt bắt đầu « dạo », nghe thanh tao lạnh lớt như những giọt ngân dọi xuống chiếc thau vàng. Hương trầm trên án mà lúc ban nãy tôi đã kính cẩn nhúm lên đương quện lấy tiếng đòn.

Lòng sâu xứ bắt đầu đưa lại trong lòng tôi một thứ ảo não không nguồn, mù mờ nhưng nặng trĩu. Tự nhiên tôi thấy lại rõ ràng, cái đêm tôi trôi thuyền trên sông Hương cùng với một người chú họ, cô đem theo cô Nhơn và cậu Tôn Ứt kẻ danh cầm, người ca kỹ. Đêm ấy là một đêm của mùa hạ chín muồi. Giải trường giang lai láng chảy ngập cả ánh trăng rằm. Trôi về phía nguồn sông, con thuyền hôm ấy như chở người vào nơi lạc cảnh. Tiếng đòn, giọng ca vang lên trong đêm làm cho cả chính con thuyền cũng nhẹ nhàng khoan khoái. Một miền thanh thú miêng mang như làn rộng dưới trời.

Giọng đòn của Tôn Ứt tròn và ấm, nghe thấm thía đến tận tâm. Giữa một cảnh sắc khuê gọi cho ta nhớ đến những vinh nhục của lịch sử, ai là người thanh niên biết nghe mình. Một hôm trời về

mà lại không cảm xúc cái nỗi buồn trụy lạc của đất nước ?

Con thuyền lơ lửng trôi như nhẹ nhàng lướt : không có một tiếng động nào tới làm sao lãng sự hòa hợp của âm nhạc và âm thanh. Cho nên toàn thân tôi lúc ấy như chỉ còn có thính giác mà thôi. Tôi nghe — hơn thế nữa — tôi « hợp » từng chữ, từng lời, từng cái « lay » của tiếng cầm hay của tiếng ca tình tứ.

Nhưng trong cái thích thú cho lỗ tai ấy, người thanh niên là tôi còn thấy lòng mình rung động vì một mối thương tâm vô hạn.

Thì ra lời ca ấy, tiếng đòn ấy do những thiên tài làm cho nước nở ra đó, chính là lời than tiếng khóc của cái thời đại mà tôi đương làm kẻ thanh-niên. Thả hồn trôi theo tiếng đàn để đi đến những cảm giác mê ly, tôi khổ sở âm thầm tôi buồn một thứ buồn miêng mang không biên thù, không bờ bến.

Tôi thấy lòng vui vui, như một người hột chon, sắp bị cái gì lôi cuốn đi đến một nơi nào sâu thẳm. Nay, nghe Tôn Ứt dờn ở trong đĩa hát tôi tìm lại đủ những cảm giác cũ, nhưng để lên trên tất cả mở cảm giác ấy, một thứ thương tiếc là nhà nghệ sĩ đã mất rồi.



Cô gái Huế

Tôi đã được Tôn Ứt kể lại cho nghe một kỷ niệm thú vị nhứt trong đời nghệ sĩ chàng. Ngày đó, chàng còn là một thiếu niên nhưng đã xuất sắc về âm nhạc. Cây đòn nguyệt (kim) là sở trường của cậu.

Tuy nhiên, nghệ sĩ vẫn còn ở trong bóng tối chưa được ai hoan nghinh tài nghệ và nhứt là chưa được một ai hiểu thấu cung đàn, thế-gian nào có mấy kẻ tri âm, tức là biết tiếng đòn mình ?

Xưa về đời Chiêu-quốc tới ngón đòn Bá-Nha mà chỉ có một mình Chung kỳ nghe biết. Bá-Nha dờn khúc Cao-sơn thì Chung-Kỳ khen, ngùn ngụt như núi thẳm. Bá - Nha dờn khúc Lưu-Thủy thì Chung-Kỳ khen : cuốn cuộn như nước chảy xuôi.

Như Tôn Ứt vẫn không chán nản cứ ôm đòn đi ngao du để tìm kẻ biết nghe mình. Một hôm trời về

chiều, Tôn Ứt ngừng chân trên một bên dò ngang chuyển. Cảnh sắc chiều hôm như gieo vào lòng khách lãng du những nỗi niềm bàng-khuàng, thương nhớ. Nghệ sĩ bị kích thích liền thấy mình cần kíp phải vỗ những cảm xúc vào giọng đòn.

Bản Nam Bình diu dặt nửa chừng thì đồ cặp bên sang ngang. Trong đám người lên bờ, có kẻ dừng chon lại nghe ngóng. Tiếng đòn lúc ấy đến đoạn trầm, ngân ngao một cách lạ. Khách chăm chú nghe, đỡ bó tiền mang trên vai đặt xuống chon mình.

Đến lúc ý chừng nghe hay quá, khách bỗng xách bó tiền đồng lên rồi xăm xăm đi đến ném « thưởng » vào mình nhà danh cầm. Khách ném xong liền vùn vụt ra đi, không hề ngánh lại. Bất đồ, bó tiền ném sái thế nào, lại nhè trúng ngay vào trán Tôn-Ứt. Cũng may mà không trúng phải cây đòn « cung » nhứt của người !

Sự động chạm mạnh cho đến nỗi chàng phun máu đầu. Buồng dờn, chàng đưa tay lên lau giòng huyết làm chảy bởi một kẻ tri-âm, hẳn là Chung-Kỳ tái thế. Và đồng thời hai hàng lệ cũng nhỏ dài hai bên má.

Nhưng chàng khóc không phải vì vết thương trên trán mà là vì trong đời đã có kẻ hiểu đến ngón đòn mình !

Tôn-Ứt nay đã là người của thế-giới xa vời. Hôm nay ngồi nghe đĩa hát, tôi đốt trầm lên để tỏ tấm bụng liên tài, để tỏ lòng thành kính đối với bậc nhơn tài quá cố. Tôn-Ứt mất đi đã để một lỗ trống không bao giờ lấp xong trong nhạc giới.

Suốt một đời, người đã hy-sinh cho nghệ-thuật cho tới lúc chết đi bên cạnh chiếc độc-quyển.

Suốt một đời, người đã sống chật vật, nghèo khổ, dốc cạn qua đủ các chén của thế-tinh. Cái sử mạng ra đời, người đã làm trọn, khác nào con ve sầu kêu cho đến khi khô chết.

Hỡi nghệ-sĩ điêu linh ! Người hãy nằm yên dưới lớp cỏ xanh hoa thắm ! Nếu được thì ta xin nhảu với con họ nó đương đục khoét xương người rằng ở trên trần gian này hãy còn có một người chưa quên kẻ danh cầm như bao nhiêu kẻ phàm phu trong thiên-hạ.

ĐÁNH THỨC GIẤY MẮT SANH Ở GAN

Không kính-phấn - mà sáng giấy, thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày để một lít mật xanh vào trong ruột. Nếu một sanh ra không đủ, đã ăn không tiêu được, thôi ra. Dùng phần hơi, nghĩ có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã, ỉm, ỷ tưởng về gì cũng đen mờ !

Càng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng bài đi đại tiện như thế không chịu tới người con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho một sanh ra đủ, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất cay có, ngou ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên coi thuốc viên nhỏ hiệu Carters là một Gan. Các báo chế ở 1, 2, 3.

A Monsieur le Professeur
H. H. A. AMIL
N° 164, rue Mac - Mahon - Saigon
Saigon, le 12 Aout 1939

Kính ông,
Tôi rất cảm ơn ông và cho chúng bạn biết, hồi năm ngoái tôi có cậy ông làm một cái phép. Nay công chuyện đã được kết quả tốt. Vậy tôi có mấy lời để khen tặng ông và xin giới thiệu cho các bạn biết luôn.

Kính chào ông
Mme NGÔ-THỊ-ĐÌNH (Giadinh)

N° 1 BÁ ĐÁ SƠN QUÂN TÁN

Trị tử-cung đệ nhứt. Trừ huyết trắng vô song

Đời văn-minh ! người văn-minh ! người càng văn-minh thì bệnh phải rất văn-minh mà nếu không có phương thuốc văn-minh thì làm sao trịặng.

Và như phụ-nữ đời nay, bệnh cần yếu ngặt nghèo hơn hết là bệnh (dau tử-cung và huyết trắng), mà các bộ y-thơ của Thánh-hiền truyền lại chưa có bộ nào tường thuật phát minh về bệnh ấy cho rõ. Nếu từng theo sách xưa, đã lâu đời mà trị bệnh đời nay thì không có phù hợp chút nào. Duy tôi nhờ hết sức gia-tâm khảo cứu nhờ thí nghiệm nhiều phương dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc Bắc, chế ra một thứ thuốc bột tên là « **BÁ ĐÁ SƠN QUÂN TÁN** » trị bốn chứng dau tử-cung và huyết trắng hiệu nghiệm như thần.

1. Hư trệ tử-cung.— Bởi trong mình kinh huyết không đều tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa huyết trắng cứ ra dầm dề hoài... có khi trong, có khi đục, đục như nước cơm vo gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm.

2. Nội thương tử-cung.— Bởi đàn bà khi sanh dễ trặc trở lam cho động tử-cung hai sợi giây chằng yếu tử-cung sai và có vết thương nên đau trắng hai dạ dưới ra thứ huyết trắng vàng vàng mà lỏng hình như mủ, có khi lộn máu khi tiểu-tiên, đau rát, khi có đường kinh hết rồi trặc lại, dây dưa năm bảy ngày chưa hết là vì những máu trong vết thương lần lần chảy ra.

3. Nhiễm độc tử-cung.— Người đàn-bà hay con gái hoặc người tu hành, không chống khi có đường kinh không ưa sự dơ dáy lấy đồ bằng bỏ lại không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung, sưng tử-cung, và có khi đường kinh bị tử-cung sưng nên ra huyết đến năm bảy ngày mà chưa hết, đau trắng trắng dạ dưới, ra huyết trắng vàng vàng có giây có nhọt, đường tiểu không thông.

4. Ngoại thương tử-cung.— Chứng này nặng hơn hết. Đàn bà bị ngoại thương truyền nhiễm bởi người chồng trước kia có bị sang độc hay lậu độc uống thuốc hết rồi mà chưa uống trừ căn. Khi giao cấu, người đàn bà phải bị nhiễm độc, trong tử-cung có một có nhánh và lở làm cho đau trắng trắng hai bên dạ dưới mà ra huyết trắng có giây, có nhọt, có mủ, có máu, đường tiểu nóng rát mà không thông đi độc ứ đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngang lưng và đường đại bón uất thị uống xen **THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN** dạng cho thông đường đại. (**THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN**) mỗi hộp 0p.20 uống nhiều lần.

Bốn chứng dau tử-cung tôi kể trên đây, bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào nếu trường phục thuốc này thì chắc dứt, uống vào thì chắc chắn hiệu nghiệm khỏi cần bơm rửa mà bệnh mau lành.

Đàn bà khi sanh dễ bị ớn-bà vô ý làm cho não động tử-cung, sưng tử-cung, hoặc sót nhau ra không hết, sưng tử-cung đau trắng dạ dưới, lòng tức nơi ngực đường tiểu không thông đi tiểu bắt rặng lúc đương ngặt nghèo bệnh tại thì nguy uống vào 1 gói trong 2 giờ đồng hồ bệnh bớt liền, như có nhau sót đều tuông ra hết uống hết hộp thì bệnh hết dứt. Rất lạ lùng. Rất linh nghiệm.

Bệnh nhẹ uống 2, 3 hộp. Bệnh nặng uống 4, 5 hộp thì thấy đoạn căn không bao giờ trở lại. Thuốc này đã trị bệnh mà lại bổ, thiệt là một thứ thuốc văn-minh xuất thế, để giúp cho hàng phụ-nữ trong mình dạng vui vẻ, mà chẳng lo chi bệnh hoạn, đã rẽ tiền mà bệnh mau lành.

Quý cô quý bá có bệnh mua uống thử mới biết thuốc hay. Nếu uống nhiều thì điều kinh huyết thêm sức lực, ăn dạng ngủ dạng, mà lại mạnh mẽ trong mình. Khi bệnh hết rồi muốn thuốc bổ sẽ uống thêm « **SONG LIỆU ĐIỀU KINH HOÀN** » của bốn niệu.

Xin lưu ý : Người nào tử-cung tích tụ những đồ độc hay là có mụn, uống thuốc này vào trong hai ngày đầu, thuốc rửa tử-cung và làm cho dập mụn, nên huyết trắng và mủ còn tuông ra nhiều hơn, qua ngày thứ ba thì lần lần giảm hết.

Quý vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc của Y-học-si Võ-văn-Vân Thudaumot chế ra nhãn hiệu « *Thằng nhỏ che dù* » mới khỏi lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG ;

Sáng uống một gói — Tối uống một gói — Uống với nước trà. Cử ăn dưa chuột rau sống, đồ sống lạnh và đồ bằng bột nếp.

GIÁ BÁN :

Mỗi hộp lớn 10 gói 1p.00 — Mỗi hộp nhỏ 5 gói 0p.50

Võ-văn-Vân Dược Phòng
THUDAUMOT

Hanoi
86, rue Coton

Tourane
Avenue du Musée

Pnompenh
Av. Aristie Briand

TÌNH VÀ TỬ CỦA VIỆT-CHÂU

SANG thu nay tôi dậy sớm, tâm hồn đeo nặng một nỗi hoài cao nhả. Bằng một nhạc-diệu lặng lẽ con chim gì đã khua động thanh-thần còn mơ ngủ, dịu-biu...

Thái-dương lần hiện đem muôn tên lửa vàng chói lọi bắn tan màn sương mỏng ven đồng. Đôi ba thiếu-nữ trên đường ra chợ vang lên những dịp cười trong trẻo ngày thơ...

Tà áo có màu thanh-dạm phất phơ theo chiều gió, mơn man những bộ đôi khoẻ mạnh xinh-xinh.

Cả một lòng thu tôi rạo rức khi gió chạy qua vườn hồng bạch đem lại một làn không-khí ngát-ngào như hương-vị của Đồi Trại.

Nhưng mấy hôm nay sao mà mờ-mịt thế? Những cuộn chỉ mây màu xám tro kéo đi từng đàn lũ, chậm chậm như dè dặt bước Thời-gian.

Lòng tôi tràn ngập một niềm thu... Thu đem đến, giờ đây, cho tôi cả một trời thơ và thơ. Tiếng lá khô xào xạc trên thảm cỏ làm tôi ngỡ tiếng bước chon của Thi-Nương hiện-hiện gần đây...

Ngó-dòng nhứt điệp lạc Thiên-hạ con tri thu...

hay là:
Vạn-lý bi thu thương tác khách.
Mấy vần cổ-thi ấy đưa tôi liên-tưởng đến những tác-phẩm «thương-thu» của mấy nhà thơ hiện đại:

Như:
Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thôn-thĩ

Và một nhạc-diệu tân-kỹ, thanh âm diễm-ảo của một thi-sĩ:

(TIẾNG CHUÔNG THU)

Rung hoàng-hôn, tiếng chuông bu
Như hơi rên của mùa thu
Ngắm nga đưa đến hư-vô
Linh-hồn ai niệm Nam-mô...

Gió quện xa tiếng chuông bu
Gợn nao nao cõi thâm-u
Và đây đưa chiếc nhạn cô
Rẽ bay qua lớp sương thu...

Trên đồng hoang tiếng chuông bu
Trần lan ra nhẹ như ru
Cung heo may thổi vi-vu
Hải trên cây chiếc lá khô...

Nghiêng chênh chênh gác sườn non,
Nửa hồ xanh của trăng non.

Êm như mơ, rập rờn tuôn
Ảnh lân-tinh xuống cỏ-thôn...

Là khó, nhạn cô: linh hồn đơn-cô
Đi tìm bạn yêu, mà ôi! thơ ơ,
Không buồn không thương tiếng
chuông láng-láng

Giết linh yêu - đương trong hồn
bằng khung...

Đến những vần vô cùng thương
hậu của ông Lê-Tiến, một nhà thơ
tinh cảm dồi dào, - một nhà thơ
còn treo giá ngọc...

Từ đó, ham mê những bước dài
Trên đường gió bụi, cố quên ai,
Trông chừng sương cỏ mờ phai
được

Nếp áo thu nào hơn hồ tươi
Nhưng mà hồng ai phảng phất in
Qua gương hồ lạnh, lướt mây chìm
Sầu thu vang dội từ thu trước

Trong gió thu này nhắc nhở em...
...Mây vẫn trôi trên trời và trời
cả trong lòng Hoàng - giang trong
vất thu - thủy nao nao gợn... Một
cánh hoa cuốn theo chiều gió rồi
rơi xuống giữa dòng, trôi đi như
một linh hồn cô khổ...

Tôi mơ màng thấy viễn ảnh của
bao nàng thiếu-nữ có những tên
thơ đẹp: Thu-Tâm, Thu-Anh, Thu-
Vân, Thu-Nguyệt, Thu-Hoài, Thu-
Thủy... Trong thu - cảnh này các
bạn có thấy thu-tình man-mã, thu
từ lãng lã, thu-mộng nào-nùng,
thu-duyên êm-ả, - hỡi Nàng?

1938,
Thu năm nay khác trước nhiều.
Thu đã âm thầm đem đến cho
thế-giới một mầm chính - chiến
nguy-nan... Trong hiện tình xã-hội,
thu về qua mắt tôi đã thấy tôi thờ
ơ lạnh nhạt với thu rồi! Thu có
tủi lòng chăng?

Tôi cần tranh-đấu, tôi bận nung
đúc tâm-hồn trong lò võ-huà nông-
nàn. Tôi vắng nghe từ phương đưa
lại tiếng súng nổ đạn bay, tiếng hò
reo của bao người chiến-sĩ...

Thu sẽ không bao giờ bắt tay
tôi nữa. Vì, - tôi không còn là cậu
trẻ đa tình ngồi bi-thu bên rèm trước
trên bên Hoàng-Giang năm trước!

Tôi lấy giấy bút viết gởi cho
một bạn xa:
Anh Hà-Phi-Yên,
... Con thủy-diều đầu đây bay
lượn...? Những tiếng đập cánh
nhẹ của loài chim xinh đẹp ấy
cũng đủ làm rơi rụng bao nhiêu lá
úa còn sót lại trên cành khô.

Bồn bề hoa cỏ nước ngập menh
mông, mà lòng thi-nhơn cũng tràn
ngập một niềm hoài cảm trong khi
thu sắc diễm tàn!

Anh đã ném gì trong bao ngày
thu cũ và tưởng gì trong buổi thu
nay? Có phải lòng anh đầy ngao
ngán lúc mơ thấy cảnh thời gian
vị vút trên từng mây và rạt rào khi
huyền-trong bao cảnh hoa tạ trong
nội cỏ?...

Ấy đây, bao nhiêu thu rồi đã
âm thầm lặng lẽ qua trên mái tóc
xanh ta, qua nhiều nhiều... - rồi
một ngày kia tóc xanh sẽ hóa bạc
mà ngày thăm cũng phai mờ trong
giấc thu niên!...

Vậy thì anh nghĩ thế nào, anh
có hứa sẽ cho em được vui mừng
thấy anh hoạt-dộng và chờ anh
trong một tương lai rực rỡ?

Anh Hà!...

Người em: V.CH. kính thơ

VIỆT-CHÂU

(Rút ở trong nhựt-ký năm 1937 và 1938)

NẾU PHẢI KHÓ CHỊU...

vì da mặt khô khan, tàn nhang, trứng cá, hoặc mũi bóng như bôi mỡ, hoặc nước da đen không ăn phần, hoặc vì dùng nhiều thứ trang sức có chất độc hại da, làm cho da nhăn, người trẻ hóa già. Nếu phải khó chịu vì thế mà xưa nay các bà, các cô đã dùng nhiều cách vẫn cứ thấy khó chịu, xin đề địa chỉ chắc chắn và cắt mảnh giấy dưới này gởi cho chúng tôi, kèm theo con cò 0p.06 làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi biểu các bà, các cô đủ đồ trang sức do bác-sĩ chuyên môn chế tạo tại Paris, cam đoan không hại da và làm cho da mặt các bà, các cô càng thêm tươi đẹp.

GỬI CHO:

Mme ou Mlle.

N° rue.

một hộp trang sức INNOXA

ETABLISSEMENTS
BICHMAC
Service INNOXA
9, rue Carabelli - Saigon



Nàng
thơ...

Hãy để hồn tôi quấn gót nàng
Dù xa muốn dặm mây trùng quan,
Thu ơi! đã biết ta sầu thăm,
Sao bắt ngàn xanh rụng lá vàng.

Nỡ giết đời tôi với kiếm buồn,
Mà rồi tôi chết có ai chôn
Tìm cho một chiến quan tài nhẹ.
Chẳng lẽ phơi thây ở giữa đường.

TIỀN ĐUA ĐÀO-QUÂN HỒI CỔ-LÝ

Cải buổi tiền đưa dạ bưng khuân,
Bắt tay từ giữ lượy rung rung.
Quê xưa cảnh cũ thấy trở lại,
Tổ chức cho thầy dạy vạn xuân.

Nam, Bắc từ đây cách hai phang,
Thầy đi tớ ở dạ nào an.
Sấm thương lưỡng lộ vì dầu bể.
Vạn lý trường đồ khó thể than.

Đặng minh Chánh
(Ấn Công)

TIỀN ĐUA ĐÀO-QUÂN VỀ BẮC

Về Bắc xung xan tách dặm ngàn,
Đôi lời cầu chúc động bình an.
Quê hương phận chữ vui xum hiệp
Đất khách thân tôi lưỡng thể than.

Cũng lưỡng từ đây vui một mối,
Nào hay Nam-Bắc cách hai phang
Ngậm ngùi cảnh vắng người thêm
vắng.

Thấy cảnh nhớ người lệ chứa chan

Ngọc Pierre

SÁNG ẤY

Sáng ấy em đi chơi Trúc-Bạch,
Chèo thuyền chậm chậm rẽ bờ xa.
Nắng xuân vừa rỏ vùng sương lạnh;
Thì bóng chim vàng bỗng vụt ra!

Lấp lánh làn trong ôm sóng bạc,
Gió lùa tóc biếc rồi trên khoang;
Em đưa lược gờ nhìn man mác...
Lo lừng thuyền trôi lấm ánh vàng,

Thấy tiếng chim kêu em ngoảnh lại
— Ô hay! có phải bóng người xưa?
Bờ xa mãi miết đưa khăn vẩy.
Như giận tình em đã hững hờ!

Vội chèo thuyền lại bước lên khoang
Bóng mắt? duyên em quá bề bàng!
Ngày sắp đi rồi, lòng sắp lạnh!
Đành rời thuyền hận, dèo hồ tang..

Bốn cột đưa chi với ái-tình?
Oái oăm đến cả khách phiến linh.
Thôi! mong gì nửa ngày xum họp!
Kìa, khói chiều hôm tận mãi tranh.

VÔ ĐỀ

Tôi muốn tang cao những hận lòng
Hòa vào mây khói ở mệnh mông.
Hay như chiếc nhạn bay trong gió;
Cất tiếng lạnh lùng giữa biển đông

Tôi muốn ra đi khắp bốn trời,
Và khi ly biệt chẳng thương ai.
Lúc chân đau mỗi tôi dừng bước,
Hoặc giữa u buồn, giữa cuộc vui!

Tôi muốn tôi không có bạn hiền,
Ở, như nói vậy hoặc tôi điên??
Nhưng từng kinh nghiệm xui tôi
biết, Kiểm ngã thoát ra mà chẳng được,

Có bạn thêm buồn chắc trở duyên? Bền trời sao nỡ tắt vàng dương,

Tôi muốn đem gương ra đập nã,
Sỏi làm chi nửa nét ưu tư.
Mơ bao diễm mộng tan theo gió,
Còn lại, chao ôi! kiếp sống thừa!

Nhưng thôi, nước muốn chỉ thêm
buồn,
Tủi dóa mai tàn nhuộm nắng sương
Ngắm bước đường xa lòng lạnh
ngắt.

Những ai lữ thủ ở tha phương?
Đề-thị-Quế

CHUYỂN ĐÒ THU

Hôm nay gió thổi lạnh ngàn lan,
Tôi đứng bờ sông ừ-rủ sầu.
Trông chuyển đò em mà chẳng thấy
Những dòng nước biếc cuộc đi đâu

Vi sao sương luyệt lạnh hồn tôi
Có lẽ ngày vui đã hết rồi.
Nàng đã chia tình cùng kẻ khác.
Kiếm gì ngăn được sông buồn trôi

Trông thu phảng-phất ở ngoài kia
Mưa lạnh như là lệ biệt ly.
Lúc trước nói gì xin nhớ lại.
Hỡi người khuất-các khóa song, the,

Thôi hết trông mong thực hết rồi.
Còn chi mà nói hỡi trời ôi!
Mau chớ đem tôi mộng menh lạnh.
Xuống ngọn sông chiều mặc nước
trôi.

Trông thu phảng-phất ở ngoài kia
Mưa lạnh như là lệ biệt ly.
Lúc trước nói gì xin nhớ lại.
Hỡi người khuất-các khóa song, the,

XUÂN

Áo biếc, nắng xuân lộng lẫy về,
Đơn mừng, gái đẹp mở màng the
và nhiều hoa mộng trong trời đất
Đưa nở, đưa tươi khắp bốn bề.

Thiên hạ đua vui một kẻ buồn
Xuân về trong liễu tóa mùi hương
Pháo đưa em đến phòng hoa ấm
Mà tiền anh về cõi gió sương

Lòng ám buồn thu khói mịt mờ
Tình yêu tuyệt vọng hận nghìn thu
Rồi đây non nước hai trời cách,
Ai gởi dùm tôi một bức thư

Suối biếc ngoài kia ừ-rủ buồn
Chiều nay gió lạnh thổi luôn luôn
Ôi trời gió lạnh, lòng tôi lạnh.
Đi kiếm trong vườn chút tịch-dương

Ý CHẾT

Trốn chạy đi đâu mây ý thơ.
Việc gì rồi loạn mây đường tơ,
Mà giọng châu-lệ lòa gương mắt.
Còn biết đường mỗ đến suối mơ.

Lạc rồi, sa xuống lưới đau thương
Lưới tai, lòng tê vì chán chường.
Kiếm ngã thoát ra mà chẳng được,
Bền trời sao nỡ tắt vàng dương,

« BIỂN HỒ »

Biển hồ nay mới trải xem qua
Trời nước mình mông sặc lẫn hòa.
Ngang dọc ghe tàu nhà giữa rừng.
Ngược xuôi đặng, rặng lưới quanh
chà.

Bờm loan lỗ số nam cùng bắc,
Bãi học hằng hà Thổ với Ta.
Chen lẫn hy sanh về thủy lợi,
Thiếu gì đệ tử của Đông-phà.

« LẠC RỪNG SÂU »

Lạnh lẽo ghé xương bồ khi hán,
Rừng sâu thoi đã lỡ chơn sang!
Xây lũng vạn cổ theo ngàn lối,
Cây đứng thiên thu rũ sóng tang.

Bình khi khoe mình trên cổ thọ.
Tướng hùm rồng tiếng dưới thanh
lang l

Bao nhiêu oai hiếp ta hèn yếu,
Thoát khỏi, nhưng sao nghĩ lại càng

« TAI BÈO »

Thân béo suy lại - sương trong đời.
Riêng cõi phù tang dặng thanh thời
Lung lay hoa xanh đơm ngọn sóng
Kết giang hồ biếc khảm da trời,

Khi chưa khóa hải mây lờn mặt,
Chừng đến bốn tri gió tổng hơi!
Người tướng « vô căn » phiêu bạc
mãi.

THU EM

Tặng Tây-Phượng (Tanchau)

Anh còn nhớ rõ năm xưa ấy,
Tiếp dặng thư em, giữa buổi trưa.
Giọng văn tha thiết, đầy tình ái.
Khêu gọi lòng anh, em biết chưa?

Rồi.. anh đương vẫn mỗi tư tình.
Yêu em với cả mảnh hồn trinh.
Vội dùng thư đáp hầu cạn tỏ.
Tắc dạ chán thành với bạn xinh.

Từ ấy về sau, thư lại qua
Chiều buồn anh lặng ngắm mây xa
Đêm đông, thơ thần nhìn trăng bạc,
Canh vắng, mơ màng giấc mộng hoa

Xuân đến anh về viếng cố hương.
Đề trông cho tận mặt người thương
Và lòng anh vẫn thương ao ước,
Được sánh vai em lượn dưới vườn

Nào ngờ, em nỡ phụ tình anh.
Hi-vọng ngày xuân sớm tan tành,
Nhìn bức thư hồng, lòng tê tái
Sầu này chỉ tỏ với trăng xanh.

Từ đây, tôi thế nước cùng non.
Dầu sông biển cạn núi non mòn
Cũng không dám tưởng tình yêu xưa
Ràng giữ mãi lòng sắt dạ son,

Thuy-Phong (Cholon)

CHIRURGIEN - DENTISTE

+ Phan-văn-Nguồn +

96, RUE LACRANDIÈRE - SAIGON
(Sau chợ mới gần trường Lê-bá-Cang)

Tốt nghiệp trường đại học nha-y ở thành Lyon
Cựu phụ-tá đường-đường Edouard Herriot ở Lyon
(Ancien assistant à la clinique de stomatologie à l'hôpital
E. Herriot de Lyon)

Các chứng bệnh răng, trồng răng,
Sửa hàm răng xấu trở nên đẹp.
Làm răng theo cách nhà chế tạo,
Jacket (cách Huê-ký: Emaillage)

Có máy vô-tuyến-điện « RADIOGRAPHIE »

Sớm mai: từ 7 giờ tới 12 giờ — Chiều: từ 2 giờ rưỡi tới 7 giờ



COI CHỪNG:

Nếu: **ĐẦU BỊ SÓI** là v.1
TÓC RỤNG, CÓ GÀO, CHỐC, CHÍ, TRỨNG TÓC
mà không lo săn sóc!

Hãy hỏi các hiệu buôn và nơi đại-lý là:

PHARMACIE DU PORT

Bên ga xe điện Chợ-củ Saigon

mua LOTION N.T. giá 1p.20 hay LOTION ANTIGRATTE giá 1p.00 về dùng thấy công hiệu không sai!



Mất tiền chó đẻ ai cười,
Mua đàn hãy lựa kéo người chê
câm.

MÉLODIA ấy không lầm,
Đàn làm kêu đẹp ai cầm cũng ưa.
Mười năm nghệ-thuật ganh đua,
Sánh cùng Âu-Mỹ có thua chỉ
người?

Thật đúng như lời.

NATUREL PHOTO
393 - 395 Paul Blanchy
SAIGON

↓
họa hình lớn
thiết giống
khéo, bền
và thiết rẽ
chuyên môn trên mười năm



SÂM NHUNG ĐƯỢC TÍNH
VIÊN-ĐÔNG
Đại Dược Phòng Cholon

CÓ BÁN KHÁP NƠI MỖI VE 0p.60

Xin nhớ kỹ hiệu « **ÔNG GIÀ** » kéo làm thư giả mạo
Saigon bán tại **dépôt KIM TIEN** 191-193, rue Frères
Louis -- Téléphone : 21.486.

Giadinh bán và gửi lãnh hóa giao ngân từ 6 ve sắp lên tại
dépôt KIM TIEN annexe 51-53, rue de l'Eglise (sau
chợ Bà-chiêu, gần ga xe điện Bà-chiêu).

Kiến-trúc-sư kiêm thầu khoán

Lãnh vé họa đồ cất nhà, cho
giá, sơn phết trang hoàng,
đồ đạc bàn ghế, cất nhà
tắm, cầu tiêu máy
vân, vân...

TRẦN-VĂN-TẮT

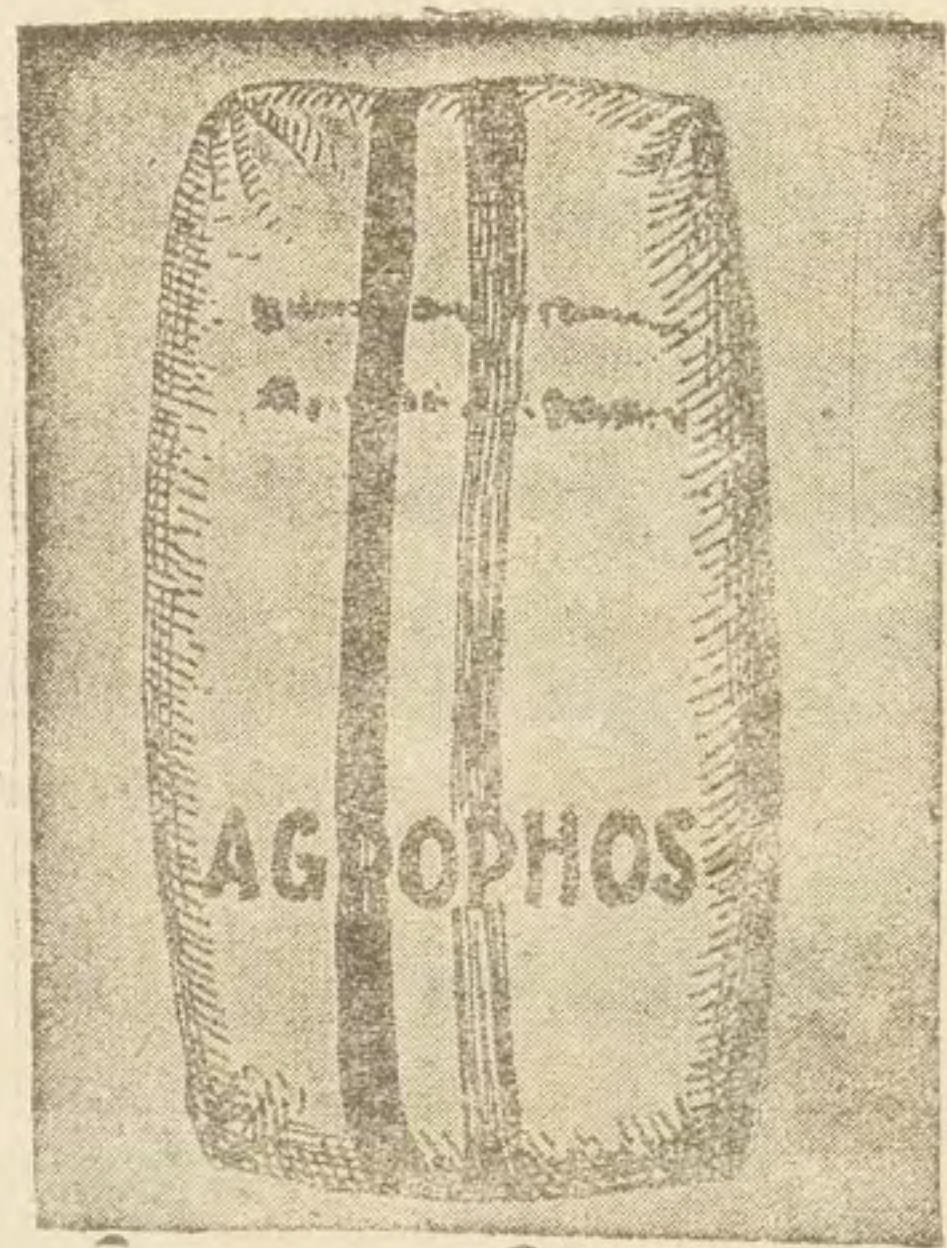
nhà chuyên môn vẽ kiểu
nhà và bao thầu cất nhà.

Travinh

PHÂN AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hàng Phosphates de Constantine ở bên xứ' Algérie

□ □ □



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide
phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho
các thứ cây thì mau bắt phân lắm

□ □ □

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:
DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE

CHỦ-NHĨA KHẮC-KỶ TRONG TRIẾT-HỌC NHÂN-SINH

của VŨ-TRANG

D ỒI người có biến đổi 488) hay Schopenhauer (1788-1860) nhưng trên đường tiên thủ, bạn trẻ, luôn luôn phải nhớ : (Khắc-kỷ là nguồn gốc của mọi đức tánh).

Với tự-giác, Khắc-kỷ chính là cái chìa khóa trăm kiêu, có thể dùng mở rộng được cửa Huyền-ảo nhân-sinh

Sống đầy dọa trong cạm khuôn mê-ly, u-âm, những cái nhu yếu cho tinh thần vật chất, rất là thuốc độc, thuốc chết bạn trẻ một cách không ngờ...

Phần lớn vì chế-độ của xã-hội, vì giáo-dục của hoàn cảnh, lại phần lớn vì sự cảm hóa khốc hại quần chúng; bạn trẻ chỉ là đứa con cưng của thời-đại, ngoài sự vinh thân, cơ hồ mai một cả tinh thần chí khí?

Khắc-kỷ chính vì thế chỉ nằm trong xô tối, dù chân tình nó vẫn nhớ tưởng đến cội rễ (tâm-linh).

Dinh thự sang trọng, với nó có hết sức trang hoàng, cũng chỉ là một tòa nhà lộng lẫy, hoang vu, tẻ ngắt... không người cai quản!

Có thể nói Khắc-kỷ chính là vị chủ-nhân-ông cho dinh thự ấy; trái lại dinh thự ấy chính là tâm-linh của nhân-loại.

Kiên thiết một dinh thự vĩ đại, cần phải có một vị chủ nhân xứng đáng. Tạo hóa phú bẩm cho bạn trẻ có được tâm-linh sáng suốt, cũng cần phải Khắc-kỷ để kiểm soát ngăn ngừa.

Chủ-nhĩa Khắc-kỷ vì thế mà có tổ-chức có mỹ-quả.

Sáng tạo chủ - trương thuần những bức triết-nhân-quần-tử.

Thiết thực đến đời sống, bạn trẻ không thể lãnh đạm đứng trước vật nhu cầu, trong sạch, sáng suốt, ngay thẳng như Khắc-kỷ.

Bạn trẻ cần phải biết Khắc-kỷ, chính là cần để tự-giác, cần trở lại sống với cội rễ tâm-linh, gần những bức tiên-giác trong Khắc-kỷ-phái.

Socrates (468-400) nhà triết-học trứ danh ở Hy-lạp (Grèce) đã sớm « nguồn gốc » cho phái Cynique, phái Stoisme, hai phái Khắc-kỷ, có danh-vọng lớn trong triết học nhân-sinh.

Thế-kỷ 18, E. Kant (1724-1804) nhà triết học trứ danh ở Đức, nhờ linh-lợi được tinh ý của hầu khắp cả phái viên Cynique với Stoisme như Antisthène (404-323) Diogène (413-323) Zénon (333-261) Cléanthe (331-232) Chrisippe (282-261) liền tổng hợp lại, tạo riêng một phái Khắc-kỷ chu đáo hơn, lấy thuần túy lý tánh (raison pure) làm căn-bản, đứng ngang cả với phái Stoisme, người thù xướng ra nó, ông Zénon.

Mục-dịch của cảnh của khắc-kỷ phát triển hết thấy mọi năng-lực tiềm-thức, khắc chế hết thấy mọi tính dục khốc hại, đặt mình đứng trên muôn vật, giữ bền-ngã được bốn nhiên siêu thoát, xu - hướng thiên lý trong sự hoạt - động. Xét kỹ thực có nhiều chỗ giống với Xuất-thế-Phái của Bouddha (566-

nó, thì rồi đến những tình-cảm, tư tưởng, ý-chí của mình hay của người khác, mới đủ sức tự - chủ khắc-chế được hoàn-toàn.

Về mặt siêu hình, bạn trẻ phải khắc-chế ngũ quan; về mặt siêu-thần, bạn trẻ phải bồi dưỡng ý-trí, phải thống nhất tư-tưởng, phải thận trọng tình-cảm. Hết sức giữ sức khỏe ở hình-thể được điều-hòa luôn với sức mạnh tinh-thần.

Hai sức mạnh ấy, hòa hợp làm một đào tạo sức mạnh đề kháng. Tự chống chọi sửa chữa tánh-nết tật bệnh; tự ngăn đón trừ khử những tư-tưởng dở bậy.

Mục-dịch tiên-thủ của bạn trẻ trước hết phải tự khắc chế lấy thần lực đích tối cao của khắc-kỷ phải tự chủ tinh thần tự chủ.

Đức Phật Thích-ca đã hoàn-toàn khắc-kỷ bằng đôi chữ Từ-Bi; đức Khổng-Tử bằng hai chữ Trung-Thứ; đức Lão-Tử bằng hai chữ Cầm-Đức riêng bạn trẻ đôi chữ Tự-Chủ.

Cổ - nhiên bạn trẻ chưa hẳn là tín-đồ của đạo-giáo, nhưng đã khắc kỷ, cần phải biết rõ (Tu-Tâm Luyện Tinh) của đạo giáo cũng như cần phải biết rõ (Tồn-Tâm Dưỡng-Tính) của nho - giáo hay (Minh-Tâm Kiến-Tính) của Phật-giáo.

Ở đạo-giáo, tâm linh cổ - hữu của ta, luôn luôn cần phải sửa đổi để luyện tính cho được tận thiện, tận mỹ. Ở nho-giáo, tâm-linh ấy lúc nào cũng phải thận trọng cho được tồn tại luôn để dưỡng tính đúng với qui tắc ngũ thường. Ở Phật-giáo, cũng tâm-linh ấy không thể một giây phút nào mờ tối, cần phải luôn luôn sáng suốt mới thấy rõ được chân-tính.

Một đẳng chú ý luyện-tính (Đạo-giáo) một đẳng chú ý dưỡng-tính (Nho-giáo) còn một đẳng chú ý quan-sát thấy rõ được chân - tính (Phật-giáo).

Chú ý tuy có khác, nhưng trước sau tôn-giáo nào cũng đều lấy tâm-linh cổ-hữu, đề khắc - chế đoán-luyện.

Tổng hợp lại, tinh ý của đạo-giáo, nho-giáo, Phật-giáo đều quy cả về nhất-nguyên-phái (Monisme) lấy tâm linh làm trụ cốt, làm một cái nguồn gốc cho muôn ngàn cái khác.

Thế - kỷ 20 duy - tâm - phái (idéalisme) bành - trướng. Luôn luôn Tự-Nhiên Học - Phái (Naturalisme) Tâm-Linh Học-Phái (Mentalisme) bỗng-bột phát-sinh. Người ta vẫn phải thức tỉnh chứng nhận rằng : « Sức mạnh tinh thần phát sinh trước cả sức mạnh hình thể ». Hai sức mạnh ấy hợp lại vừa khắc - chế được thân, vừa đoán luyện được thân, lại vừa siêu thoát được thân. Hoặc bằng cái Ý-Lực (idées-forces) của A. Fouillée, hoặc bằng cái Trực-Giác (intuition) của H. Bergson, hoặc bằng cái Lý-tính thuần-tuý (raison pure) của E. Kant. Hoặc tiến lên một bước bằng các hiện tượng cao - siêu của thần học, bằng cảnh-giới Tam-Muội của Phật-học.



KHÔNG-TỬ

Ở các nhà đạo - đức : Zésus, Bouddha, Socrates, Aristotes, Platon, Conficius, Khắc-kỷ còn là đức tính giác-ngộ lẽ sinh-tử thấu rõ lẽ thiên-đạo, nhận chân rõ diệu - lý đạt quan, phát triển bản năng-lực Bất Thước.

Trải qua mấy chục thế kỷ, Khắc kỷ phải đã từ địa-vị siêu-hình (état métapsychique) tiến lên địa-vị siêu-thần (état métapsychique) đã đào tạo cho nhiều dân-tộc được có đạo phái hoàn-mỹ như Lama của Tây-tạng (Tibet) Yoga của Ấn-độ (Indes) Bushido (Võ-sĩ đạo) của Nhật-bổn (Japon).

Hiện thời Khắc-kỷ phải không còn là học phái tiêu-cực, hướng-hạ một cách bình - thường; trái lại Khắc-kỷ phải đã trở nên một học phái tích-cực, hướng - thượng một cách mãnh-liệt.

Với triết-học, nó đã nghiêm nhiên một chi-ngánh quan trọng; với nhân-sinh, đã giúp cho nhân loại từ bức tình - cảm siêu-hình, tiến lên bức lý-tánh siêu-thần, với bạn trẻ cổ nhiên nó vẫn là căn Bản của mọi đức tính.

Thiết tình, nó vẫn cảm hóa bạn trẻ khi nào có tự chủ được mình lúc ấy mới tự chủ được thiên hạ. (Quand on est maître de soi, on se-ra maître du monde. Nietzsche (1844-1900).

Từ cơ-thể nhỏ như Nguyên - tử (atome) hay tế-bào (cellule) đến thiên lý trong sự hoạt - động. Xét các bộ máy tuần-hoàn, hô-hấp tiêu hóa, chính mình có tự chủ, khắc-chế được sự phát-dục động tác của

MỘT PHƯƠNG LẬP BỔN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau -:- SAIGON
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Số thương-mãi Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gầy ra số vốn

500p.	mỗi tháng đóng	1 p.25	5.000p.	mỗi tháng đóng	12p.50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu tiên mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT - KIEM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐÔI CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90% số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938)	2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé & Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938	84.601.40 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIEM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938.	2.317.813.96 \$
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chấp, động sản văn bản.	2.457.608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được.	139.794.11

KAOLO... KAOLO...

Bán sỉ giá thiệt rẻ, không nơi nào có bán. Nơi bốn hiệu có trữ bán giấy journal apprêté, papier couleur 18 kilos, papier marbré, và nhiều thứ giấy khác.

Thuốc nhuộm tóc Peacock

Một thứ thuốc nhuộm do một kỹ-sư Nhật bào chế, kết quả rất mỹ mãn sau khi dùng quý vị sẽ vui lòng sự công hiệu của nó.

Có trữ bán thật nhiều tại :

NAM-HUNG
165, Boulevard de la Somme
SAIGON

Ở thời đại này, nếu bạn trẻ chẳng biết khắc - kỷ là gì, chẳng chịu khó khắc-chế lấy thân, chỉ để sống tự-lo phóng-lung trong cạm khuôn hẹp hòi bó buộc, nô-lệ của quần-chúng, tôi mọi của thị - dục, đây đó của vật-chất. Trước sau cũng chỉ là một giống ký-sinh-trùng.

Cổ-nhân trước ta được thấy rõ chỗ họa hại ấy; nhân loại trước ta chắc còn nhiều người giác-ngộ hơn. Sống ở thế kỷ này, bạn trẻ đã chẳng đủ trí não khắc - kỷ được như Socrates, cũng phải nên tự hào :

- Socrates là người !
- Kant là người !
- Ta đây cũng là người !

VŨ-TRANG

Thuốc hoàn

**NGUYỆT
NGUYỆT
VIÊN**

rất linh nghiệm về sự sửa máu xấu ra tốt. Phụ - nữ uống nó sẽ trở nên mập mạnh, tươi xinh, dứt các bệnh lặt vặt.

Có bán khắp nơi. Mỗi tháng chỉ uống ba hộp. Mỗi hộp 0p.50.

Tổng phát hành :

**Vinh-An-Hòa
Dược - Phòng**

287, rue des Marins - Cholon

PEINTURES
HUILES
VERNIS

G E C K O

CAM ĐOAN TỐT HƠN CÁC THỨ SƠN KHẮC

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
Etablissements KABE
125, rue Lagrandière -:- Saigon
Téléphone : 21.880

Làm DÚT TUYẾT
là cái đặc điểm của thuốc.

Nhiều bạn phân cần thuốc Di-tinh chỉ từ độ 1m thời. Con ông thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CÓ-TINH ÍCH-THO hoàn của PHỤC-HƯNG Y-QUÁN bảo chế không có như vậy. Số 1 được tin dùng nhiều, là nhờ ở chỗ BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh mệt-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là hết bệnh. Bệnh huyết-tinh, nặng 5, 7 năm, dùng nhiều lắm 5 hộp, là không bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CÓ-TINH ÍCH-THO là ở chỗ này:

Gửi mỗi hộp 1p.00. Gửi C. Remb. từ 7 hộp trở đi:

VÔ-ĐÌNH-DÂN
323, rue des Marins - CHOLON
118, rue d'Espagne - SAIGON
4, rue Ohier - PHNOM-PH
8, rue des Cantonnet - HANOI

CÓ-TINH ÍCH-THO
Trẻ Mộng-tinh, Trẻ Bạo-tinh, Trẻ Hư-tinh

Thay đổi cả số mạng con người

Các thứ bói Dịch, bói Sấm-ký, các số Tử-vi, số Hắc-lục, các phép coi tay, coi tướng, các phép Triết-tự, phép chiêm-tinh có thể nói rõ ràng số mạng người ta xấu tốt hay dở thế nào. Nhưng phép tu luyện mà người ta của ĐỨC NANG THÂN PHÁP có thể cải đổi được hẳn số mạng cho sang xấu hóa nên tốt, và cho người ta biết nét b. ần của đời để cải tạo lại đời mình. Vậy muốn hưởng mọi điều hạnh phúc, muốn lập sự nghiệp, công danh, vợ con, muốn giải quyết mọi khó khăn về tiền tài, sinh tử, tài sản, cuộc đời mình sẽ đi tới đâu. Xin mau mau gửi tên, tuổi, chữ ký, hoặc ngày sinh tháng đẻ về lấy phép tu luyện ĐỨC NANG THÂN PHÁP lấy bảo vật hộ thân và sách tu luyện. Vậy các chúng pháp thừa học, thời mian-miền, thân giao cách cảm.

Chú ý: Bảo vật hộ thân (talisman) và sách tu luyện của ít thời, nên gửi ngay về lấy kèm một cơ hội. Gửi mandat 1p.20 hoặc 2p.00 về cho:

M. Trán-đức-Năng
n° 92, Boulevard Carreau - HANOI

QUINAFORCE
RƯỢU MÀU ĐỎ

Bệnh mới dở, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đau kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu đỏ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRƯỞNG TẠI:
Pharmacie Vương-hữu-Lê
144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mét)
ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân

CÁC BẠN NHỚ ĐÓN BỌC TỰ GIỜ:

PHONG BA
của cô BỘI-NGỌC

Một thiên tiểu-thuyết rất hay của một bạn gái có tài và trong TỦ SÁCH PHỤ-NỮ đã có bản:

1' SỐNG LONE 2' NGÀ BA ĐƯƠNG

Hiện sách BẢO TOÀN Namdinh xuất bản

Thư từ và ngân-phieu xin gửi cho:

cô nguyên HƯƠNG TUYẾT n° 53 rue Carreau Namdinh

NHỮNG TIN QUAN HỆ VỀ HOA-NHẬT CHIẾN-SỰ

Một nhà phòng-sự Pháp nói về: NHỮNG SỰ THIẾT TRONG CHIẾN-TRANH TRUNG-NHỰT

TRONG hai năm nay xem xét về cuộc chiến-tranh Trung-Nhật, chúng tôi có tìm ra được nhiều sự thiết trái hẳn với những tin tức, những lời bình-luận mà phần nhiều báo-chi trên thế-giới đã đăng tải.

Nay chúng tôi muốn đem hết những sự thiết ấy và những điều suy nghĩ của chúng tôi mà công bố lên đây để hiển cho bạn đọc làm tài liệu phân đoán cuộc chiến-tranh Trung-Nhật một cách xác đáng. Vì chúng tôi nghĩ thiên-chức của kẻ viết báo là phải tìm tòi, chỉ vạch sự thiết và lẽ phải ra cho bạn đọc nhận thấy; trong những việc nhỏ mọn của phải tìm sự thiết và lẽ phải này, hướng chỉ trong một việc lớn-lao như cuộc chiến-tranh Trung-Nhật có quan hệ trực tiếp với vận mạng của Á-châu, có ảnh-hưởng sâu-xa đến đại-cuộc của thế-giới, cái thiện - chức của chúng tôi càng bắt buộc chúng tôi phải tôn trọng sự thiết và lẽ phải đến bậc nào.

Chính ở các nước thù với Nhật và hết sức binh vực Tàu, cũng có một đối tượng, nhà văn và giữ một thái độ trung-lập tuyệt đối và trọn vẹn cái tôn chỉ « tìm sự thiết lẽ phải » đã làm rồi, có điều ít khi được đầy - đủ và chúng ta không biết cho hết đó thôi. Trong số những tờ báo ấy, có tờ « La Voix du Combattant et de la Jeunesse » ở Paris do nhà văn hào Hubert - Aubert giữ bút - quyền, có phải nhà phóng-sự Chalux qua điều tra cuộc chiến-tranh Trung-Nhật, khi về đồng này có viết một độc bài trung đại hết thảy những sự-thiết bị - ần ra. Tiếng rằng chúng tôi không được cái hân-hạnh xem trọn thiên phóng-sự ấy, mà vì sự tình-cờ, chúng tôi chỉ được đọc có một bài mở đầu mà thôi. Nay chúng tôi xin lược dịch bài ấy ra đây để chứng rằng việc làm của chúng là chân-chánh, vì có những nhà viết báo trọng lương tâm nhà nghề đã làm, và những sự thiết mà chúng tôi sẽ trưng dẫn ra đều là những « thiết chứng » mà chính những tờ báo « không đối mình gạt người » của các nước thù Nhật cũng đã nhìn nhận phơi bày.

2 NĂM NỬA NGHĨA LÀ ĐẾN 1941 HOA NHỰT CHIẾN-TRANH MỚI XONG

NHỰT SẼ BẠI TRẬN CHỈ VÌ HÒN ĐẤT

THEO tin « Trung-trung xã » hôm rồi, đại-nguyên-soái Tsiang-kai-chi sẽ phái như quả quyết rằng đến năm 1941 thì Tàu thắng trận, thế nào Nhật cũng phải xuống nước cầu hòa. Bởi vậy họ Tsiang kêu gọi quân dân sẵn sàng chống chọi 2 năm nữa sẽ thần sự thắng lợi về phần mình.

Báo « Cho » ở Paris cho Hoa-Nhật chiến-tranh là một trận chiến-tranh dị kỳ (une guerre étrange) mà Nhật-ban tất sẽ phải thua, chỉ vì hòn đất. Bài này có nhiều sự quan-sát so sánh ngộ nghĩnh, chúng tôi muốn thuật lại cho độc-giả xem.

NGƯỜI Nhật làm những chuyện cũng ở Thiên-tân và nhiều nơi khác, nguyên do chẳng những là bởi hai nước độc-tài ở Áu-châu đã xúi giục mà ra, mà cũng là chứng cớ bày tỏ cho ta thấy rằng các nhà đương-cuộc quân-sự Nhật sốt ruột và nổi nóng vì họ không thấy có ngõ nào để kết-liệu được chiến-cuộc bên Tàu mà họ đã gây ra.

Trận chiến-tranh dị kỳ; kể những trận chiến thắng mãi vào trong xa càng gặp nhiều sự gian nan hiểm trở; còn kể chiến-bại đầu sau vẫn được lực lượng nguyên vẹn và tự do sắp đặt công cuộc để nã tổng-phân-công, có thể làm tiêu hao hết gồm cho bên nghịch.

Sự thật, quân - đội Nhật - còn không chinh phục hẳn được Trung-quốc, chẳng qua họ chỉ chiếm cứ những thị trấn lớn, những đường

VỤ THIÊN-TÂN

KẾT-QUẢ CUỘC ĐÀM PHÁN Ở ĐÔNG-KINH SẼ RA THẾ NÀO? NẾU CUỘC ĐÀM PHÁN THÀNH CÔNG THÌ SẼ NGUY TO CHO TÀU, TRÁI LẠI NẾU CUỘC ĐÀM-PHÁN THẤT-BẠI THÌ SẼ NGUY TO CHO NHỰT.

GIAI lúc cả thế-giới đang tức giận Anh về việc Anh nhượng - bộ cho Nhật một cách quá đáng, hy-sanh nước Tàu cho vira lòng Nhật để mua sự yên-an cho mình ở Viễn-dông, thì bỗng Huế-kỳ ra tay làm một việc gọi là vãn cứu nước cờ làm loi của Anh, rất được dư-luận trong thế-giới hoan nghênh tán tụng. Sau bữa Anh Nhựt công bố bản hiệp-định sơ bộ Hữu-diễn - Craigie ba ngày, nghĩa là bữa 27-7, bộ Quốc-vụ của Huế-kỳ tuyên-bố rằng chánh-phủ Huế-kỳ quyết định thả tiêu-hiệp-uớc thương mại hàng hành đã ký kết với Nhật trong ngày 21 Février năm 1911, và cho Nhật hay trước rằng 6 tháng nữa sẽ thi-hành chánh-thức, nghĩa là đến ngày 26 Janvier năm 1940 hiệp-uớc ấy sẽ hết hiệu-lực.

Dư luận của các nước trên thế-giới, tự nhiên là trừ Đức - Ý ra, mặc dầu, lấy làm tiếc rằng Huế-kỳ quyết định việc này khi chưa trẻ, vẫn đồng ý hoan nghênh nhiệt liệt và tin được vững lòng, thêm mạnh dạn, nên liền đó, cái thái độ của Anh đối với Nhật đã cứng cỏi lần lần, và bữa 28-7 đã có tin cho hay rằng cuộc đàm-phán vẫn tiến-triển, nhưng Anh không chịu giải quyết vấn đề tiền-tệ.

Thấy thế, nhà đương-cuộc Nhật bên tăng cường cuộc phong-tỏa to-giới Anh ở Thiên-tân, xua đuổi các nhà dinh-nghiệp, các nhà truyền-giáo Anh ở Hoa-bắc, xúi

Vì sao Đức vẫn bán súng đạn cho Tàu?

MẶC dầu Đức Nhật liên minh, từ hồi có Hoa-Nhật chiến-tranh đến giờ, Đức vẫn bán khí - giới cho Tàu mãi cũng như họ đã bán cho phe cộng-hóa Y-pa-nho vậy.

Hiện thời ở Hong-kong đang có một vụ kiện giữa chánh-phủ Tàu và hãng Augbord, vì hãng này giao lại những khí - giới Đức không đúng theo kiểu mẫu đã đặt. Trong số đó có 8.000 viên đạn thần-công Krupp 75 ly, trị giá 42.400 đồng livres sterling.

Tờ ra Đức giúp cả hai bên: tình thần giúp Nhật, vật chất giúp Tàu.

Vì có 3 cớ.

Trước hết Đức bán khí - giới chiến-tranh để đổi lấy tiền-tệ bằng vàng mà họ đang cần dùng.

Sau là cái chánh sách bắt cả hai tay đó là một quy-kế của Bá-linh muốn ép buộc Đông - kinh phải hoàn toàn lệ thuộc mình.

Thứ nữa là Bá-linh coi bán khí-giới cho Tàu để Tàu chống cự đầy đủ, chừng nào tới giờ khắc Bá-linh muốn thì mới cho Nhật-ban thắng trận ở Tàu.

Ta xem ở trận nổi chiến Y-pa-nho hai năm rồi thì biết. Với Franco, Đức có cảm tình và giúp đỡ đạo đức, nhưng trong khi đó Đức cũng vẫn bán nhiều khí-giới cho phe cộng-hóa để họ chống lại Franco lâu ngày rồi Đức mới cho Franco toàn thắng.

Dân chúng Tàu làm lễ kỷ-niệm Song - Thất rất náo nhiệt ở Thiên - tân

thế, Nhật rất lấy làm bất mãn và buộc lòng phải nhượng - bộ cho quyết không chịu để mắc mưu. Nhật mới cách hoãn toàn, thì thật là tại họ cho chánh - phủ Tưởng-mãi cho các nhà đương-cuộc quân-bộ cho Nhật thì Anh không viện-dam phán Đông-kinh hết sức giận như khi-giới cho Tàu, không cho Tàu vay tiền, không ủng-hộ đồng trợ qua Thiên-tân. Trong khi ấy nhà đương-cuộc Nhật lại nỗ lực thôi động phong trào bài Anh trên lan đồng bộ khắp nơi hạ lệnh cho máy bay đánh đắm hai chiếc tàu Anh ở Nghi-xương, xúi giục dân Tàu làm biểu - tình đòi phải đánh Lãn-sự Anh ở San-dầu, sau công đưa 16-8 vừa rồi quân Nhựt lại đổ bộ ở huyện Bân-an, đánh lấy hai thành phố Nam-dầu, Thanh-xuyên ở sát biên - giới Hương - cảng của Anh và lần lượt chiếm cứ hết những vùng chung quanh Hương-thế. Mà một khi vì lẽ không thể ấy để bức bách Anh phải nhượng bộ mau mau.

Tình hình nghiêm trọng cả liệt thì chính Nhật làm sao mà chống như thế mà cuộc đàm phán ở Đông độ chịu đựng cho nổi, nhất là trong kinh thì đương đình đông lòng lúc này, danh với Tàu đã hao mòn đồng chưa xong đâu vào đâu cả, đi một phần lực lượng rồi? Q.S.

Làm cách nào được trẻ đẹp mãi

Muốn được trẻ đẹp mãi có 2 cách, mà các bạn gái mới đều biết:

1) Giữ kinh nguyệt đều đặn. Như thế sẽ tránh cho các bạn không đau yếu và người béo bệu. Không bao giờ có vẻ mặt xanh xao, da men mẩn.

2) Phải biết trang điểm và chọn son phấn hợp với da. Nhưng làm cách nào giữ kinh nguyệt được đều đặn? Không khó chi hết. Mỗi tháng các bạn chỉ dùng một hộp BACH-YEN-HOAN của PHỤC-HƯNG Y-QUÁN bảo chế, thế là kinh nguyệt sẽ đều đặn luôn. Ngày sẽ kinh không bao giờ đau bụng nhức đầu.

Bây giờ chỉ còn trang điểm nữa là đủ. Công việc ấy các bạn đã biết.

1 HỘP BACH-YEN-HOAN GIÁ 1p.00

VÔ-ĐÌNH-DÂN
323, Rue des Marins - CHOLON
118, Rue d'Espagne - SAIGON
4 Rue Ohier - PHNOM-PH
8, Rue des Cantonnet - HANOI

BACH-YEN-HOAN
là bạn quý của khách đại quơng

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »
BẢO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN HUỆT
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone : 21.088

Ecole "LE COMMERCE MODERNE"
83-85, rue Boresse - Saigon
TÉLÉPHONE : 20.982

Trường chuyên môn dạy các khoa Thương-mại, do một nhóm thanh-niên du học các trường Cao-học ngoại-quốc và nhiều giao-sư đã nhiều năm kinh nghiệm trong giáo giới chủ-trương.

Đã đào tạo biết bao nhiêu nam nữ học-sanh thành tài và đang các hãng cùng nhà nước thầu dụng.

Dạy dự các khoa thương mại như:

Dactylographie, Comptabilité commerciale, Sténographie, Anglais, Français pratique, Cantonnais v.v.

Thơ hỏi học phải đình có trả lời

NỮ-GIÁO HỌC HIÊU
Institution NỮ-GIAO

22, Hương-Mỹ - Huế - Do trước sở Musique và Danes et Régies đi vào

Ban Tiên-học: Từ lớp năm đến lớp nhứt, lớp năm cũng do có giáo có bằng Primaire Supérieur dạy.

Ban Cao-dẳng tiên-học: Lớp Nhứt niên và Nhị-niên, do 2 cô Tú-lai và mấy thầy rất thực luyện ở trường Thuận-hóa dạy.

Kết-quả kỳ thi tiên-học: Năm 1939 mới có 4 người thi, mà cả 4 người đều trúng tuyển.

Trường mới làm, rộng rãi, mát mẻ, có cả nhà trọ cho học trò ở lại, phí tổn rất nhẹ.

Ngày khai giảng: 1er SEPTEMBRE 1939

Hiệu trưởng: **Mme Đào-duy-Anh**

CHIẾN-TRANH TRUNG-NHỰT

Nói chung một lời, người Âu, tra tình-hình chiến-sự bên Tàu, Mỹ không hiểu biết việc Tàu, chúng tôi đã qua viếng nước Nhựt cho lắm — vì nó xa xôi rắc rối quá mà — mặc dầu cuộc chiến tranh đã xảy ra từ ngày 7 tháng 7 năm 1937 và mãi đến nay hằng ngày hầu hết báo chí trên hoàn cầu đều đưa nhau kỹ-thuật hết những sự biến hóa của nó.

Đừng nói những việc mặc mỗ làm gì, chỉ nói cái chánh thể và cái nội tình của nước Tàu và nước Nhựt hiện nay, tưởng cũng không mấy ai biết rõ. Nước Nhựt tuy là một nước đã thi hành phổ thông đầu - phiếu, có những pháp luật bình đẳng cho tất cả mọi người, song đã không phải là một nước dân - chủ, mà cũng không phải là một nước quân - chủ lập - hiến theo cái định-thức (formule) của Âu-châu. Còn nước Tàu tuy tiếng là một cộng-hòa dân-quốc, song tuyệt nhiên không có một chút gì là một nước cộng-hòa cả. Chánh-thể của Tàu hiện nay là cái chánh-thể độc tài đặc biệt. Dân chúng Tàu không có một chút chủ-quyền gì cả. Họ không được hồ tham gia ý-nghĩa chân chánh. Họ phải cúi đầu dưới cái ách thống-trị của nhà họ Tống, mà rõ là Tưởng-giới-Thạch và con gái là Tống-mỹ-Linh tức Tưởng phu-nhơn là hai tay chánh, được thế-giới biết hơn hết. Dưới cái ách thống trị mới ấy, dân Tàu cũng bị áp chế như ở thời kỳ do các bực đế-vương và kinh-lược cai trị trước kia, chứ họ không có thêm được một chút quyền gì về chánh trị cả, và từ sau cuộc cách-mạng do bọn đốc-quân (toukiouus) và bọn lãnh-tự gây nên từ hồi năm 1911 đến họ cũng không được biết đến hơn trước một chút nào cả. Nhà họ Tống cầm hết trong tay những quyền binh cai trị, chỉ huy tùy theo ý muốn của mình một cách tự-do tuyệt đối, không có một cơ quan nào hay một người nào kiểm sát cả. Nhưng ta nên nhớ là nhà họ Tống thường thường làm việc có ích cho nước Tàu, điều ấy ta phải lấy công tâm mà thừa nhận. Còn ở Nhựt thì trái hẳn, đầu một tên công dân tầm thường song nếu nó có tài năng xứng đáng thì nó cũng có thể làm tới những chức văn - quan võ-tướng lộc cả quyền cao tốt bực, vì trong xã - hội của Nhựt những địa-vị cao-sang không giành riêng cho một hạng người nào, đầu xuất thân ở hạng chót của xã-hội, hễ có tài đức thì đều leo lên được cả. Bởi vậy hết 80 phần 100 những tướng lãnh những yếu nhân của nước Đại Nhựt-bổn ngày nay là con cháu của hạng dân quê, hạng lao động. Ông Takahaski, cách đây mấy năm, làm Thủ-tướng của nước Nhựt 70 triệu nhân-dân, trước kia vốn là một tên thợ tầm thường ở Huê-ky. Ông Quảng-diên (Hirota), hiện làm tổng-trưởng bộ ngoại giao (1) của Nhựt vốn là con trai của một tên thợ mộc, ngoài ra còn không biết bao nhiêu yếu - nhân cầm đầu chánh phủ Đông-kinh đều là con cháu của hạng bần-dân lao-động, không thể nào kể xiết. Còn ở Tàu thì những chức quan lớn, người ta chỉ mua chuộc được bằng tiền-tài, thế-lực, bằng sự phân bội và sự âm mưu vận-dộng âm-muội dè-hèn !

Chúng tôi thường thấy các báo huyền-truyền rằng « dân chúng Nhựt hi-sanh cho cuộc chiến tranh nặng nề quá, bây giờ họ phải khổ khổ, chịu đói chịu lạnh, nên họ ghét chiến-tranh, phản-đối chánh-phủ và cuộc nội loạn sắp nổ bùng ra ». Nhưng, trước khi qua điều -

tra tình-hình chiến-sự bên Tàu, chúng tôi đã qua viếng nước Nhựt và trước khi trở về Âu-châu chúng tôi cũng ghé ở Nhựt để xem xét một lần nữa, chúng tôi nhận thấy khác hẳn : Khắp trong đảo - quốc Phò-tang của Thiên-hoàng Chiếu-hòa đều thái-bình yên-ôn một cách hoàn-toàn, các chánh - đảng đều hòa thuận liên hiệp với nhau — ít lắm cũng là tạm thời — và mặc dầu trong cuộc sống người ta thiếu hụt nhiều món cần dùng và nhiều người có tang chế, toàn thể dân chúng Nhựt cũng tỏ ra một tâm lòng ái quốc chân-thành nhiệt-liệt phi-thường, khiến cho chúng ta dầu có ghét đế-quốc Nhựt, cũng phải đau lòng tôn kính họ.

Các báo lại thường huyền-truyền rằng « vì phẩm-hậu Nhựt-bổn xâm-lãng, dân-chúng Tàu đoàn kết lại, nên bây giờ nước Tàu đã nhứt thống một cách hoàn toàn. Hết thấy dân Tàu đều chịu hy-sanh để cho Tưởng - giới - Thạch chống Nhựt. »

Nhưng, tôi chỉ xin kể hai cái thí dụ phản-bội sau này cũng đủ chứng rằng sự thiệt trái lại ! Ngày 26-11, các lãnh-tự chánh-trị và thân-hào của tỉnh Hà - nam mở hội tại Thượng - đức (Changteck) đã hô hào cho tỉnh này thoát ly chánh phủ Tưởng-giới-Thạch, và cách đó không bao lâu, đại - tướng Lý-phục-Hồ (Li-fou-Hou) kéo cả đạo quân của y 150.000 người và đem tất cả quân-như khi - giới tới đầu-hàng quân Nhựt.

Ta há lại chẳng nghe chánh-phủ trung-ương mới thông - cáo một cách chánh-thức rằng « 9 viên đại-tướng làm không tròn phận-sự, chưa đánh đã bỏ đất bỏ thành mà chạy nên đã bị chánh-phủ xử tử bừa 21-1-38 », đó sao ? Và còn biết bao nhiêu nhân-vật khác đã bị Tưởng-giới-Thạch bắn chết từ khi khai-chiến đến nay ? Ta há lại chẳng nhớ bừa 1-2-38 các tướng lãnh Tàu ở Hán-khẩu đã cách-chức 8 viên Sư-trưởng, 5 viên Lữ-trưởng, 8 viên quan-năm đã phạm « tội trọng » và xử-tử 4 viên đại-tướng, 1 viên quan-năm đã bỏ chức-vụ thành-trì mà trốn, đó sao ? Còn biết bao nhiêu chuyện đầu Nhựt, phản-quốc và bỏ thành và còn biết bao nhiêu chuyện những tướng - lãnh những yếu-nhơn bị bắn bị giết như thế nữa, không thể nào kể xiết được ! (?)

Cũng nghe theo lời các báo, người ta lại tin quyết rằng quân Nhựt khai - hãn ở Hoa - bắc, ở Thượng-hải trước, quân Nhựt đã phóng-hỏa thiêu-hủy Áp-hủy (Chapei), Nam-đạo (Nantao), Bảo-định (Paoting), Nam-kinh v. v... quân Nhựt đã thả bom trong tô-giới quốc-tế ở Thượng-hải bừa 14 và bừa 23-8-37, quân Nhựt đã bóc lột tàn sát dân Tàu, hãm hiếp đàn bà con gái Tàu v. v... Nhưng hết thấy những người ngoại-quốc ở mấy chỗ ấy đều đồng ý với nhau mà quả quyết rằng sự thiệt trái hẳn, vì chính những chuyện ấy đều do quân Tàu làm hết.

Tại sao người ta ghét bỏ Nhựt, nói xấu cho Nhựt và binh vực Tàu ? Có gì lạ đâu, sự thiệt người ta không thương gì Tàu cả, mà chỉ vì Nhựt có lực-quân, hải-quân và không-quân hùng-cường, nền kỹ-nghệ của Nhựt lại phát đạt cực-diêm, làm tổn hại uy-dự và lợi-quyền của các cường-quốc khác, nên họ ghét Nhựt, kiếm cách làm hại Nhựt và binh-vực Tàu đó thôi !

Nhựt sẽ bại trận

Hệ thành trấn nào không giữ nổi, phải bỏ đi, trước khi đi người Tàu đốt phá sạch bách những nhà cửa lớn, những kho lương thực cùng các máy móc khí-giới không cho người Nhựt lợi dụng được. Đến đôi nhiều nơi quân Nhựt tới chiếm cứ không có món gì mà ăn. Họ phải đem lương thực từ Đông-kinh chở qua hay Đài-loan đem tới.

Tuy đường xe lửa về tay Nhựt chiếm được, nhưng sự giao-thông chẳng có thể nào giữ được an toàn vì những quân du-kích Tàu gở đường rầy, hạ cột giây thép xuống và liệng bom phá hư cả nhà ga. Ngay ở chung quanh Quảng-châu và Hán-khẩu, cuộc giao-thông bằng xe lửa cũng phải đình chỉ.

Quân Nhựt tấn mãi vào nội địa Tàu như vào bãi sa-mạc, khiến cho họ phải hao mòn hơi sức. Và trong một thời gian sắp tới không xa, họ sẽ bị chế ngự bởi những đội-quân Tàu khỏe mạnh mới tập rèn có đủ khí-giới và tổ-chức theo lối Âu-châu, ấy là quân đội Tàu đang tập rèn sắp đặt ở trong các tỉnh biệt mù trong xa.

TU'ÔNG - GIỚI - THẠCH

THEO một nguồn tin của báo đội thủy binh Nhựt tại bờ phía Nam Tàu, gần đây, quân Tàu ở hồ Động-dinh cũng bị quân Tàu đánh thua, tháo lui không kịp.

Hôm vừa rồi trên 1000 quân Nhựt theo lời của Tổng - tư - lệnh cùng 5 khẩu đại bác từ miền Tế-Tuống-giới-Thạch tuyên bố thì từ xuyên và Tim-dương tiến đúng đây sắp tới quân Tàu sẽ đổi thế thủ ra thế công. Quân đội Tàu sẽ trận kịch chiến hơn 5 giờ đồng hồ, mỗi một cuộc đại tổng công kích đội binh Nhựt bị binh Tàu giết chết hơn 500 người. Đồng thời ở

Lý-gia-Trang tại phía Tây Nam Quách-phòng có 700 lính Nhựt kịch chiến với dân binh Tàu, cũng bị đánh lui.

Ở miền Huệ-dương, Đại bàng Loan, lại có 4 chiếc tàu chiến Nhựt, chở đầy quân đội toàn đồ bộ ở miền phụ cận Sa nan. Nhưng bị quân Tàu cự chiến lại. Kết quả, kịch chiến đến chiều tối, bị quân Tàu chống cự lại hãn hòi, quân Nhựt không thể nào đồ bộ được.

Một tin nữa nói quân đội Nhựt đã lạc quan mà hứa hẹn với dân bị thua ở Động - dinh - Hồ, Những Tàu như thế. Chúng ta tiếc gì mà pho đại bác Tàu đặt trên hai bờ sông Dương-tử đã bắn chìm một chiếc tàu Nhựt chở quân đội và phá hư một chiếc nữa ở chung dân xâm lược, đã trừ được cái nạn quanh Vũ-hồ. Hôm sau một cuộc hoàng họa, như người ta đã lo đồ bộ nữa của các bộ nữa của các ngại lâu nay.

Descours
et
Cabaud
Représentant
exclusif



SOIR DE PARIS

BOURJOIS

ANNAM «CHÍ LƯỢC»

LÊ-THỌ XUÂN

nó ở Bắc-hà, do một người Trung kỳ sao giùm, và về năm trong tủ sách người Đồng-nai.

« tự-hào là làm chủ một bảo vật » (theo lời ông Mai).

Càng đáng tự hào hơn là sách tôi có duyên lắm : nó giống « chí » Càng đáng tự hào nữa là tôi giàu hơn trường Viễn-đông-Bắc-cổ, từ sách tôi chữa những hai bộ sử này : một bộ của tôi và một bộ của bạn tôi.

2' Vì đã có tội giữ những hai bộ mà chẳng chịu nói rõ, sợ sẽ bị rầy nên nay nạy lý đoán để chạy án. Và nếu còn phải bị rầy thì tôi xin đưa một người « đỡ dạn » ; người này có bộ Annam sử - lược trước tôi rất lâu, người này lại rất đủ Tài biện luận : ông Sĩ-Cuồng Lê-Dur.

3' Vì muốn dẫu ông Huỳnh-thúc-Kháng, hay ông Trần-thanh-Mai, hay ai nữa tội nghiệp giùm phải họ Viễn-đông-Bắc-cổ.

Năm xưa, dẫu đã biết rõ mười-mười về bản dịch của ông Camille Sainson (1), phải bộ này cũng sang Nhứt để sao bản Annam chí-lược đem về. Các ông ấy có ý đem nó về cho người khác tiện bề kê-cứu về sử, chứ thực tâm không phải có ý bêu cái « bí ối » của người Nam ; mà người Nhứt in lại bản sử này cũng đồng một ý nghĩ đó.

4' Vì muốn chỉ vài chỗ sai trong bản chữ Pháp mà ông Mai đã dịch ra vài đoạn.

Tôi xin nói thêm rằng bản của ông Mai và bản của tôi cùng chung một gốc, vì ông Camille Saison dịch theo bản của người Nhứt Kishida Ginko in lại năm 1884.

a) — « ... bị Hữu-tham-mưu Lý-Hằng ở đạo hậu tập đánh cho « thua chạy, Hung-đạo-Vương và Trần - chiêu - Thời đều bị chém chết (!) »

(Tao Đàn, số 6, trang 498, câu sau in chữ mập, nét đậm).

Ông Mai để ở đây một (!) là phải lắm, vì Hung - đạo - Vương mà bị chém chết thì nước non Nam-Việt có còn chi, dưới gót sắt của quân Mông-cổ.

Mà Lê-Tắc lẽ đâu lại viết lại như thế, như là Tắc đồng - thời với Thánh đền Vạn - kiếp, Tắc biết rõ Thánh đền Vạn-kiếp.

Bản chữ Hán nó như thế này, ông Mai ạ :

« Hữu-thừa Lý - Hằng điển kích (thối chi, trầm Hung-đạo-Vương » Nghĩa-nam Trần - thiện - Thời ». (Annam chí-lược IV).

Thế thì Hung - đạo đại - Vương nhà ta đã bị Tắc chém hay Tàu chém đầu, ngài chỉ bị Tây chém thời.

Tôi tiếc chưa thấy ở đâu nói Trần-quốc-Tuấn có con nuôi tên Trần-thiện-Thời.

b) — « Hồi Nam - vương — chỉ « vua Trần-nhân-Tôn — tại làm « sao nhà người lại có thể nói theo « gương của lão cha ngụ ngốc của « nhà người cho được ?... » (chiếu của vua Tần năm thứ 18, niên hiệu Chí-nguyên, 1281).

(Tao-Đàn số 6, trang 499)

Mà chính bài chiến ấy thì thế này :

« Chiêu, « Năng An - nam quốc - vương « Trần-quang-Bính, tức Nhứt-Cảnh « cảnh danh (2), sanh tồn chỉ nhứt, « thường đi tở-tôn mục phủ chư « man, cự lệ lục-sự (3) dụ chi, « dĩ vị thường phụng-hành. Ký « một, kỳ tử (4) bất thối mạng « nhĩ tự lập ; khiến-sử viên triệu, « thắc cổ bất chi. Kim (5) hựu dĩ « vi từ, cổ vị trầm mạng, chỉ lĩnh « kỳ thức-phụ Di-Ái nhập cần... « Cổ lập như chi thức-phụ Di-Ái đại như vi Annam quốc-vương... (Annam chí lược II)

Thế mà nay tôi lại phải nói đến,

TẠI SAO PHẢI NÓI ?

1' Vì dẫu may mắn tóm được bản Annam chí-lược, tôi nói để

AI nhà văn đề thương giải ứng chi... Bô-lãnh, Giao-chi, nhứt nhĩ ở đất Hoa-lư động nhân... Bì binh dữ Thần - kinh mới ngã chiến (Bỉ chỉ người Nam, ngã thương xác cùng chỉ Tàu)... thì đồ ai đoán được hay dăm nói là của người nước Đại-Cô-Việt viết ra.

Tôi lại không lấy người mà khinh việc ; nếu đem « người Tắc » ra mà nói thì cũng có chỗ dùng : Ngoài sự đem ngày giờ so nhau với sách khác, ta còn biết giọng văn của quân ỹ mạnh mà đau lòng cho ai, sau khi đọc mấy tờ chiếu của vua Thát-Đát ; ta còn biết vài bài thơ đời Nguyên, nếu ta có tâm hồn thi-sĩ hay thích ngâm nga ; ta còn biết rõ thái-độ của bọn bán nước vì miếng cơm thừa.

Ông nóng nên rầy cụ Huỳnh - thúc - Kháng sao không nói rõ quyển Annam chí-lược và Lê-Tắc trong vài bài báo (vì thật là bài báo). Nhà văn đề thương nhĩ, ông Huỳnh-thúc-Kháng, không biết sao lại hạ câu « xem qua một lượt rồi gác xó, thực tâm tôi không buồn xem lại lần thứ hai » và cho ông Mai là thiếu phần trung thiết.

Cũng như ông Mai, tôi được nghe ông Trần-trọng-Kim và ông Huỳnh-thúc-Kháng nói đến bản Annam chí-lược ; tôi còn nghe ông cũ Mai-dăng-Đệ nhắc đến trong Việt-sử đại-toàn, ông Hoa-Bằng Hoàng-thúc-Trâm nhắc qua trong Tân-Việt Nam số 48 ; tôi càng rõ hơn là nghe ông Maybon và Général Ardant du Picq nhắc đi nhắc lại mãi với cái tên « Ngan-nan tche ho hay Ngann-nan tcheluo » và tác-giả của nó là « LI-TSO hay LI-TSI » ; càng rõ nó hơn là năm 1908, ông Maybon lại đem bản Annam chí-lược làm tí-dụ để giảng cho học-sanh trường cao-đẳng Hanoi nghe về lối học sử và sưu-tập sử-liệu (2) ; rồi càng rõ nó hơn nữa là tôi có một bản sao bằng chữ Hán trong tủ sách nhà. Thế mà từ trước, tôi chưa nói đến nó và ngày nay, lại phải nói đến nó.

TẠI SAO CHƯA NÓI ?

1' — Vì tôi còn đương lo tìm học, tôi chưa có thể đem bất cứ một quyển sách làm thường nào ra mà phẩm-bình, hướng nữa là một bộ sử. Tôi không phải « thực lòng muốn nhắc đến » như cụ Huỳnh, dẫu năm ngoái cụ lại phải nhắc đến sau khi đọc bài « Sử-ký Việt-nam trong con mắt của người Nhứt » trong Tân-Việt-Nam ngày 6-4-38, rồi năm nay cụ lại phải nhắc đến nữa vì tác-giả « Trông giống sông Vị ».

2' — Vì tôi coi bốn sử này là tài liệu để so sánh ngày tháng và công việc xảy ra với các bộ sử khác.

Cụ Minh-Viên không buồn xem lại lần thứ hai, chứ tôi thì tôi lật ra mãi, và nay lại lật ra để nói đây, rồi sẽ còn lật ra nữa...

3' — Vì tôi coi Lê-Tắc như người Tàu, tôi đọc sách Tắc như đọc sách Tàu. Nếu dùng nói tên tác-giả, ta đọc : « Giao-chi nữ-tử Trưng Trắc phẫn, Cửu chân, Nhật-nam

(1) Do một cuộc trưng cầu ý kiến của báo họ năm xưa, ông Mai hơn ông Kha'ng một phiếu về sự « đề thương ».

(2) Bài giảng này đăng trong Revue Indochinoise (1908) và Bulletin général de l'Instruction Publique, (1925).



THÀNH-CÁC-TU-HÂN

Biết đề mà biết, hay biết đề mà chơi đùa cũng hay hay và thu thú, chứ nào đã bị thiệt thời gì.

4' — Vì bốn sử này không phải là sách để cho trẻ con đọc. Nó nào phải như bộ Đông-Hơn là người « nô-lệ Tàu » kia chứ cho « Trung-Trắc làm phẫn, Trưng-Trắc bị bắt, cầu Mã-Viên tha để được nâng khăn sửa giáp. Viên cười và bảo đem chém bêu đầu ? »

Thật thế, Annam sử-lược nào phải để cho con nít đọc mà lo.

Sách Tắc ít người đọc, mà người đọc nó thì có hạng lão thành cương-trực như Cụ Huỳnh-thúc-Kháng, hạng thông-minh-mẫn-tiếp như ông Trần-thanh-Mai, hay ít ra cũng là hạng biết suy-nghiệm như Lê-thọ-Xuân này, thì phỏng đã sợ gì ?

Lại thêm Tắc vì đua-bộ Tàu mà viết, viết để bên Tàu cho người Tàu đọc, không có ý « gieo độc » cho người Nam, thì phỏng đã sợ gì ?

Này, nhan-nhan trước mắt ta, biết bao những bọn khác đang ghé tòm hơn ? Chúng là người Nam, ở ngay trong nước Nam, lại khôn khéo dẫu độc dân Nam, thế mới đáng sợ cho chứ !

Tôi nói thiệt : Tắc xưa không đáng sợ, ta nên sợ Tắc nay, nhứt là nay có vô số Tắc chứ không phải một Tắc.

Vì vậy, tôi chưa nói đến Tắc : Tắc xưa, mà cũng chưa nói đến sách của Tắc : An-nam chí-lược. Thế mà nay tôi lại phải nói đến,

BÌNH LẬU RẤT DỄ CHỮA

Đờ ngay, khỏi hẳn. Thuốc hay dị kỳ. Mua thuốc cấp giấy cam đoan, không khỏi trả lại tiền

Thuốc hay nức tiếng, được hết thầy các giới tín-nhiệm và hoan nghinh nhà thuốc sắp mở chi điểm tại Haiphong, Thanh-hóa, Vinh. Dày công kinh nghiệm nhà thuốc chế ra nhiều thứ thuốc, lậu khác nhau, hợp với các biến chứng và thời kỳ bệnh nên dùng thuốc sau 5, 6 giờ đã thấy bệnh chuyển. Thuốc lậu số 1 chữa bệnh mới mắc, mũi trắng đặc hay loãng, đài gât, buốt, rớt lại giọt máu loãng mỗi lọ 0p.60. Thuốc lậu số 2 chữa bệnh đã 15, 20 ngày, trở lên mà chưa khỏi, đài thông cường dương đau, có nhiều mũi xanh, vàng, lọ to 1p.20, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 3 chữa bệnh kinh niên, phải đi, phải lại, nhiều mũi hay chỉ ướt quai đầu, nặn mạnh có giọt mũi đặc xanh, miệng đài vít chặt, đài nòng, đỏ, thỉnh thoảng như nước gạo, lọ to 1p.50, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 4 chữa bệnh lậu kinh niên, ngày sạch như thường sáng dậy nặn mạnh có tý chút mũi trắng, đài có nhiều vẩn và bệnh lậu kém rất tài tình chỉ 2, 3 lọ khỏi dứt, mỗi lọ 1p.00. Thuốc tuyệt trùng lậu số 5. Thuốc hay nức tiếng trị tận gốc uống sau 3, 4 giờ đại tiểu tiện có mùi thuốc, lau mồ hôi ngửi thấy mùi thuốc. Kết luận thuốc ngấm khắp các cơ thể, trị được tuyệt nọc mỗi lọ 1p.20. Bệnh giang mai (tim la), hạch soài, hạ cam sang dùng thuốc AN-HOA nhẹ chỉ 2, 3 ngày lên vẩn thành sẹo.

Cai á-phiện Ghiền nặng, hàm kẹo, nước nóng cũng nhứt định 5, 7 ngày bỏ hẳn, thuốc dễ uống, không vất, không sinh bách chứng, khỏi rồi ngửi thấy mùi á-phiện là ghê kinh, buồn nôn ọc nên bỏ được hẳn mãi, làng bẹp không dùng thuốc Cai AN HOA nhứt định không bỏ được bệnh ghiền. 1p.50 một chai nặng lắm chỉ 6, 8 chai. Có nhận chữa khoán.

Phong tê phù thấp Mặc chứng bệnh thấp xinh phù bắp chơn, sưng đầu gối, mắt cá, chốc bàn chơn, xương thịt nhức nhối, buồn mỗi phải dùng thuốc AN HOA mới khỏi hẳn được. Lọ to 1p.20, phong nhỏ 0p.30. Tê bì, da khô, câu ít đau, tê khoèo phải dùng thuốc ngâm rượu mỗi chai 1p.00. Mặc các chứng thấp không dùng thuốc AN HOA nhứt định không khỏi hẳn được.

Bạch đới, khư hư. — Các cụ, các bà, các cô mắc bệnh Bạch đới hay khư hư dùng thuốc AN HOA nhẹ chỉ 4 ngày tới tuần lễ, nặng 2, 3 tuần khỏi dứt. Mỗi hộp 1p.20. Tê uống khỏi dứt 6p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân.

Hỏi tại nhà thuốc **AN-HÒA** 20 Hàng Than (rue de Charbon) Hanoi và Đại-lý Mai-Linh Haiphong - Quý Lợi A Tonq.

ĐỒI TÀI HOA

Tiêu-sử cụ Nguyễn-hàm-Ninh tức Trang-Ninh

Gia' mỗi cuốn 0p.35, tiền cước 0p.08

Ồ RÊ RẤT RÊ, HAY THẬT HAY !

Đọc qua sẽ rõ :

— Người Tàu vì có gì và dùng mưu gì mà bắt lên được cụ ? Cụ làm thế nào mà người Tàu phải thả cụ về ? Nhà vua sung hạnh cụ, đến bực nào ? Cuộc tình duyên chùng lén giữa Cụ với hai bà Chúa hay thơ dưới tào Minh-Mạng, Thiệu-Trị. Những thơ từ hai bên trai gái trao đổi cho nhau.

Phần nhiều thì ca tụng chữ Hán mà Đầu-Tiếp dịch ra thơ nôm rất tài tình. Báo MẠI đã bảo như thế.

Báo CÔNG-LUẬN lại chỉ cuốn sách ấy của Đầu-Tiếp soạn mà nói : « Không phải là một quyển tiểu-thuyết song quyển sách ấy cũng có cái « thú vị » một quyển tiểu-thuyết. Người đọc sẽ tưởng tượng thấy cái đời một nhà nho tài hoa lỗi lạc, đa tình đa cảm thuở xưa. Không phải là một tập thơ, quyển sách ấy có cái « giá » trị một tập thi cao « quý báu », trong đó có cả thơ văn Cao-bá-Qua' và Tùng-thiện-Vương. Nhà văn học và nhà khảo cứu, không ai không cần quyển sách ấy... » Sn'ch b'a'n tại hiệu ĐÔNG TÂY 195 rue Canton Hanoi ĐO-NG-QUÊ 31 rue Aviateur Garros Saigon.

Thỏ sản ở Cailay

Bổn hiệu có sản xuất một thứ thuốc xia thật tốt : nhỏ cộng, xia rất dịu. Xin mời quý bà, quý cô có dịp đi Lạc-tĩnh xin nhớ ghé lại mua dùng thử và bán sỉ và bán lẻ nơi tiệm :

TẶNG XUÂN XƯƠNG CAILAY

Thật tôi không thấy « lão cha ngu ngốc » ở chỗ nào.

Tình cờ, tôi được bàn góp về câu chuyện « Annam chí lược » với một nhà văn đang kính, Cụ Huỳnh-thúc-Kháng, và một nhà văn đáng mến, ông Trần-thanh-Mai, tôi lấy làm ban hạnh vô cùng.

LÊ-THỌ-XUÂN
« Bạn học Tri-Đức »

(1) « Mémoire sur l'Annam » traduction par Camille Sainson, Péking, imprimerie des Lazaristes au Pé tang, 1896.

2 — Năm Mậu-ngũ 1258, Thái-Tôn Trần-Cảnh đổi tên lại là Quang-Bính, rồi nhường ngôi cho con.

3 — Lục-sự (sáu điều), coi Việt-nam sử lược, quyển thượng, trang 110, và Việt-sử đại toàn, quyển nhĩ, trang 114.

4 — Kỳ tử, chỉ Trần-thánh Tông.

5 — Từ đây sắp xuống chỉ Trần-nhân-Tôn.

ECOLE COMMERCIALE

« **LE DACTYLO.** »

1 et 2 Passage n° 37

rue Nguyễn-tan-Nghiêm — Saigon

Không hô hào, không lão xược để cầu danh, chúng tôi vẫn vì tôn chỉ ích lợi chung, chuyên môn dạy các khoa thương-mãi :

COMPTABILITÉ — ANGLAIS
STENO — DACTYLO

Do một lương Giáo-sư du-học-sanh ở Pháp và Tàu từng lão luyện trên bước thương trường. Bảo đảm dạy học trong ba tháng được thành thạo. Có nhận lãnh học-sanh ở trọ g.

DỪNG HAY
KHÔNG DỪNG

THUỐC MẠNH

AI mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc

ĐẠI-QUANG

Muốn cho dạ dày ăn mau tiêu, ngủ ngon giấc, làm việc nhiều, không biết mệt nhọc. Thuốc MẠNH giúp sức mau lẹ, bồi bổ khí huyết cấp kỳ. Một ve thuốc MẠNH hòa với nửa lít rượu trắng hay là rượu chất trở nên một ve rượu bổ rất quý. Uống mùi ngon ngọt, dịu dàng, thơm tho, giá lại rẻ.

**BÁN
TẠI:**

27 Tổng-dốc-Phường Cholon — Tél.: 30.055
231 rue d'Espagne Saigon — Tél.: 21.316
và các nơi đại-lý khắp cả ba kỳ.

Bằng có đáng tin

HUỆ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 là một kiện tướng trừ tuyệt nọc bệnh phong-tinh đã vang danh là Vua Thuốc Lậu.

LỤC SÚC HỒI SANH HOÀN SỐ 13. TÔI GÀ SỐ 29 cấp cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, chó, gà vịt. Nông-gia diên-chủ nhiệt liệt hoan nghinh cho đến cổ R. Père Piquet (cha tây) ở Phan-rang, cố Ignatio Thich ở Saigon đều viết thư khuyến khích ngợi khen.

THANH HUYẾT ĐIỀU KINH HOÀN, bà đầm Fabry Clairet ở Namvang viết thư khen tặng.

Mới phát minh ra thuốc RẾT SỐ 30 chế toàn chất thuốc An-nam, nhai không đắng, đốt không cháy, ấy là không có pha trộn quinine sái phép, chặn cử rết dứt liền, trị rết rừng hay độc đặc.

Thuốc TIÊU TÍCH TRỤC ĐÀM HOÀN SỐ 33 trị tiêu thực, nhuận trường, trục đàm độc thấy ghê, trừ bụng lớn, đầy da, tích khối, trướng đàm, huyết, đi rừng chọi nước thiết đại tài.

Sự công hiệu báo giờ cũng hay hơn lời quảng-cáo, ông Tham Thiên-Đường Haiphong đã viết trong Báo-Phổ-Lộ-Thuyết-Minh-Thư giới-thiệu mấy món thuốc này là hay chắc chắn.

N H A. **ĐÌNH-THÀNH-SÔNG**

THUỐC 112, rue d'Espagne Saigon (sáng lập năm 1925)

Chi nhánh tại Namvang: hiệu XIẾU BAO rue Paul Beau (Chợ mới) và có trữ bán khắp nơi.



TIN BUỒN

Cụ Nguyễn-văn-Hay, Vệ-úy huu-trí, chiến - công Croix de Guerre, 73, từ trần tại Kompongthom, ngày 1-8-39.

Chúng tôi xin chia buồn cùng tang-quyển nhưt là bạn Trần-văn-Nhứt.

M. Đoàn-văn-Hy em trai; và 2 đứa con gái của ông bà Đoàn-minh-Thiết diit Sum, tham - tá sở công - chánh Battambang, đều từ trần cách đây mấy tháng.

Với tin sét đánh này, và vì chỗ thâm-giao với ông bà Sum, chúng tôi thành thật tỏ lời chia buồn cùng tang quyển.

Nguyễn-dức-Kinh
Lý - bình - Nam
Lê - bá - Tường
Nguyễn-văn-Đạt

Sách báo

Đồng-ý Tùng-báo, do ông Ng-di-Luân tức Nam-thiên-đường chủ trương, báo chuyên bàn về thuốc, tòa soạn và ty quản-lý ở đường des Vigres số 37 Hanôï. Giá mỗi số 0p.15, sáu tháng 1p.60, một năm 3p.00.

Người đàn bà trần trường, tiểu-thuyết của ông Nguyễn-Vỹ, tác-giả xuất bản giá 0p.20 tổng phát hành do nhà Minh-Phương 15 A Cité Văn-Tân Hanôï. Bồn báo xin giới-thiệu cùng bạn đọc.

AI MUỐN ?

Trở lại tuần trăng mật, khôi thất vọng về phòng sự ?

Bồi bổ nguyên khí, và thêm sức mạnh ? Vui vẻ trẻ trung hoài, hãy dùng ngay :

Mạnh-hồ-hoàn mỗi hộp 4 hoàn : 1p.80

của nhà thuốc

VAN-LINH

2-4 rue Martin des Pallières -:- Saigon (Trước ga Dakao)

là một món thuốc dùng cơ-quan sanh-dục của loài vật (hormone) chế luyện với Sâm-nhung thiết tốt nên uống vào thuốc dần ngay xuống cơ-quan sanh-dục của người làm cho cơ-quan đó mạnh lên, trẻ lại, không khác gì phương pháp tiếp hạch của Bác-sĩ Voronoff. Sức thuốc rất mạnh lại nhờ sự bảo chế tinh vi cho nên Mạnh-hồ-Hoàn cam đoan trị tuyệt bệnh liệt dương bất kỳ một nguyên nhân nào, giúp cho sự giao hợp lâu, bền, được theo ý muốn.

THUỐC TRỮ BÁN VÀ GỎI LÃNH HÓA GIAO NGÂN TẠI

dépôt KIM-TIẾN

191-193, rue Frères - Louis
Saigon -:- Tél.: 21.486

và KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh

Nota. — Nhà thuốc chuyên môn chữa hết các thứ bệnh phong-tinh, có giấy bảo kiết : Phong-tinh được cục 4, Martin des Pallières Dakao — 191-193, Frères Louis Saigon -:- Téléphone : 21.486

86 I, đường Carabelli, góc Catinat.-Saigon — Tél : 21.312

+ DOCTEUR +

ĐẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

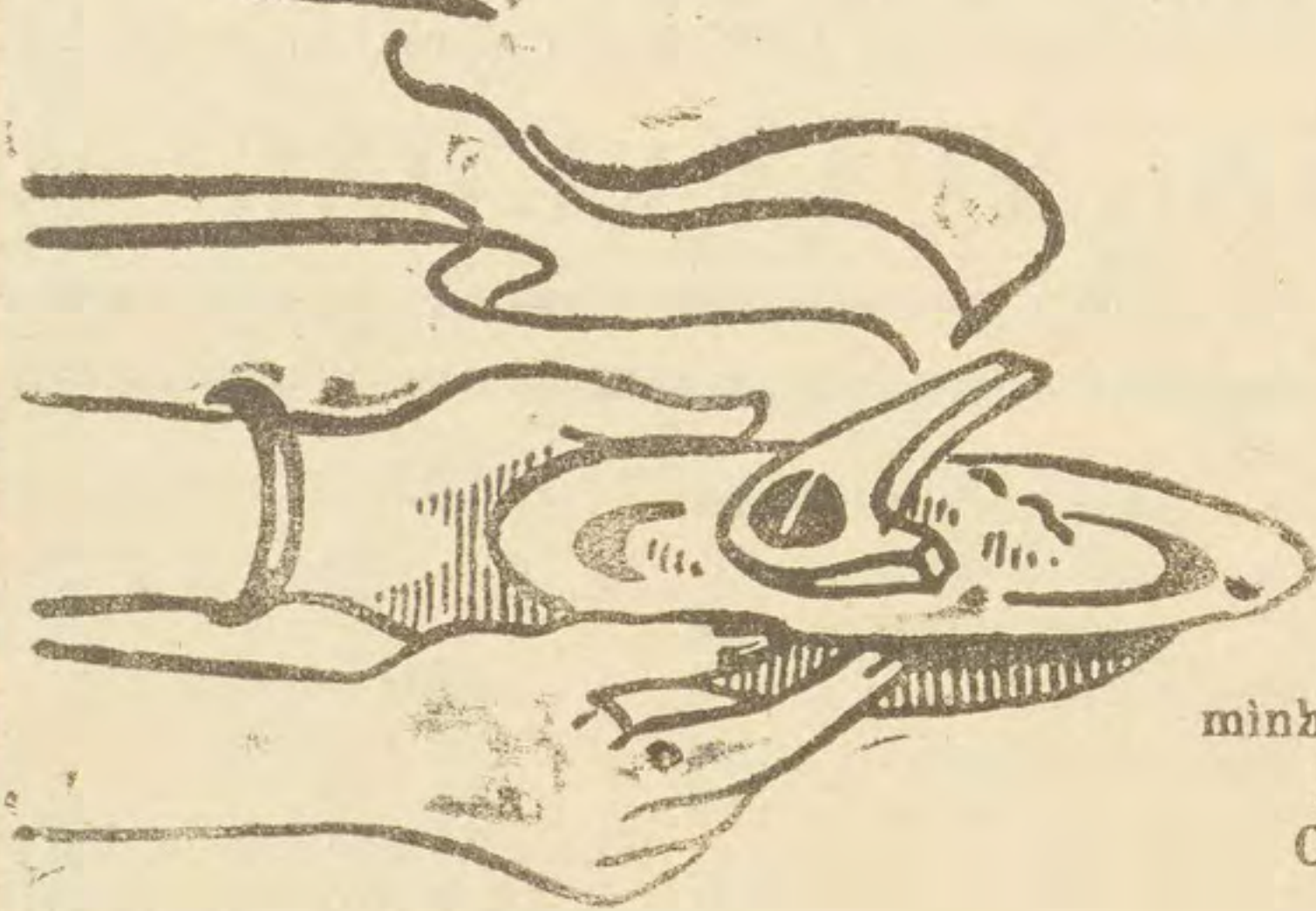
Trị các chứng bệnh phong tinh và bệnh ngoài da.

Chuyên môn bệnh đàn bà

Diplômes de Vénérologie, de dermatologie, de gynécologie...

Mai : 8 giờ tới 12 giờ — Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

Không! Tôi Không Thê' ăn được!!



Đến bữa ăn mà

ngài không ăn được nghĩa là trong mình ngài không được giỏi, hoặc tại ngài làm việc quá sức

Đã làm việc quá sức mà ăn không được ngon dễ lấy lại sức, thì lần lần ngài sẽ tiêu tụy gây mòn, trên đường đời không thể cạnh tranh phần đầu gì nữa.

Ngài hãy uống **CUU-LONG-HOÀN**, một thứ thuốc đứng trên tất cả thuốc bổ ở Viễn-đông. **CUU-LONG-HOÀN** vào trong thân thể ngài chừng 15 phút đã làm cho ngài khoẻ khoắn vui vẻ. Huyết mạch vận động mau, bao nhiêu cái leo, cái mệt, cái xấu trong máu và bao nhiêu cái bẩn thân ngự ngẩng trong mình ngài đều bị đuổi sạch ra ngoài.

Rồi ngài thấy liền ngài muốn ăn, muốn ngủ. Sức lực nhờ đó mà được tăng gia.

Cải hay của **CUU-LONG-HOÀN** là ở chỗ đó, ngài chớ nên trì hoãn hãy dùng thử một hoàn xem.

Cứu-Long-Hoàn

của nhà thuốc

VÔ-ĐÌNH-DẪN

323, rue des Marins -:- Cholon
118, rue d'Espagne -:- Saigon

4, rue Ohier -:- P. Penh
8, rue des Cantonnais -:- Hanoi

MỘT NGƯỜI KY-QUÁI TRONG
HỘI PHÁP-VIỆT GIAO-BÌNH

BẠCH-XÍ
TIÊN-SANH

Chí Sĩ
KY-SỰ
CỦA
ĐA-U-TIỆP

(TIẾP THEO SỐ BÁO NGÀY 18-8-39)

XXIII. — BÈ TAN LẠI HỌ'P

TUY thấy sự thất bại ở núi
Thanh - lã mà Đoàn
tiên-sanh hơi buồn rầu
đau đớn mặt mũi, nhưng sự thất
bại ấy nào phải tiên-sanh không
biết trước ?

Hãy nghe lời ngài nói với đồng
chí :

— Này các anh, trước lúc theo
giúp vua Hàm-nghi phải chăng tôi
đã nói rằng : giúp là giúp vậy cho
trộn đạo trung-quân mà thôi, song
biết sớm muộn gì nhà vua cũng
phải đến cái ngày phiêu-lưu giữa
hoang - đảo như ngày nay. Vua
Hàm-nghi đã đi, sẽ có vua khác
lên thay, nhưng tất chánh - phủ
bão - hộ sẽ chọn người thuộc về
phái « chủ-hòa » mà cất lên ngôi
bửu ; nên độc-lập sẽ khó lòng mà
gây dựng lại nổi, nếu ngoài cõi
giang-hồ không có người phất cờ
nghĩa đứng dậy. Nhưng ai có thể ?
Tôi đã nói nhiều lần rằng chỉ tôi
này mới mong nhứt - thống được
thiên-hạ mà thôi. Nếu ác anh có
nào nhớ lâu, chắc cũng chưa quên
rằng những lời tôi nói trước,
không bao giờ sai. Mà đã tin điều
trước, ắt nhắm điều sau. Chí-Tuân
này nên được các bạn giúp sức,
tất một đời tuổi không thẹn với
núi sông, tên khôi mục theo cây
cỏ, mà bọn giặc già kia cũng chẳng
tài nào làm trời được ở đất nước
này. Các bạn nghĩ thế nào ? »

Các bạn nghe gọi đến tên, như
bị thôi miên bởi cặp mắt như chớp
nhạo của họ Đoàn. Người người
giành nhau khẳng khái thế rằng
sẽ quyết một lòng trang-thành với
ông. Đoàn - công đứng lên tỏ lời
cảm tạ các đồng-chí, rồi nói tiếp :

« Dầu chi, một trận phong ba,
bè dăng đã rã. Việc cần nhứt mà
ta phải làm đầu là lo quần kết bè
dăng lại. Muốn thế thì không gì
bằng là các văn - nhân trong đảng
ta, hãy dấu tên tuổi đi, chia nhau
mỗi người giữ một phần đất mà
mở trường dạy học để lên lúc cổ-
động cho dăng, còn các võ-chức thì
đi chiêu dụ các bọn lực lâm, đón
rước các tay võ nghệ, quyền liềm
các nhà hào phú để làm mạnh làm
giàu cho dăng. Phần tôi, tôi sẽ ra
miền Nghệ-tĩnh, dạo chơi các ngọn
núi ngách sông, tìm được nơi địa
thế hiểm yếu, mới nói đến chuyện
hồ-cứ long-bàn.

Lam-Hồng là nơi địa thế hiểm
trở có nhiều người tâm huyết
minh có thể nương nhờ. Vậy các
anh đi theo phận sự cũng nên
cùng tôi ra đó để khi thông báo
tín tức cho được tiện lợi dễ dàng.»

Thế là, vâng theo lời họ Đoàn,
các nhà hiệp khách trong hội cứu
quốc còn sống sót lại, đều lãnh mỗi
người việc ra đi.

Sau mấy tháng đi với mấy người
thủ hạ, dạo đã hầu khắp các miền
rừng núi hai tỉnh Nghệ-an Hà-tĩnh
Đoàn-chí-Tuân chưa tìm được nơi
nào hiểm yếu có thể đóng trại
được. Một hôm nghe có người thân
hào ở đây mách rằng tại miền Đại
Hàm có trái núi rất hiểm. Tiên-
sinh tìm lên xem xét địa thế xem
sao. Vượt qua mấy khu rừng rậm,
vừa đến một ngã ba dưới suối ;
dòng nước cũng như người, hình
như còn ngập ngừng chưa biết
nên rẽ về ngã nào. Cho đến các
ngọn cỏ ven bờ bờ ra cũng vậy,



Quân Nam chống với quân Pháp hồi vua Hàm-Nghi

cũng như muốn đem đường chỉ lối
cho ai, nhưng cũng chưa quyết ngã
nào nên lúc thời theo giòng nước
vật về bên này, lúc lại theo ngọn
gió tạt về bên kia. Đứng trước sự
do-dự ấy Đoàn-công lâm nhăm
bấm tay, coi phép du-lô, biết rằng
ở cái chỗ có thể cứ hiểm trong núi
này hiện còn đóng ở một bầy cộp
gầm, và chúng nó sắp cất tiếng thét
lên vang trời. Giả dờ làm như
không biết trước việc ấy, họ Đoàn
nói lớn cho các người tùy - tùng
nghe : « Nếu trời sẵn lòng hộ ta,
thì trong núi này, nơi nào có thể
gọi là nơi hồ-cứ được, hãy cho
chúa sơn-lâm (cộp) kêu tên để ta
biết mà tìm lại ! » Nhà Chí-sĩ vừa
dứt lời thì một tiếng gầm lớn đất
long trời nổ ra ở phía nam, không
biết là thủ đoạn của ông, các người
đều tưởng rằng lời ông được thiên
địa quỷ thần biết đến, ai nấy đều
hăm hở theo ông tìm đến chỗ có
tiếng thét. Quả thật đấy là một đỉnh
núi đã từng hiện ra ở trong óc
tưởng tượng và giữa giấc chiêm
bao của ông. Trông thấy sơn thủy

hữu tình, buột miệng ông đọc ra
tám câu thơ mà nhiều người còn
truyền tụng :

Chông gai vượt khỏi quảng
rừng sâu
Đỉnh núi đường lên rẽ lách-
lau
Dưới mắt nặng lòng thương
kẻ thấp
Trên đầu ngựa mặt có trời
cao
Ngạt ngào hoa đón đưa hương
tặng
Nao-nức chim đua cất tiếng
chào
Đứng giữa mây xanh hô một
tiếng
Bốn phương vang-trối ứng
liền theo.

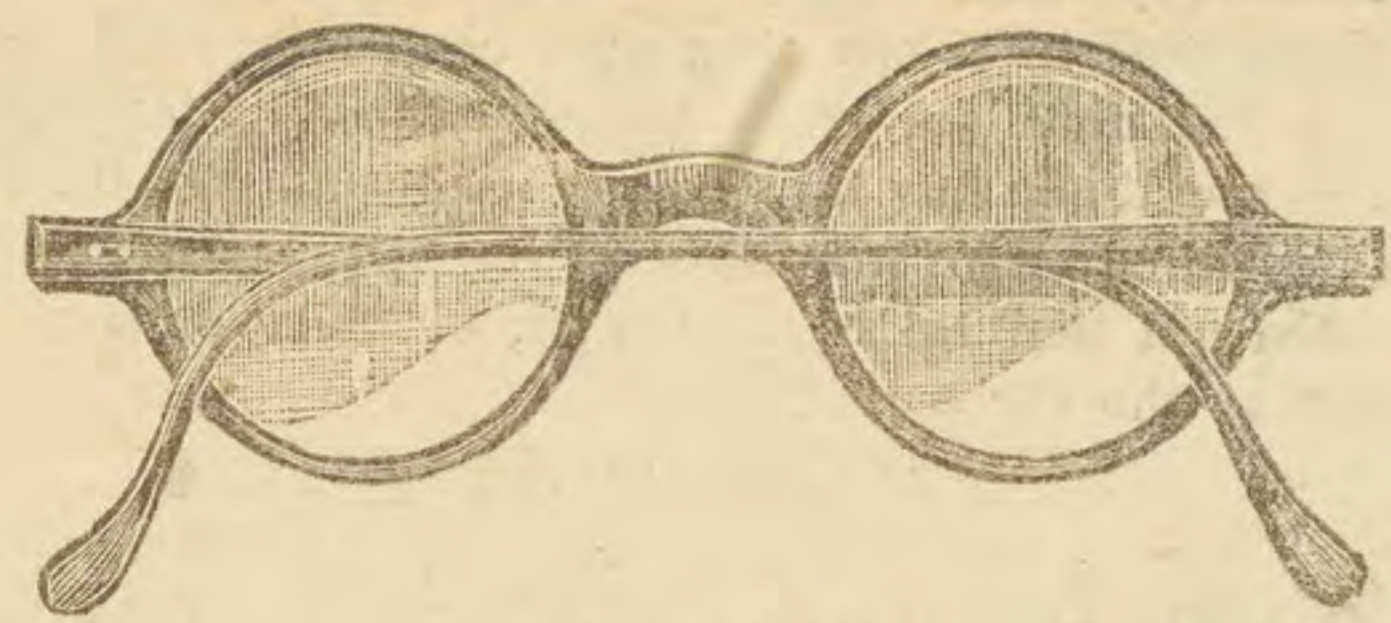
XXIV

Cộp chữa,
tìm hang

XXV

Vì sao họ Đoàn
được nhiều
người qui-phục ?

Quả như câu thơ. Đứng giữa
mây xanh hô một tiếng, bốn phương
vang trời ứng liền theo » từ ngày
họ Đoàn phát cờ nổi dậy, Nghĩa-
Thanh vang dậy đến đâu, quốc-
dân qui-phục đến đó. Vì những
cớ gì mà Tiên-sinh được đồng
bào tín-nhiệm như thế ?
Một là vì Tiên-sinh có tiếng
võ giỏi văn hay. Nhứt là văn hay !
Trong lúc đi bắc về nam, Tiên-



N° 1.117

Gió bụi và ánh sáng độc không
dám tới gần cặp mắt của quý
ngài, là nhờ có cặp kính hiệu

LUNA

TRỞ BÀN TẠI TIỆM

TRẦN-NGUYỄN-CÁT

81, BOULEVARD CHARNER - SAIGON

TÉL. : 21-289

NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BÒ

Dưỡng thai và sau khi
đẻ nên trường phục
Neo - Toniq
Ăn ngon dễ ngủ, mau
lên, ngừa bệnh lao về
sau. Rượu có nhiều
chất bổ dưỡng cho
máu.
Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc Tây

DAILY Pharmacie KIM-QUAN

90, Bonard SAIGON - Tél. : 21-466

nghe những giọng vua chúa thấy Bạch-xí. Nguyên có câu sấm của
con trẻ thả diều giấy, tiên-sinh đọc : Trang-Trình :

Dưới trời một mối năm trong Chợt thấy « thầy tăng » ra mặt
tay... nước.

lở ra khí tượng một vì Thiên-tử
nhứt thống thiên hạ ! Cầm cái
quạt phất phẩy, tiên-sanh đọc :
Mặt mặt dân gian khi lặng gió
Đứng (che) đầu thiên hạ lúc
quang mây

rỏ ra khí tượng một bậc chân nhân
sau khi dẹp yên loạn, đã nhảy lên
ngai Hoàng-đế ! Chỉ đọc qua thơ
văn của tiên - sanh cũng đủ biết
tiên-sinh là người thế nào ! Thi là
« ngón chi » nghĩa là chỉ khí người
ta phát ra ở lời nói. Nhưng nghe
lời nói, nghe giọng thơ, có thể
đoán được, vì người đời có phải
cái gì cũng toại nguyện được đâu ?
Biết bao nhiêu người cớ chi lớn
mà đành mườn kiếp ngậm hờn ?
Là một bài thơ chỉ tỏ ra một ý
muốn với người đời ; đọc một bài
thơ chỉ biết được một ý muốn của
người làm mà thôi.

Người hồi bấy giờ có biết đầu
như thế ? Họ nghĩ rằng thơ văn
của họ Đoàn khẩu khí đường kia,
lại nhân khi ngẫu hứng mà buộc
miệng đọc ra, không phải dụng
tâm gò găm gì lâu, dù biết lời thơ
tự nhiên của nhà trời ban cho con
người có mạng lớn, có ngày được
khoác áo vàng vào mình. Tín như
thế, ai không ngưỡng mộ Tiên-
sinh ?

Tiên-sinh lại biết trước được
cơ trời. Lúc còn vậy - vùng giữa
cỏi Linh-Hoàn, trận nào thua,
trận nào được, lời tiên đoán của
Tiên-sinh không bao giờ lầm. Tiên-
sinh lại đoán quyết rằng thế nào
sự thành công cuối cùng, quốc-dân
ta cũng được hưởng. Ai còn không
tín ở lời nói ấy ? Ai không ngưỡng
mộ Tiên-sinh,
Tiên-sinh lại khéo lấy cái hiệu

Đề cho rằng trắng mới nên đời
Ý của ông Trang-Trình nói : Hễ
người Pháp qua chinh phục nước
ta, đợi bao giờ dân mình đã hóa
theo phong tục của họ mà để rằng
trắng thì trong nước mới tạm yên.
Nhưng Đoàn-chí-Tuân tiên sanh
lại không muốn người đồng thời
hiểu theo ý ấy, Tiên-sinh dịch hai
chữ « răng trắng » lại làm « Bạch-
Xí » làm hiệu, rồi cho kẻ tâm-phúc
truyền bá ra rằng : « Để cho răng
trắng mới nên đời » là để cho ông
Bạch-xí đó ! »

Sấm Trang-Trình vốn rất linh-
nghiệm ai nghe nói thế mà chẳng
ngưỡng mộ Tiên-sinh ?

Đoàn Tiên-sinh lại có nhiều kẻ
phụ bặt có danh vọng có tài nghệ
Tự mình Tiên - sinh lại có nhiều
đức tánh tốt ; như chí khẳng khái
lòng nhân đạo, ai không muốn
được một vì Thiên tử có nhân như
Tiên-sinh ?

Chính nhờ những lẽ đó mà các
đồng chí của Tiên-sinh hô hào cổ-
động được dễ dàng, người xin vào
đảng không biết bao nhiêu mà kể
Các bọn lực lâm muốn thừa dịp
để lập công danh, cũng xin theo
qui phụ rất đông. Người càng
nhiều, của càng sẵn Tiên-sinh bèn
trích ra một ít tiền và đốc suất quân
lính lập trại ở núi Đại-Hàm.

(Còn nữa)

(1) Thơ Trần-Đoàn đời Tống :
Xử-sĩ bất tri Vu Giáp-mộng, Không
lao thần nữ hạ dương đài. Đây
ta cũng được hưởng. Ai còn không
tín ở lời nói ấy ? Ai không ngưỡng
mộ Tiên-sinh,
Tiên-sinh lại khéo lấy cái hiệu
ở Quảng này.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72 % dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

Thưa quốc dân,

Bệnh phong-tĩnh hiện nay càng ngày càng thêm nhiều, các ông lang đua nhau mà làm quảng-cáo cho môn thuốc của mình, nhưng thuốc hay thì thiệt ít mà thuốc dở thì rất nhiều, nên nhiều người mắc bệnh đã quá nghe lời quảng-cáo khiến đến nỗi tiền tài bị sánh kiệt, gia-đình bị ly-tán... thương thay cho các bạn!...

NHÀ THUỐC

THUỐC-ĐỨC ĐẠI DƯỢC PHÒNG

số 15, Phố Nhà Chung (Rue de la Mission) -- HANOI

do một nhóm y-học-sĩ cử-nhân, tú-tài, có kinh nghiệm, có thực học uyên thâm, khảo cứu về y-học Á-đông đem dung hòa với y-học Âu-mỹ, đã dày công nghiên cứu, theo kinh nghiệm và lương tâm, bào chế được nhiều phương thuốc hết sức hay... Nhưng sở trường hơn hết là môn thuốc chữa bệnh phong-tĩnh: chất thuốc hòa bình chế luyện hết sức cẩn thận tinh khiết, cho nên uống vô đã thấy công hiệu liền mà lại còn không hại sanh dục, không chút chi một mồi, thiệt là thuốc tiên vậy.

LIÊU HOA HOÀN

SỐ 19, GIÁ 0p.50

đã nổi danh khắp miền Viễn-đông là

VUA THUỐC LẬU

Bệnh lậu buốt, tức, ra mủ máu, xanh, vàng, bắt đi tiểu hoài, đại tiện bón uất... Đản bà ra huyết bạch, bất điều kinh, đau bụng nhức đầu, ù tai, mờ mắt v.v... Mối mắc thì chỉ dùng 2 ve thuốc lậu LIÊU-HOA-HOÀN số 19 giá mỗi ve 0p.50 là hết bệnh. Bệnh lậu kinh niên, phải đi phải lại, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, nhiều lắm cùng chỉ 6 ve LIÊU-HOA-HOÀN là khỏi hẳn.

Số 34, Tẩy Bách Độc Thủy, giá 0p.40

Bị lậu ra mủ nhiều, nên thật thuốc này dạng mau hết êm dẽm, mát rượi, không đau xót... Mỗi chai thật được 2 lần. Thuốc này lại dùng để rửa những mụn loét Hạ-cam, Giang-mai, Sâu-quảng rất thần hiệu nữa.

Số 32, Thoái Nhiệt Trừ Lâm, giá 0p.16

Bị lậu ít đi đại, đi đại nóng. (Lậu nhiệt dùng 1 gói này sắc uống thì đi đại thông và được khỏi ngay. (Dùng các thuốc Lậu khác, mà dùng thuốc này sắc lấy nước làm thang uống. Càng mau hết hơn.

Số 57, Tiệt Trùng Lậu, giá 1p.00

Thuốc này tức là thuốc triệt nọc, ai khỏi lậu chỉ uống hết 1 hộp này được 10 đêm là không bao giờ tái phát nữa. (Các bệnh lậu kinh niên sanh ngứa lở, rứt thịt, rứt gân, buồn ổng tiểu, dùng thuốc này càng mau hết bệnh hơn).

Số 21, Thuốc Giang Mai, giá 1p.00

Bệnh Giang-mai bất cứ đã lâm vào thời kỳ nào, dầu dãn ông hay dãn bà dùng thuốc này đều khỏi mau lẹ. Nhẹ 1 hộp, nặng uống 2 hộp.

Số 53, Phì Nhi Tiệt Nọc, giá 1p.00

Các trẻ em bị cha mẹ truyền bệnh cho, sanh ra đau mắt, lở ngứa trên da, ăn ngủ thất thường, nước tiểu vàng, nhẹ cần, dùng thuốc này chỉ 2 hộp là hết nọc và khỏe người, trở nên ngon ăn mau lớn.

Số 29, Bồi Nguyên Tiệt Trùng, giá 1p.50

Sau khi vừa khỏi các bệnh phong-tĩnh, hoặc bị các bệnh ấy đã lâu ngày tới 15, 20 năm mà còn thấy những bệnh như trong mình mệt yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiểu tiện khi vàng, khi trong vẫn có đục, thường ra chất nhờn ở ống tiểu, giao hợp nóng, thức khuya ăn độc lại phát bệnh. Như thế chỉ dùng thuốc này một hộp là kiên hiệu, khỏe người, và hai hộp là khỏi hẳn bệnh. Thuốc này dùng nhiều cũng được, càng tốt.

Bạn nào muốn biết rõ về căn bệnh và cách điều trị có kết quả chắc chắn xin viết thư cho ông chủ nhà thuốc THUỐC-ĐỨC, cũng là giám-đốc trường « Bắc Nam y-học Hàm-thụ học hiệu » ông sẽ vui lòng chỉ giáo minh bạch cho, hay là đến các đại-lý THUỐC-ĐỨC mà xin tặng một cuốn THÂN-HOA-LIÊU nói rất rõ ràng về hết thấy các thứ bệnh phong-tĩnh và cách trừ tuyệt tận gốc các bệnh ác liệt ấy.

Còn gần một trăm thứ thuốc chữa đủ thứ bệnh hiểm nghèo cho hết thấy Nam, Phụ, Lão, Ấu hết sức linh nghiệm, nói ra không hết được. Ai có dùng qua rồi thấy đều công nhận là hay và trung thành với thuốc THUỐC-ĐỨC. Ai chưa dùng hãy dùng thử sẽ khen tặng chẳng sai.

Thuốc trừ bán sỉ, bán lẻ và gửi lãnh hóa giao ngân khỏi chịu cước phí từ 2p.00 sắp lên tại Tổng đại-lý:

Dépôt **KIM-TIẾN**

191-193, rue Frères Louis -- Saigon
TÉLÉPHONE : 21.486

và ở mấy đại-lý lớn bán nhiều nhất sau đây: dépôt KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh, (sau chợ Bà-chiều, gần ga xe điện Bà-chiều), Longxuyen: Nguyễn-hữu-Thuế dit Thái, Bactien: Trang-hiếu-Nghĩa, 60 Lamorthe Carrier, Bentre: Tân-Thanh, Cantho: Nguyễn-văn-Nhiều Kiosque, Mytho: Tân-Việt, Dakao: Mỹ-Long, 146-148 rue Albert 1er, Saigon: Nguyễn-thị Kính và Xuân Nga 181 Bd de la Somme.

Coi tiếp ở đây

Trên con đường cải-cách

Sau khi dân chúng Đông-dương đã biểu thị những chứng cứ trung-thành rõ rệt cùng nước Pháp, và thật lòng muốn nương dựa vào người Pháp, dặng thật hành cái thiên-chức lịch sử của mình, thì cái chánh-sách thành tâm hợp tác của quan Tổng-trưởng Mandel thật là một chánh-sách hết sức thích ứng với sự cần dùng của thời-cuộc. Dân-chúng bôn-xư rất cảm ơn quan Tổng-trưởng Thuộc-địa đã mạnh bạo bước chun trên con đường cải-cách và sẵn lòng tin cậy nơi Ngài.

Duy có một điều mà chúng tôi rất mong Ngài lưu-ý, là thà chẳng làm chi hết thì thôi, chớ đã gọi là cải-cách, thì phải cải-cách bằng những việc cho nên hồn, phải cải-cách thế nào cho xứng đáng với cái danh-từ: cải-cách.

Sự dờ-dang (l'â-peu-près) bao giờ cũng không tốt, mà nhứt là trong những giờ phút nghiêm-trọng này, nó lại càng có thể bất-lợi cho cái uy-thế, cho cái thanh-danh của nước Pháp ở thuộc-địa nhiều lắm, bởi vì nó sẽ có cái ý-nghĩa giống như là: chỉ làm cho có chuyện mà thôi. BUI-THẾ-MỸ

Coi tiếp ở đây

Thế nào cũng tha bổng

Đừng nói bọn viết báo Annam chúng ta, mà ngay đến một tay văn-nghôn trứ danh, một nhà chiến sĩ Trốt-kít bên Tàu là Trần-độc-Tú, cũng hút một ngày đến những mấy lượng, mà có làm sao?

Nhắc đến cái dực « phiên khỏe » của Trần-độc-Tú, tôi lại chợt nhớ cách đây, đầu chừng sáu, bảy năm, chính Trần cũng vì cái tội viết báo và khuấy rối trị-an mà đã bị chánh phủ Tưởng - giới - Thạch làm án mười năm cầm cố, và giam tại « Mộ-phạm ngục thất » ở Nam-kinh, là một khám tù tử-chức theo lối những khám tù văn-minh của Âu-Mỹ. Ban đầu, người ta định « tẩu khỏi » của anh tù chánh-trị họ Trần. Nhưng rồi anh ta phản-kháng kịch-liệt, nói rằng nếu không cho hút, thì tất anh ta sẽ chết. Mà án của anh ta chỉ là cái án cầm cố mà thôi, chớ đâu phải án tử-tử? Vậy nếu không cho hút, anh ta sẽ đi kiện chánh-phủ cho mà coi!..

Thế rồi người ta phải lật đật tương bản đến ông điều vào tận nhà-phá dặng mời Trần-tiên-sanh « xưc-in »!

Cái tội trạng của ông Phan-vân-Thiết, dầu có chỉ đi nữa, có lẽ cũng chưa đến nỗi phải khép vào tử hình. Mà « cái cổ không bằng đồ rượu ». R. A. còn vậy, huống chi R. O.?, Bất một người ghiền á phiên phải thỉnh linh nhện thuốc, thì có khác nào đem người ta ra mà cắt cổ?..

Cho nên, đến chừng tòa xử, nếu trạng sư của ông Thiết khéo biết vịn vào cái lẽ đó mà bình vực cho hùng hồn, thì tôi tin rằng dầu tội nặng đến đâu, chắc ông cũng sẽ được tha bổng.

Bởi vì, dầu tội nặng đến đâu, hôm rày nhà viết báo ấy, cũng đã chịu hình phạt nhiều rồi, đủ rồi. Một thứ hình phạt gớm ghê hơn hết. LAN-ĐÌNH

Thơ tin

Cùng M. Chính dit Thái. — Hiện giờ ông ở đâu cần cho nhà báo biết tin ông, —MAI—

CHỊ EM BẠN GÁI

lở ra mắc phải những chứng bệnh rất khó chịu

BÁCH ĐÁI, ĐAU TỬ CUNG

nên phòng ngừa những lời quảng cáo nói bậy rằng một trăm bệnh cũng dùng một thứ thuốc là hết, kéo tiền mất tật còn. Mỗi một biến chứng, mỗi một thứ bệnh phải có một thứ thuốc riêng mới chữa mau hết được tận gốc mà thôi.

Theo lịch trị thí nghiệm trên ba đời gia truyền nghiên cứu, y-học-sĩ Lý-văn-Trương chủ nhà thuốc có danh tiếng:

BẢO-NAM-ĐƯỜNG

238, RUE D'ESPAGNE -- SAIGON

đã bào chế được nhiều môn thuốc rất hay. Nhứt là đối với CHỊ EM BẠN GÁI, ông đã có công rất lớn, chế ra 6 thứ thuốc Phụ khoa cứu khổ hoàn trị tuyệt tận gốc 6 chứng bệnh sau đây hết sức mau lẹ. Hằng vạn, hằng triệu BẠN GÁI đã khen ngợi là thuốc THÁNH BẢO NAM, 100 người dùng công hiệu cả 100.

1' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 1 giá 1p.20 chữa những người huyết bạch ra nhiều, dề lâu ra máu, có mủ, ngứa, đau trắng dạ dưới, và lâu nữa, ra mủ máu, kinh nguyệt không điều, dây dờ 7, 8 ngày....

2' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 2 giá 1p.30 chữa những người sanh dề trảo trở, hư thai, động trầy tử cung, vết thương sanh ung độc, ra mủ máu, lâu nữa ăn tới dề trứng... rất mau lành,

3' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 3 giá 1p.30 chữa những người bị sang độc do người đàn ông bệnh truyền sang, đại và tiểu tiện bón gắt, có mủ (mủ này hôi tanh hết sức) các bạn chớ có lầm tưởng là huyết bạch, sau đau trắng dạ dưới, âm hộ, lưng và háng, lâu nữa tử cung mọc NHÁNH, kinh nguyệt dây dờ và không đều, có khi sanh ra Băng huyết nữa, hết sức mau lành tận gốc bệnh này.

4' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 4 giá 1p.00 chuyên trị những bà có thai mà rủi bị sang độc hay đau tử cung bất cứ vì nguyên nhân gì... thiệt công hiệu như thần...

5' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 5 giá 1p.30 chữa các bà sa tử cung, hoặc lỗi hẳn tử cung ra ngoài âm hộ hết sức linh nghiệm.

6' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 6 giá 1p.20 chữa hết Huyết Bạch và phòng ngừa bệnh đau tử cung, làm cho tử cung ấm tốt, mau bẻ thai nghén.

Nota. — Trong mỗi hộp có 2 thứ thuốc uống, (một thứ uống sớm mai, một thứ uống chiều tối) có toa chỉ dẫn hết sức cẩn thận, cách dùng điều cử. Lại có tặng không thứ thuốc bơm rửa, có chỉ cách bơm rửa dề dằng. Thuốc trừ bán sỉ bán lẻ và

GỬI LÃNH HÓA GIAO NGÂN NƠI TỔNG ĐẠI-LÝ:

Dépôt **KIM-TIẾN** Saigon

191-193, rue Frères Louis -- Saigon — Téléphone : 21.486 và ở Dépôt KIM-TIẾN annexe, 51-53 rue de l'Eglise à Giadinh (ngang chợ, gần ga xe điện Bà-chiều)

Cần thêm đại-lý, xin thương lượng nơi dépôt KIM-TIẾN

Thuốc Tiêu Phong Giải Độc Hoàn

Trừ tuyệt bệnh phong-độc nhập vào máu biến sanh ra như là nổi mưng ngứa ngăm ngoài da có dề, hoặc là mề đai u nhọt, ghẻ chốc, hoặc máu độc lưu hành sưng da, sưng thịt, hoặc nhứt mồi gân cốt, hoặc tê rần tay chơn, đau tức ngang lưng, đau rang nơi ngực, hoặc nóng nảy bồn uất, nhức đầu dữ dội và bị kiết.

Các chứng nói trên dầu đều do máu phong mà ra, chỉ dùng thuốc TIÊU PHONG GIẢI ĐỘC HOÀN này của Bảo-Nam-Đường là hết bệnh mau lẹ. Dám cam đoan, trăm phần linh nghiệm.

Người lớn trẻ em đều dùng dặng và đàn bà có thai dùng mỗi ngày đường đại tiểu dề dằng.

Mỗi ve gia : 0p.40 uống nhiều ngày

Cầntho có bán tại số 32, rue de la Prairie ; Dakao : Bazar Mỹ-long 146-148 Boulevard Albert 1er.

Cần kíp

Ngõ cùng quý bà, quý cô :

Vì thấy 6 thứ Phụ-khoa-cứu-khổ-hoàn và Tiêu-phong giải-độc-hoàn với các môn thuốc của Bảo-Nam-Đường bán hết sức chạy, cho nên có người vì chút lợi riêng đã quên mối hại lớn cho đồng-bào quốc-dân, chính là một người đã được gán gửi bốn đường trong ít lâu, cho nên đã phỏng theo cách bào chế của bốn đường, cũng nói rằng có chế được 4 thứ thuốc đau tử-cung, dám tự xưng là có gia-truyền nghiên cứu dề lừa gạt quý bà, quý cô.

Vậy xin quý bà, quý cô nhớ nhìn kỹ hiệu Bảo-Nam-Đường mới khỏi lầm thứ giả mạo không thể tốt bằng, không thể sánh kịp.

Nota. — Thuốc ho VẠN-LINH của Bảo-Nam-Đường trị các chứng ho lâu, ho lao, ho tòn, ho ra máu, ho khan, ho có đàm hay vô cùng, không thuốc nào bì kịp.

MỘT THIÊN TÌNH SỰ ...TRONG TIỆM BÀI NHÌ

Phỏng sự của
TRẦN-LANG

CÁI quán rượu « xập ký ninh » ấy, nhỏ xíu như cái miếu bà, dựng ngay bên cạnh chiếc hàng rào xi-măng của ga xe lửa Mỹ, ngó qua tiệm nhầy Tabarin. Tôi thấy kêu nó là cái miếu bà... cũ-hành, chính các cô bán rượu cũng không buồn đánh chảnh.

Mà miếu bà thật, vì trong có « bà làm » ba « nường » tất cả. Một « nường » đẹp kha khá, một « nường » đẹp vừa vừa và một « nường » đẹp... in it.

Các cô hàng ấy chỉ bán ban đêm thôi.

Tôi vừa dựng xe máy vô hàng rào, đã nghe một cô ả lò dưng ra vồn vồn:

— Ừ! Anh hai. Vô « nhậu nhẹt » chơi. Anh à, tụi tôi không muốn bán nữa. Độ này trời mưa luôn. Buồn bán ế-âm quá.

Tôi ngạc nhiên.
— Thì đóng cửa đi. Anh... mừng giùm cho!

Cô ả nhậu mày:
— Quý nà. Trừ hoài! Tôi nói thiệt à. Anh muốn sang lại bán không? Tôi để cho.

Tôi lẹ miệng:
— Ừ được. Sang lại rẻ rẻ. Tôi mua đem về chế ra chum lửa.
— Thôi đừng điểu mà. Sang lại bán rượu đi anh.

Nhưng phải sang luôn cả... ba cô nữa chứ.

Cô ả vừa định xụ mặt, thì tôi nói trở liên:

— Không thì tôi làm sao mà buồn với bán?

Cô ả gạt đầu, ưng thuận.
Tôi « dấy cây »:

— Mỗi đêm bán tới khuya, ba cô dọn hàng xong lại phải về nhà tôi mà ngủ. Chớ đàn bà đi lang thang đêm hôm linh bắt con gái nó « lượm » rồi nói là xui xẻo.

Cả ba cho tôi nói « có lý », đều bằng lòng.

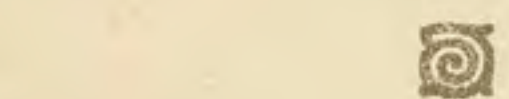
Được trốn, tôi làm tới:

— Nhưng, nhà tôi đã hẹp mà chỉ có một cái giường thôi. Cái đó cũng không hề gì. Ba cô cứ lên đó mà ngủ. Còn ông-chủ thì chịu khó phải cẳng nằm... dưới đất cho phân biệt đầu đó đáng hoàng, nghĩa là « nam nữ thọ bất khiêu chân ». Nếu như khuya khuya trời lạnh quá thì ông-chủ lại bỏ lên giường mà ngủ chớ.

Hai cô ả dấy nẩy như đập nhảm than lửa. Một cô bình tĩnh trả lời:

— Thì tụi tôi đập ông chủ lột xuống sảng!

Một trận cười nổi lên gần muốn sập quán. Và cứ như thế, những câu đùa hồn khôi-hài tráo qua đôi lại rất vui vẻ cho đến nửa đêm.



MẤY ngọn đèn lớn đều tắt, chỉ còn lại mấy bóng đèn nhỏ nhỏ tỏa xuống mặt đường thứ ánh sáng lơ mơ. Cũng tắt luôn những sự ồn ào náo nhiệt của châu-thành.

Hai cô hàng rủ nhau đi ăn cháo. Trong quán chỉ còn có Sáu ngồi coi chừng thôi. Trăm ngàn một chút, Sáu lúi lúi ra ngồi bàn kê trước quán.

Đó là sự hợp tác của bốn khúc cây bằng nhau với mấy tấm ván lữ xừ, hủ mục, tiêu biểu cuộc đời

đầy những thiếu thốn của chủ-nhơn nó.

Một chầu gác lên bàn rượu, một chân để trên đùi tôi, Sáu dăm dăm nhìn vào chỗ tối tăm vô cùng tận, rĩ rĩ ca một bài vọng-cổ ảm-tình. Trong cái yên lặng hoàn toàn, tôi nghe tiếng ca nào nức nức như lời than khóc, như tiếng kêu thương của những linh-hồn khốn khổ.

Bài ca dứt. Sáu liếc tôi, cười thân mật. Tôi hỏi:

— Mấy tuổi rồi, hử em?

Rất thân-nhiên, nàng đáp:

— Hăm tám đúng. Gần nửa đời người!

Tôi nói thêm:

— Sáu ơi! Em lớn hơn anh sáu tuổi chần chời!

Nàng nói lấy ư? Không, tôi biết Sáu không nói dối. Vì chính gương mặt hơi già cỗi và mấy nét nhăn nhỏ xíu chạy dài trên cái trán rộng đã làm chứng với tôi. Tuy nhiên, nàng rất có duyên, nụ cười kia vẫn còn có thể làm nghiêng... xe hơi, xập nhà lầu được lắm!

— Em định sang quán rượu này thật à?

— Chớ sao anh?

— Rồi em làm sao sống?

— Thì đi làm. Làm hãng rượu, hãng thuốc...

Tôi lắc đầu, thương hại:

— Em làm sao cho nổi?

Nàng đáp, giọng buồn rầu:

— Không nổi cũng phải nổi. Chớ biết thế nào. Phải rán mà

làm thì được chớ làm sao sống đây. Miếng đất bán máu nuôi thân để phải hối hận trước tấm ảnh của chồng của con thì thôi.

Ngạc nhiên, tôi hỏi:

Vậy ra em đã có con rồi?

— Dạ phải. Em đã có chồng, có con từ từ trước khi phải làm lụng vất vả như vậy.

Người đàn bà ấy chắc đau khổ lắm. Tôi nghe câu đó, nàng nói như nghẹn ngào và trên trông con mắt tôi thấy loang loáng như có nước chảy quanh. Cô ả đã cảm động thật tình chớ không phải đóng kịch đâu (vì Annam ta chưa ai có biệt tài như Martha Eggerth).

Tôi không nói gì thêm nữa, ngồi nhìn người đàn bà vô phước đó trầm ngâm như cố sống lại những ngày qua.

— Anh à, em đau khổ lắm mỗi lần mà em nhớ đến chồng, con, quá mà không khóc ra được.

— TRẦN-LANG

— Ừ! Anh Hai. Anh muốn nhậu gì đa?

em mới đến tuổi biết khao khát tình yêu mà em cũng chưa hề mơ mộng nhiều như lúc em ở cử xong rồi. Bây giờ, bên cạnh người chồng trẻ hiền chịu chuộng và đứa con mũm mĩm ngoan ngoãn rất đáng yêu, trong trí em vẽ ra biết bao nhiêu là mộng đẹp.

« Cuộc đời chúng em có thể sung sướng xiết bao nếu không có một người thứ tư nào chen chân vào cả... »

Vỡ kịch đã đến hồi bi thiết. Tôi không bằng lòng chớ lắm, nói nửa chơi nửa thiệt:

— Hử! Con khỉ! Khóc thiệt hả? Muốn sống thì im ngay, không, ông cho một đập sập luôn cả cái quán bây giờ!

Thật vậy, cặp mắt mà về trong ngần tươi sáng đã phai lợt của Sáu đang uoan-uột. Nàng căm-động quá mà không khóc ra được.

— TRẦN-LANG

— Ừ! Anh Hai. Anh muốn nhậu gì đa?

em mới đến tuổi biết khao khát tình yêu mà em cũng chưa hề mơ mộng nhiều như lúc em ở cử xong rồi. Bây giờ, bên cạnh người chồng trẻ hiền chịu chuộng và đứa con mũm mĩm ngoan ngoãn rất đáng yêu, trong trí em vẽ ra biết bao nhiêu là mộng đẹp.

« Cuộc đời chúng em có thể sung sướng xiết bao nếu không có một người thứ tư nào chen chân vào cả... »

Vỡ kịch đã đến hồi bi thiết. Tôi không bằng lòng chớ lắm, nói nửa chơi nửa thiệt:

— Hử! Con khỉ! Khóc thiệt hả? Muốn sống thì im ngay, không, ông cho một đập sập luôn cả cái quán bây giờ!

Thật vậy, cặp mắt mà về trong ngần tươi sáng đã phai lợt của Sáu đang uoan-uột. Nàng căm-động quá mà không khóc ra được.

— TRẦN-LANG

MỠI PHÁT MINH DỐI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong đờn cũ.

HỒI-HOA-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bịnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Qui vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bịnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn đề đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng méc, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thua hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIỀN (Cầu Rạch Dàn) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO-CHẾ

Bấy lâu nay, em còn sống gượng là nhờ em cố quên mất hai người thân yêu đó. coi họ như đã chết tự bao giờ.

« Mười năm trước, em ở Nam-vian với một người cô họ. Một hôm, chàng thanh niên ấy nhờ người môi giới đến hỏi em làm vợ. Có em ưng thuận. Thế rồi người đó cưới em.

« Vì chồng em làm thợ kỹ ở sở cao-su trên Chup (Cao - miên) nên em phải đi theo.

« Chúng em xây đắp cái ỗ nguyên-ương nơi xô rừng âm u tịch mịch ấy đã một năm trời mà tình yêu của chúng em vẫn nồng nàn như hồi mới cưới. Chồng em càng yêu em hơn nữa, mấy lúc sau, vì em đã sanh cho chàng một đứa con trai.

« Xin thú thật với anh, từ hồi

Sáu ơi! Có phải chăng trong những năm luân lạc, đôi mắt em đã bị bụi đời bay lấp nên hồ nước mắt phải cạn hẳn tự bao giờ?

Nàng thuật tiếp:
— Người đó, anh ơi! không ai khác hơn là mẹ chồng em. Vì hồi cưới em, bà ấy không có đứng chủ hôn bên chồng nên sau này, bà không nhìn nhận em là dâu chính-thức.

« Thế là chúng em phải xa nhau từ đó. Em còn nhớ rõ, hôm ấy, một buổi chiều, một buổi chiều u-âm, em hôn con rồi từ biệt chồng, xách gói ra đi. Con đường từ Chup về Nam - vian sao mà nó dài dằng dặc và thế lương như thế! Nhìn cảnh hoang vu chạy ngược lại hai bên lề, em băng khuỷu nhớ đến con người đã từng cầm tay đưa em lên sống trong cảnh thần tiên hơn một năm trời, giờ lại nở buồng ra cho em rớt xuống cõi đời tục lụy.

« Trong những ngày cô đơn tẻ lạnh này, em cảm thấy cuộc đời sao lạt phèo vô vị quá. Chớ chi người ta làm phước thí cho em một chút sinh thú ỡ đời: là đứa con mà em đã mang nặng đẻ đau, để an ủi em trong quãng đời còn lại. Đàng này trái hẳn, người ta đuổi em đi mà còn đang tay cắt mắt của em hết một đoạn lòng!

« Được ít lâu, em nghe tin chồng em có vợ khác, rồi từ đó em cũng không nhận dặng món tiền trợ cấp nhỏ nhen để cho em sống đỡ qua ngày, mà cả những bức thư chồng em thỉnh thoảng gửi tới vô về cũng vắng bật.

« Bây giờ em sống tro tro, không bà con thân thuộc cũng chẳng có nguồn lợi nào nuôi sống qua ngày, nên em đem lao-động lực nhờ nhơn

ra đổi lấy miếng ăn. Cho đến ngày nay, em chưa hề cải giá.

« Dầu rằng sống gió biển đời đã đổi dưng đưa em tập tã khắp nơi và sự sinh hoạt khó khăn đã làm cho em đủ điều cơ cực, mà trong linh hồn em lúc nào cũng lảng vảng hình ảnh của chồng, con. Anh ơi! Có phải trời sanh em ra để chịu cho những nỗi thương chông nhớ con dầy xéo linh hồn không hử?

Tôi vỗ mạnh lên vai cô ả, nói « dấy cây »:

— Con khỉ! Đừng có than mãi mà ông... khóc bây giờ. Đời ông còn khổ nhiều hơn nữa mà ông chỉ cười thôi. Chị Sáu-mày bị chông đá dít. Còn ông đây cũng đã bị cô vợ qui yêu trồng lên trên cho một cặp sừng! Cuộc đời nó khỉ như vậy đó. Than khóc dèch gì! Ông hỏi thiệt vậy chớ chị Sáu-mày có muốn tự tử không thì nói thiệt đi cho ông... mừng và ông kiếm thuốc độc ông cho?

— Ấy, em đã tự tử rồi chớ. Hai lần, anh à. Mà đều được cứu khỏi cả.

Tôi lẹ miệng:

— Chà! Uống quá há? Thôi em à. Chết làm quái gì cho uống mạng. Cứ việc sống mà xem cho biết cuộc đời nó còn muốn dờ những trò trống gì ra nữa. Và lúc nào em giận đời thì cứ chửi to lên:

— Tiên - sư - mầy, đời à! Mầy đều dả hèn nhác lẩn. Bà không sợ mầy đâu.

« Nhưng mà có chửi đời như vậy thì em nhớ cần thận ngó hông lòng, chớ đừng nhè ngó vô mặt người nào đó, họ tưởng em chửi họ rồi họ thưởng cho em một đấm mà đi tuốt cả hàm răng, đau lắm nhé! »

TRẦN-LANG

LỜI KHEN TẶNG

I. — Cher Monsieur Albert Bachha

Tôi lấy làm việc hậu lai tiền định mà ông coi tay cho tôi hôm tháng rồi. Mà nhứt là ông coi chắc chắn rằng chỉ trong một tuần lễ nữa, là tôi sẽ bị tai nạn, nhưng hông nặng. Quả thật, mới rồi vì chuyện nhỏ mọn, mà tôi bị gãy cái răng cửa. Vậy tôi có mấy lời khen ông và chứng rằng ông rất giỏi việc tương lai. (24-1-38).

NGUYỄN-VĂN-THU Chef du Cabinet de Calcul et de Dessin de M. P. Chariot Ingénieur des Arts et Manufactures à Quinhon Saigon, le 4 Septembre 1938

II. — Hôm 24-7-38, tôi bị nạn xe hơi phải sưng cánh tay hơn 10 ngày, nhức nhối khó chịu, may nhờ ông Albert Bachha trị trong 15 phút, thì tôi thấy công hiệu là hết đau và cử động được. Vậy tôi đề ít lời khen tặng ông.

VÔ-TÂN-HUỆ Xuân-lộc Biên-hòa

Vậy bà con muốn rõ vận-mạng, hay khi có bịnh muốn mau lành mạnh (tự bằng nhơn-điện) thì xin hãy đến ngay phòng thầy:

Albert BACHHA

Chiromancien et magnétiseur

115, rue Bourdais - SAIGON

Xa, in 2 bản tay, cho biết tuổi ta, kèm theo mandat 1p.00, gửi ngay đến địa-chỉ nơi treo, tuần lễ có' qui-ký trả lời.

CON TÔI

KỊCH CỦA DONG-CHI

Các vai:

Thanh, họa sĩ
Liên, vợ của Sơn
Phú, cha của Liên

Sơn, giáo-sư
Người khách lạ
Hoa, con của Liên
Con Sơn, đứa ở

(TIẾP THEO SỐ BÁO 98)

Sen IV

SƠN, LIÊN VÀ HOA

(Sau khi Thanh ra về, cũng trong căn phòng ấy, Liên đi lại ngồi trên ghế ủ rũ, cảm động. Sơn nhìn vợ, vẻ mặt hăm hăm, tức tối, dằn dừ đi đi, lại lại trong phòng; tay vòng trước ngực, nên mạnh gót đây).

SƠN. — Mơ tính thế nào?

LIÊN. — Tôi không tính thế nào cả. Thăng Hoa con tôi, tôi nuôi.

SƠN. — Thế việc gì mà không nói phăng với nó, để nó đi lại làm gì, làm gì hả? Có phải còn nhớ đến tình xưa nghĩa cũ đây không? Tôi đã biết mà.

LIÊN. — (Khóc râm rúc) cậu không nên nói như thế.

SƠN. — (dần từng tiếng) Tôi đã bảo vợ hãy tỉnh đi cho xong, sao vợ không nghe. Vợ còn tiếc gì nữa.

LIÊN. — Cậu nói hay lắm. Từ thấy em không chịu, chứ nào phải từ em?

SƠN. — Ừ! Thì vợ cứ nuôi lấy thăng Hoa nuôi lấy một đứa con không cha. Con con tôi vợ bỏ thầy nó.

LIÊN. — Cậu nói thế nào, tôi nghe không được ấy. Con ai cũng là con sao...

SƠN. — (dần dừ) Vợ nói có lạ không? Con tôi mà vợ ví với thăng Hoa? Thăng Hoa là con gì? Con ngoại-tình vợ à!

LIÊN. — (khóc nức nở) Tôi lấy cậu van cậu, cậu hãy thương hại lấy hai mẹ con tôi. Nó là giọt máu của tôi. Tôi chịu bao nhiêu nhục, đau đớn cũng vì nó và, cũng chỉ vì một lần lầm lỗi. Nay tôi đã hối cải, đã là một người vợ của cậu thì cậu đừng thương hại tôi nữa, cũng không nên xúc phạm đến sự đau đớn của một người đàn bà.

SƠN. — (muốn làm đủ nói to tiếng) Một người đàn bà thế nào? Một người đàn bà rất khổ nạn. Thôi tôi không dám xúc phạm, tôi không có quyền, tôi để cho vợ được tự do mà.

LIÊN. — Trời ơi! Tôi không ngờ cậu nhân tâm độc ác đến thế. Cậu hãy giết chết tôi hơn là nói những lời cay nghiệt như thế! (Liên khóc nức nở, Sơn đứng nhìn theo chồng chọc, vẻ mặt đỏ gay, giận dữ vùng vằng, đi lại giết tằm hình của Liên treo trên vách, đập mạnh vào tường; tiếng kính vỡ kêu vang lên. Hoa chạy vào hoảng hốt, lo sợ, nhìn Sơn, nhìn tấm hình vỡ tan giữa nền nhà, rồi đứng lặng yên cúi mặt xuống, cảm động. Sơn chưa hết tức giận, lấy gót giày chà đạp lên tấm hình cho rách tan nát, miêng lăm lăm « kỷ-niệm, kỷ-niệm » rồi đóng mạnh cửa đi mất).

Sen V

THANH VÀ LIÊN

(Vẫn trong căn phòng của Liên, nhìn ra cửa sổ thoáng thấy bóng Thanh đi lại, Liên đang đan áo, vội dừng dây đi lại mở cửa. Thanh ngoài đi vào. Hai người gặp nhau, nhìn nhau sững sốt, sợ hãi, lo lắng).

LIÊN. — Anh Thanh!
(Thanh lặng lẽ đi lại ghế ngồi, buồn bã, chán nản, gục đầu ủ rũ, không nói.)

phẩm tuyệt mỹ, đã làm chấn động cả trong nền mỹ-thuật nước nhà, và đã lưu danh đến ngày nay. Nghệ - thuật đã đưa anh lên trên con đường sáng lạng, rực rỡ. Ngày nay, anh còn mơ tưởng một cuộc đời êm đềm, tốt đẹp. Nhưng, nó chỉ sống một cách âm thầm, lặng lẽ, và làm cho anh mai một thiên tài mà thôi.

THANH. — Em tưởng cuộc đời sống gió, anh sung sướng lắm sao?

LIÊN. — Người ta có đau đớn nhiều mới hiểu đời và biết mùi đời. Anh đợi em lấy cái này đưa cho anh coi (Liên vào, lấy ra một gói, bọc giấy nhật trình).

THANH. — (nhìn sững sốt ngạc nhiên) Cái gì thế, Liên?

LIÊN. — Hôm qua ấy mà, anh vừa về thì nhà em vùng vằng, dằn dừ, gây lộn, cho đến xé nát bức hình anh đã vẽ cho em. Anh xem.

THANH. — (cầm coi từng mảnh vụn, nức mại bỗng dột ra dằn dừ, tức tối) Sao lại có một hạng người có cái tư cách hèn hạ, khâm bỉ như thế này?

LIÊN. — Em không ngờ.

THANH. — Than ôi! Liên nên hiểu rằng, họ làm như vậy là họ chửi vào mặt anh, họ đã bôi nhọ nghệ thuật. Một ông giáo-sư mà có cái cử chỉ cộc cằn, vô lễ như thế, anh không hiểu họ đã học với những ông thầy nào.

LIÊN. — Thôi anh hãy yên lòng, đau sao em cũng xin chịu lỗi với anh tất cả. Và, người ấy là chồng em...

THANH. — Phải, chồng của em, anh biết, nhưng Liên hãy nhớ lại, về bức hình ấy, anh đã tốn bao nhiêu công phu, bao nhiêu tâm trí, anh đã đem hết tâm hồn nghệ-sĩ chuyên chú vẽ có một bức hình này, để làm kỷ niệm cuộc tình ái của Liên với anh. Nhưng ngày nay, người ta đã xé nhỏ nó ra, người ta coi giá trị nó không ra gì nữa, người ta đã ra mặt khinh bỉ anh, khinh bỉ nghệ thuật. Trời ơi! sao lại có hạng người khổ nạn đến thế? (vò đầu, bứt tai, gục đầu xuống bàn nguyên rủa lăm lăm).

Đời của anh sao lại có giây phút khổ nhục đến thế này?

LIÊN. — Em cũng không biết kiểm soát gì để xin lỗi với anh cho được nữa. Em chỉ xin anh vì em mà anh rộng lòng tha thứ, tha thứ cho nhà em.

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétérinaire de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

và Mme Marie QUYỀN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Mme QUYỀN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong thấp các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 — Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

THANH. — Em đã giết chết đời anh!

LIÊN. — Bây giờ anh muốn gì, em xin chịu hết.

THANH. — Than ôi! Anh còn muốn gì nữa? Anh, đừng gọi là « anh » nữa! Thăng Nguyên-duy-Thanh. Không ngờ ngày nay mấy diên rồ đến thế, khổ nạn đến thế, mấy đã bị người ta chà đạp lên tên tuổi, và danh dự của mấy (nghe ngáo nức nở).

LIÊN. — Anh Thanh, anh đừng quá nóng giận như thế. Chồng em tàn nhẫn, nhưng còn em, em sẽ làm cho anh vui lòng, bất kỳ anh muốn gì.

THANH. — (lắc đầu thất vọng) Một người khổ nạn như anh, thôi còn lưu luyến lấy cuộc đời như bản này làm gì nữa? Anh chết mất thôi, Liên à! Anh đã tuyệt vọng tâm rồi.

LIÊN. — Em xin cúi đầu lấy anh, em biết em đã xấu số, vô duyên gặp phải một người chồng như thế. Bây giờ em biết nói sao với anh? Anh bắt buộc gì em xin chịu hết.

THANH. — Anh muốn xa ngay chôn này, một nơi đã làm cho anh đau khổ, và hôm nay trở lại anh vẫn là tên tội nhân để chịu đau khổ. Anh muốn đi ngay và...

LIÊN. — Về muốn đem thăng Hoa đi.

THANH. — Chỉ có thể thôi.

LIÊN. — Bây giờ anh tính thế nào?

THANH. — Muốn em cho anh đem nó về quê thăm bà nội nó ít lâu rồi anh sẽ đem nó vào Saigon gửi vào trường Giồng.

LIÊN. — Em khổ tâm vì nó, anh có hiểu cho đâu, công mang nặng đẻ đau, nuôi nó cho khôn lớn nên người, em phải chịu bao nhiêu lời mai mỉa cay đắng của chồng em.

THANH. — Vâng anh biết công lao dưỡng dục thăng Hoa rất nặng. Nhưng...

LIÊN. — Nay không lẽ em bắt anh chuộc với một số tiền?

THANH. — (người dạn) Anh không nói em nghĩ như thế.

LIÊN. — Em để cho nó đi, tình ruột thịt, em nỡ lòng nào như thế?

THANH. — Em đừng ngại gì. Anh gửi nó vào trường Giồng, rồi đến kỳ nghỉ hè, anh sẽ đem nó về thăm em.

LIÊN. — (cảm động) Trời ơi!.. Nhưng con tôi!.. con tôi phải xa tôi!.. Nó đương măng sữa đã nên tội tình gì? Nó không phải là giọt máu bỏ rơi. Nó có chame hẳn hoi. Sao cuộc đời cay nghiệt trở trêu đến thế? Khô ơi là khô!

Sen VI

LIÊN, THANH, PHÚ VÀ HOA

(Giữa lúc hai người đương than thở với nhau, thì Phú, cha Liên, dẫn Hoa cháu ngoại đi vào, hai người sững sờ nhìn nhau lo sợ. Thanh đứng dậy toan tránh. Nhưng không kịp, Liên xây mặt vào tường lấy vật áo lao nước mắt.)

THANH. — (xây lại) Chào cụ ạ!
PHÚ. — Không dám. Chào ông mời ông ngồi.

HOA. — (đi lại bên cạnh Liên) Me! Me! Me! Con đi lại ông ngoại về (bỗng thấy Liên khóc) Ừa mẹ sao mẹ khóc mẹ? (Liên vẫn ngồi yên lặng nức nở)

PHÚ. — (văn tự nhiên) Tôi nghe ông về chơi mấy hôm nay, ý cũng muốn đem cháu Hoa cùng đi với ông một thể? Có phải vậy không?

THANH. — (lúng túng) Vâng, Tôi cũng đương nói chuyện với bà giáo.

PHÚ. — (xây lại hỏi Liên) Thế nào con có chịu cho ông Thanh bắt thăng Hoa đi hay không?

LIÊN. — Thưa Thầy sáu năm vì con mà (nghe ngáo).

PHÚ. — Vì cái quái gì, chúng bay vùng trộm yêu ấp nhau đến to bụng, tao mới biết. Nay thì sự đã đi rồi, tao không chấp nhứt gì nữa. Nhưng hồi ấy, mấy là gái sinh trưởng trong một gia đình có lễ-giáo, mà hư đến như vậy. Không lẽ tao không nói, mà nói thì phải nói cho nên lời, nghe không?

THANH. — (dở lời) Chúng tôi biết làm quấy rất nhiều, chỉ xin cụ rộng lượng tha thứ.

PHÚ. — Thì không tha thứ cũng không biết làm cách nào nữa.

(Còn một kỳ nữa hể)

Dia mới

BÉKA 1940



J. KELLER

72 rue Mac Mahon-Saigon



NGƯỜI ĐÀN - BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 98)

Cô nói :
— Anh ráng gượng uống gói thuốc này...

Tịnh ngồi dậy một cách mệt nhọc, cô tư phải choàn tay giúp sức. Cả hai đều thấy trong tâm cảm động khác thường nhưng ai cũng cố giữ lại, cố dấu nhau để dò ý nhau. Tịnh bưng tô nước, tay rung rung. Thấy uống một hớp rồi để lại trên chông, thầy nói :

— Cô ôi ! Cô làm phước cứu lâm tôi, có cơm cháo gì cô làm ơn cho tôi xin ăn đỡ dạ.

Lấy gói thuốc tán đưa cho thầy cô tư nói :

— Tôi có cháo. Anh hãy uống gói thuốc này đi. Tôi về mức cháo đem qua cho anh ăn.

Cô tư đi rồi, Tịnh lật đật lấy gói thuốc rắc đồ trong két vách, để tấm giấy không lại.

Cô tư trở qua, không những có tô cháo không mà thôi mà có cả miến gói nữa. Tịnh bưng tô cháo ăn róc đến cạn. Ăn xong, cô tư lột gói cho thầy nằm và lấy miến đắp lại. Cô toan xây lưng đi về bên nhà. Thấy Tịnh kêu lại nói cũng với cái giọng bạc nhược.

— Cô ôi ! cô là ai... mà có cái lòng nhơn đức lo lắng cho tôi như vậy... Tôi biết làm sao... đến đây ơn cô cho xứng đáng !

Cô Tư không muốn cho chồng biết sớm sự thiệt vì thấy Tịnh còn đau nhiều, nhưng trong lòng cũng nóng nã trong đến giờ phút đó, nên nghe hỏi cô đứng lại và đứng gần bên chồng tre cô nói :

— Anh ráng mở mắt nhìn coi cô biết tôi là ai không !

Từ mới giờ, hễ lúc nào có cô Tư thì thầy Tịnh không bao giờ dám mở mắt, chỉ làm bộ thêm - tiếp cho giống một người bệnh. Nghe hiểu, thầy làm bộ rưng rưng hai ba cái rồi lần lần mở mắt ra, chăm chỉ ngó cô một chút rồi vụt rũ lên.

— Úy ! Em tư ! Trời ơi..!

Lại hiểu trước rằng vợ mình đã tha lỗi cho mình nên vừa sung - sướng thắm, vừa cảm xúc, nước mắt tuông ra như xối. Rồi bao nhiêu nước mắt đã cố giữ lại, nước mắt từ lúc mới gặp nhau, nước mắt lúc uống nước ăn cháo, nước mắt nằm gối đắp miến nó bị giữ lại bây giờ tung ra ước cả hai bên gối. Nằm lấy cườm tay cô Tư, thầy nói :

— Em ôi ! đã mấy năm rồi, anh hết sức tìm kiếm em, nhưng không gặp. Anh biết ăn năn thì sự đã muộn rồi.

Cô tư cũng để nước mắt cuộn cuộn chảy. Cô nói một cách nghẹn ngào đau thương :

— Anh thật tệ... để cho em cực khổ trôi mấy năm.

— Anh có tội với em, anh rất có lỗi với em, có lẽ vì tội lỗi ấy nên trời phạt mới hành phạt anh đến nước này. Em hãy tha thứ cho anh. Tha thứ cho anh là một điều anh rất mong mỏi. Được em tha thứ anh rất vui lòng chết.

Cô Tư nức nở khóc.

— Anh ôi ! trước kia em oán hờn anh nhiều... nhiều lắm đó ! Giờ thân anh như thế này em còn oán còn hờn mà làm chi. Anh hãy mạnh lại đi ! Anh hãy sống để giúp tay em mà nuôi lấy con thơ.

Ngồi trên chông tre, nước mắt vẫn còn tuông cô tư tiếp nói :

— Chuyện gì đã qua, hôm nay em đã quên hết rồi đó ! Anh đừng bận lòng gì nữa ! Anh hãy rán mạnh lại...

Hiếu thảo tận nỗi lòng của vợ, Tịnh càng thêm kính mến.

— Cảm ơn em nhiều lắm ! Cả đời của anh, anh tưởng chỉ có giờ phút này là quý nhứt và sung sướng nhứt. Cầu trời cho tai qua bệnh khỏi, anh sẽ sống mà chuộc lỗi xưa.

Bỗng nghe bên nhà có tiếng của thằng Khô kêu, cô tư nói với thầy Tịnh :

— Đó ! tiếng của con anh đó ! Để em về âm nó qua cho anh coi.

Thầy Tịnh gật đầu. Cô chạy về âm thằng Khô, để nó ngồi trên chông, cô nói :

— Đầu nào, anh nhìn lại nó coi có giống anh hay không ?

Thầy Tịnh với tay sờ nó. Thằng Khô sợ sệt, lật lại ngồi gần bên mẹ. Cô tư nói :

— Đừng sợ con, ba của con đó da !

Thằng Khô còn khờ nên không nhớ mặt người đã cho nó ăn bánh. Thấy con thầy nhớ lại lúc gặp con vật và đi kiếm ăn với bọn trẻ oan thầy hết sức động lòng. Thấy lần hồi ngồi dậy, ôm nó trong lòng nựng nịu hun hít. Cô tư nói :

— Mấy hôm này nó làm kinh, em sợ hết hồn. Sớm mai hôm qua nhờ có hai vợ chồng ông thầy thuốc nào đó, đến coi mạch rồi cho tiền bổ thuốc cho nó uống. Nó mới vừa mạnh đó da.

Di hai Hựu đi chợ về, dòm trước xem sau không thấy thằng Khô mà cô tư ở đầu cũng không thấy. Di đánh tiếng kêu :

— Úa mẹ con thằng Khô đâu kia ! Tư a...

Nghe kêu cô tư dắt thằng Khô đi về. Di hai thấy hỏi :

— Sao mà mặt mày dờ lơ dờ lưỡng vậy ? Chuyện gì mà khóc đó vậy ?

Cô Tư ngập ngừng nói :

— Tôi mới gặp..

— Gặp ai !

— Dạ gặp ba của thằng Khô !

Chung hững đi hai vồn vã hỏi :

— Ba nó ở đâu ?

Dạ ở bên nhà của anh Mười kia.

— Ở làm gì bên ?

— Dạ anh đau.

— Úa, phải người mà thằng

Mười chờ về hồi hôm đó hả ?

— Dạ phải !

— Cơ bà cùi. Tôi nghiệp dữ

không. Sao mà đến nỗi vậy ?

— Dạ anh bây giờ nghèo khổ quá

— Rồi cháu tính sao ?

— Bây giờ anh nghèo khổ như

vậy. Cháu lờ qua không đành.

Phải chi anh giàu sang như trước

cháu đâu có màng.

— Phải đa cháu ! cháu nói như vậy di chịu lắm, làm người ở như vậy mới có tình có nghĩa cho. Thôi để di qua thăm thầy một chút coi.

Thấy di, thầy Tịnh ngồi dậy chào gương mặt đầy vẻ thẹn thườn vì cách ăn mặc của mình xem tội tàn quá. Di hai hỏi thăm bệnh có bớt không rồi nói :

— Mấy năm nay cô Tư cực khổ đủ mọi bề mà không có một khi nào làm một điều gì nhơ bợn. Vợ chồng gặp được nhau thiệt là quý lắm ! Thôi thầy cũng ráng cho mau mạnh rồi vợ chồng lo làm ăn với nhau.

Thầy Tịnh nói :

— Tôi cũng biết vợ tôi mà khổ là cũng vì tôi. Ngày nay gặp được tôi, đã không hờn không oán mà lại nhìn nhận tôi, lo cho tôi khuyên lơn tôi nữa..

— Không phải bao nhiêu đó là quý, cô tư là một người đàn bà đáng quý đủ điều. Đồ thầy xem, như người ta trong lúc khổ cực thì đã cái giá nuôi con rồi đó ! Cái này khổ thì chịu khổ, nghèo thì lo buôn bán nuôi con, chớ không hề nghĩ đến chuyện gì làm phạm đến trình tiệt. Quý chuộng là ở chỗ đó. Nên ở đời có tan có hiệp có gian nan lao khổ mới biết được lòng nhau.

Thầy Tịnh nói :

— Thiệt tôi biết thương vợ thương con thì sự đã muộn lắm rồi. Bây giờ nghèo quá ! Không biết làm sao mà đền đáp lại cho xứng đáng với tấm lòng của vợ tôi.

Di hai mỉm cười :

— Sống trong cảnh nghèo, lằng lóc trong cái khổ, nuôi nhau mà sống thì sự thương yêu nhau mới nồng mới mạnh mẽ ! Thôi thầy ráng mau chóng khỏi bệnh đi, rồi lo làm ăn.

Di hai không biết chuyện chi nói nữa nên kiểu và dạng lo cơm nước.

Trưa lại, cô tư tính với di hai xin đem chồng cô về nhà ở. Di hai rất vui lòng. Cô lại e ngại nhà không đủ ván nằm. Cô lấy làm bận lòng suy tính. Bỗng chút di hai nói :

— À mà cháu có năm chục đồng đó chi ! Để di đưa cho cháu mua cho thầy một cái ghế bố thì xong chớ gì !

Nghe nhắc đến cô tư cũng có ý mừng thầm nhưng cái tánh thật thà đã quen, rất e sợ cái nguyên do của số bạc đó. Di hai đọc riết vô :

— Gặp dịp dùng thì dùng chớ để đó mà làm gì !

Nói rồi di vò lấy tiền đưa cho cô.

Cô tư đi chợ mua ghế mền thuốc uống cho thầy Tịnh, lại mua vải đen, vải trắng về may quần áo cho thầy nữa.

Phụ-nữ cần biết : Bà phủ Nguyễn - thanh - Vân có một phương thuốc gia truyền trị bệnh bạch-đái, tử-cung, đau hư huyết gây ốm, xanh xao thật linh nghiệm. Những bà, cô nào lỡ mang bệnh ấy mà đã chạy đủ thầy tây, nam, uống nhiều thứ thuốc mà không dứt tuyệt nên hồi mua nơi cô

MARIE ở số 420 đường Paul Blanchy Iandinh - Sa-gon

Mỗi tề gồm có 2 thứ thuốc uống, giá 3p.20. (Uống đặn nhiều ngày). Ở xa mua bằng cách lãnh hóa giao ngân.

SAVON SỐ 1

HIỆU

Huê-Nam 72 %

ÍT HAO, BỌT NHIỀU

GIÁ RẺ, KHÔNG MỤC

ĐỒ là bồn cái đặc sắc

của SAVON SỐ 1.



Nài cho dạng SAVON SỐ 1 nấu toàn dầu dừa không có pha các thứ dầu khác. Bán lẻ khắp các tiệm tạpkhô. Cần đại-lý

Bán sỉ do nơi :

Savonnerie HUÊ-NAM

34, quai de la Distillerie 34

(gần cầu Palikao) Cholon

Trưa lại, cô Tư đi bán về nghe công chuyện như vậy cô cũng vui và nói với cô Tư :

— Chị Tư, từ đây hết buồn rồi phải không ?

— Hết buồn sao được em, như may mà chồng chị mau mạnh thì thôi, có đau ốm chi cũng phải lo.

Cô Tư nói :

— Tôi cũng biết vậy, nhưng trong cái cực mà có vui, chị vui lòng mà chịu cực chớ !

— Em thật quá quắc !

gì mà muốn đem vợ con vào đời sung sướng để bù đắp lại những lúc gian nan, muốn giúp mẹ con của di hai Hựu đứng dậy ơn, mà không biết phải làm sao cho được chuyện.

Suy tính hoài không ra kế. Một hôm cô Tư đi bán về, trong câu chuyện hằng ngày cô thường kể lại nghe, cô nói cô thấy thiên hạ mua giấy số Đông-Pháp nhiều quá, nhứt là ngày xố gần tới họ rộn rục quá. Rồi cô nghĩ cô Tư bỏ ra một đồng bạc mua một tấm thử thời vận chơi. Tịnh nghe câu chuyện, thầy ngụ ý. Nhưng cô tự nói :

— Mua giấy số như tiền đã quảng xuống đáy biển. Thà là để đồng bạc mua cá thịt cho cả nhà ăn còn vui hơn.

Cô Tư nói :

— Chị không xét rồi nói vậy chớ những cuộc số số như vậy thì nên chơi lắm ! Chánh phủ bài ra có lợi cho chánh phủ cũng có lợi cho dân tình. Lợi cho nhà nước là có được đồng tiền rộng rãi bởi bởi việc này việc kia. Có như vậy chánh phủ khỏi tăng thêm thuế má làm cực lòng dân trong buổi khó khăn này. Vả lại cuộc xố số này không phải như những cuộc xố số khác thâu vô mười mà chỉ cho trúng ra có hai, ba phần đầu. Cuộc xố số này em nghe người ta nói nhà nước cho trúng đến sáu phần mười tiền thâu vô. Thì số trúng sẽ có nhiều, cái may mắn cũng có nhiều vậy. Tôi nói cái đó là cái lợi chung, còn cái lợi riêng của người đánh số lại khác. Ai có một đồng bạc có thể mua được một tấm giấy số, mà ai có được tấm giấy số thì có thể hy-vọng trúng số to, sẽ làm giàu. Thí dụ như chị, như tôi như má tôi đó. Làm cái gì mà trở nên giàu, làm sao mà có bạc muôn, bạc ngàn đáng. Chị có thể buồn bán thì chỉ có thể sống mục thước như vậy thôi. Chớ có làm sao mà trở nên giàu nổi. Nếu như chị xuất ra một đồng mua số nếu được mai mốt chị sẽ làm giàu.

(Còn nữa)

VIÊN - ĐÔNG LẬP - BÓN

Hội Đông- pháp sang lập bởi hội Lập - bón to nhứt hoàn cầu : Hội SÉQUANAISE lập bón

Quản-ly ở Saigon 68, đường Charner . Tel. 21.583

TIN TỨC TRONG NGOÀI

Trưa hôm chủ nhật 20 Aout, quan toàn quyền Brévié và phu-nhơn đã đáp xe lửa vào Saigon. Các vị thượng quan ở Nam-kỳ đều đến tại ga xe lửa nghinh tiếp rất đông. Ngài chỉ ở lại một đêm. Sáng thứ hai cùng phu-nhơn đáp chiến-tạm Suffren qua Tinh-châu hội-đàm quân sự hai ngày rồi sẽ đáp tàu Paul Doumer về Pháp. Quan thủ-hiến Đông-đương về Pháp chuyển này là do lệnh quan Tổng-trưởng thuộc địa triệu về để bàn luận về các vấn đề chánh-trị.

Báo Deutsche Allgemeine Zeitung cho hay tin rằng ở Cracovie bữa thứ sáu vừa rồi, biên-giới Đức, Ba-lan đã hạ lệnh đóng cửa không cho người hai xứ qua lại gì nữa.

Nghị-viện Anh đã chuẩn-y cho Tàu vay thêm hai triệu rưỡi đồng lĩu (lỗi trên 30 triệu đồng bạc Tàu) cộng chung với nửa triệu khác, thế là số tiền Anh cho Tàu vay được 3 triệu đồng lĩu. Nhà đơng-cuộc Tàu đã lo thuê nhiều chiếc tàu để chuyên chở những hàng hóa mua ở Anh về thủ-đô Miến-điện rồi sẽ do đường bộ chở qua Tàu.

Báo-giới Nhật phát-biểu những tin tức từ Quảng-châu gợi tới nói rằng quân Nhật sẽ làm cho Hương-cảng trở nên cô lập ra sao.

luôn luôn, cho tới khi nào Anh thừa nhận tình-hình chung ở Hoa-nam và không giúp Tưởng

nửa mới thôi. Sự hăm dọa ấy, ngày càng ngang ngược, như hôm 18-8 vừa rồi có 15 chiếc máy bay Nhật đã bay trên thành phố Hương-cảng để thị uy.

Hôm 16 Aout vừa rồi, quân Nhật lại cho 5 chiếc phi-cơ bay trên vùng Ai-khâu và gần Nam-quan. Trái với lần trước, đoàn phi-cơ không ném bom, chỉ bắn súng liên-thính xuống mà thôi. Nhưng sự thiệt hại không bao nhiêu. Vì sức tàn phá của đạn không mạnh như sức tàn phá của thứ bom nẩy lửa.

Đội ban Racing Club đã ra mắt công chúng Saigon. Trận đầu Racing gặp Police bị thua 4 bàn gỡ 2 bàn. Trận nhì Racing lại bị luân hội tuyển B. Namkỳ hạ 6-1. Hôm chủ nhật tái đấu với Police cũng bị hạ 3-1. Cuộc đua xe máy Saigon-Mytho-Tân-Saigon do ban đồng nghiệp « Saigon » tổ chức thi Đuom giết giải nhất.

Quan tổng-đốc ứng-úy ở Thanh-hóa vừa nhận được một lá đơn đóng dấu 20 lý-trưởng ở huyện Vĩnh-lộc, kiện ông Ng-văn-Hoàng, tri-huyện ở huyện ấy. Trong đơn kiện có hai khoản.

Hiện nay quan tổng-đốc đã phái quan Bồ-chấn Tôn-thất-Toại lên tận huyện Vĩnh-lộc mở cuộc điều tra chưa biết kết quả

Sơn-vương bị bắt cách đây năm ngày, theo cuộc điều tra của sở Mật-thám thì y đã khai có

những tay vào-vụ cướp ở Phú-lâm tại nhà bà Lan, và thủ phạm vụ cướp ở đường Charles de Cappe ở Xóm-chiêm. Lần này, Sơn-vương mà bị án thì có lẽ là phải chung thân khổ sai.

Ở Yên-báy vừa rồi có toa xe lửa chở đầy nhóc đầu xăng bị đầu máy 283 húc phải phát-hỏa cháy đổ một góc trời. Hai người tài xế cũng bị lửa cháy sạm cả mặt mày. Người gát phanh ở quãng đường này cũng bị mất tích tìm chưa ra. Cả một quãng đường này cũng bị hư hỏng, phải « tăng bo » xe mới chạy được.

Bốn người thợ lặn thiện nghệ ở Toulou bên Pháp vừa mới đáp tàu đến Saigon, để lo trục chiếc tàu lặn Phénix lên. Bốn người thợ lặn này đều có thể lặn sâu dưới 130 thước được. Nền người ta hy-vọng sẽ trục chiếc Phénix lên được trong nay mai. Đồng-thời chánh-phủ Huê-kỳ lại vừa mới cho chánh-phủ Đông-dương mượn thêm chiếc tàu « Héron » để phụ sức với các tàu Pháp lo trục chiếc Phénix lên. Chiếc Héron cũng đã đến Saigon chủ nhật vừa rồi.

Cuộc phòng-thủ Đông-dương muốn được chu đáo, các nhà quân sự đã định rõ những khu-vực quan hệ đến việc động binh nên đã báo cáo, thông-sức và yết thị cho các khu cấm địa ấy cấm không cho khách du lịch được qua lại tự do, và chụp ảnh, phóng họa địa-đồ, do đất hoặc vẽ theo hình thế. Bản yết thị ở những khu cấm địa ấy sẽ viết bằng chữ Pháp, chữ Anh, chữ quốc-ngữ.

Thông-ngôn Biên-ly SAIGON

Ông Võ-văn-Phi Interprète Parquet Saigon khen ông PHAN KHÁ đoán trúng việc quá khứ và việc hiện tại thật đúng trăm phần trăm.

Ông có viết cho tôi mấy hàng trên đây nơi danh thiếp của ông, để giới-thiệu cho đồng-bào, thật tôi hết sức đội ơn ông Võ-văn-Phi.

PHAN-KHÁ
Coi tay coi tướng
32, rue Hamelin Saigon
(Ở ngang hông tòa nhà chủ Hỏa)
Giá coi tay từ 1p.00 đến 2p.00

Mới ra đĩa

trong tháng Aout
Cô Thủy-Hoa ca vọng cổ
LỖ BƯỚC GIANG HỒ (2 đĩa)
TIẾNG SÁO TRONG SƯƠNG (2 đĩa)
Và Tây-thi Cổ-bản
TÌNH GIÁC MỘNG HỒN, TÀI-TỬ NGỘ GIAI NHÂN (2 đĩa)
Cô Tuyết-Hồng ca vọng cổ
KHÓC BAN TRI ÂM (2 đĩa)
Sắp ra 20.000 cuốn bài ca vọng cổ số 4.

asia

37, rue Colonel Grimaud - Saigon
Téléphone : 21.424

TA NÊN TRONG NOM CON TRÊ KHI MỚI LỚN LÊN

Nhiều khi người ta thấy lăm cô thiếu nữ đang vui và mạnh khỏe như thường, bỗng dưng đến thời kỳ xuân-tình phát-động thì hóa ra xanh xao, đã đuối.

Muốn giúp cho các cô chịu được thời kỳ ấy, thì không có gì tốt hơn là cho uống thuốc viên Morrhuol Chapoteaut, là thuốc rút lấy tinh chất bổ dưỡng trong dầu cá thu mà chế tạo ra.

Đễ uống. Không ngán,

TIN TỨC THỊ-TRƯỜNG

GIA LÚA

Ngày 21 Aout 1939 theo giá lúa Taux Officiel 101.00
các nhà máy Cholon bán nguyên Banque de l'Indochine 10.00
bao 68 ki-lô. Banque Franco-Chinoise 10.00
Lúa thượng-hạng : 3.80—3.90 Honkong et Shanghai 10.00
Lúa hạng nhứt : 3.50—3.55 Chartered Bank 10.00
Lúa hạng nhì 40% Japon 3.40—3.45
Lúa h. nhì 50/55% Java 3.35—3.40
Lúa thường dùng 3.40—3.42

GIA GẠO

Ngày 21 Aout 1939 bán luôn bao 60 k. 700.
Gạo số 1, 25% tằm 5.10—5.55
Gạo số 2, 40% tằm 4.90—4.95
Gạo số 3, 50/55% tằm 4.80—4.85
Gạo lứt 5% lúa 4.05—4.10
Tấm số 1, số 2 3.70—3.75
Tấm số 3 3.20—3.25
Cám trắng 2.10—2.15
Cám lứt 1.10—1.20

HEO

Mỗi 100 ki-lô 32.00—35.00
Đường cát trắng 100 28.50

GIA ĐƯỜNG

GIA BẠC

Ngày 21 Aout 1939 Op.97 3/4

GIA ĐỒNG BẠC CỨ

Ngày 21 Aout 1939 Op.97 3/4

GIA BẠP

Đổ mỗi 100 ki-lô 4.90 5.00
Trắng (không định giá)

GIA DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100k. 13p.00—13.5

GIA CAO-SU

Saigon 10-8-39 1p.25 mỗi ki-lô
Paris 10-8-39 cpt. fr. 14.30 p. 1. k
Londres 11-8-39 cpt. 8 d. 3/8 p.a
Londres 11-8-39 ter 8 d. 1/2
Singapoure 11-8-39 cpt. Op.28 1/4
New-york 11-8-39 cpt. U.S. 16.43p.



Một bức thư
Bienhoa, le 9 Mai 1939
Cùng ông chủ Dépôt KIM-TIẾN Saigon
Kính ông,

Xin ông làm ơn gởi gáp theo cách lãnh hóa giao ngân cho tôi 12 vé SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH hiện SANH MẠNG của nhà thuốc NAM-KINH ông cần thận dùng gởi lộn thứ thuốc khác, vì tôi chỉ tra có thứ thuốc hiệu đó mà thôi, tôi ngày xưa bệnh hoạn liên miên, ốm đi gió muốn bay nhờ dùng có mấy vé SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH mà nay tôi mập mạnh đỡ đa thâm thịt, làm

việc không biết mệt. bách bộ không mỏi, nên tôi thích dùng nó pha rượu mỗi bữa cơm uống vài ly và để đãi thân bằng cố hữu, sẵn dịp gởi luôn một lô dầu SANH-MẠNG dạng để dành trong nhà.
Có bán khắp nơi, mỗi vé 0p.60
XIN NÀI CHO ĐƯỢC

SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH

Hiệu « SANH-MẠNG » của nhà thuốc
NAM-KINH ĐẠI DƯỢC HÀNG
214-216, rue des Marins — Téléphone : 30.333 — CHOLON
Saigon Đán tại Dépôt KIM-TIẾN 191-193 rue Frère Louis

Nhà thời-miên VU-TRANG

Chữ-nhiệm tuần báo « Y-HỌC-TÂN-THANH »
37, Avenue de la Marne - Cholon

— Xin giới-thiệu nhà thời-miên VU-TRANG lành-lang của M. Vũ-Thượng-Chi (danh-y Bắc-kỳ) đã trên 10 năm, chuyên môn nghiên cứu Đông-y, số-trưởng nhất về THỜI-MIÊN, NHÂN-ĐIỆN. Năm 1934 đã diễn-thuyết và thực nghiệm Thời-miên tại hội Trí-Tri (Hanoi). Trên năm 5, 6 năm nay, đã đào luyện được rất nhiều bạn trẻ giới thời-miên. Trong khoảng 1 ngày đã thực nghiệm được, 1 tháng đã trị hết nhiều bệnh rất nặng, thuốc chữa không hết.

— Giá tiền chữa mỗi lần 2p.00. Bệnh nhẹ, 1 lần hết. Bệnh nặng 3 lần. Bệnh đau lâu, nhận chữa đặt bàn, từ 30p. đến 300p., khỏi phải uống thuốc.

— Lãnh dạy học thuốc, phổ-thông 3 năm, chuyên môn 5 năm, theo phương pháp « rất mới » đã kinh nghiệm nhiều của danh-y Vũ-Thượng-Chi.

Ở xa, viết thư hỏi, nhớ bỏ thêm cò 9 xu để trả lời.

Một bức thư

Kính ngài,

Ở Huê không phải thiếu chỉ là thuốc trị họ. Nhưng tôi đã dùng qua gần gấp hiệu mà không dứt bệnh. Hôm tháng rồi có dịp vào Nam tôi ghé ngài mua 3 hộp thuốc ho lao (mỗi

hộp 5p.) và về coi đúng theo mà dùng. Tôi thú thật với ngài rằng tôi hết sức đội ơn ngài đã có lòng bác ái mà giữ cho thuốc gia-truyền quý báu của nội tổ gởi mà giúp đời trong muôn một.

NGUYỄN-KHÁNH Commergant à Huê (Annam)
Trên đây là hình ca i bức thư gởi khen thuốc ho lao, ho ra máu của cụ TRỊNH-HAI-LONG (nội-tổ ông đốc HAO). Ở xa muốn mua thuốc gởi mandat cho ông TRỊNH-VÂN-HAO Directeur Ecole. Villa n° 110 rue Vassogne Tandinh. — Saigon.
(Có hai thứ : thứ 5p.00 và thứ 1p.50)



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-SI VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đờn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn-van-Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON



BỆNH VỰC CHO GAN ROMASCOL

Thuốc riêng về cổ này không bắt chiếc được ROMASCOL, danh tiếng lừng lẫy cả hoàn cầu, chưa tất cả các bệnh đau gan, các sự ăn uống khó tiêu vì gan chạy không khỏe, nhức đầu, vẩn, vẩn...

ROMASCOL là thuốc tiên làm cho sống lâu làm cho ai cũng có Gan lành lặn thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường

Lộ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc - Bán lại các hiệu bảo chế. Phòng chế thuốc MOREL & C^o, MOUDAN (France)

**ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT
PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG**



Đời văn minh vật chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Nhứt là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khỏe luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIỀN. Thuốc CAO-THIÊN-MÔN nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc biệt của nó và sự trông nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chế ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kêu là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển núi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có tài chủ trị quả quyết: lao tảo (ho lâu năm), tinh khí khô khan, nhức mỏi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cùng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trời sụt rất công hiệu. Đàn ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng dặng.

CAO THIÊN MÔN

Mỗi ve 1p.50 (Uống dặng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc **ÔNG TIỀN**
Saigon : 228, d'Espagne, Cholon : 59, Bd. Tổng-dốc-Phương,
Dakao : 187, rue Albert 1er, Pnompenh : 57, rue Ang-dương

Bán máy xay lúa gạo

Trủ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài vùn vùn. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chày trấu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mĩ-mãng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIÉNI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

Muốn ngăn
ngừa và chữa
**Ho sổ mũi,
đau phổi
đau cuống họng**
Nên dùng thuốc
**PASTILLES
VALDA**
Thật hiệu bằng hộp
VALDA

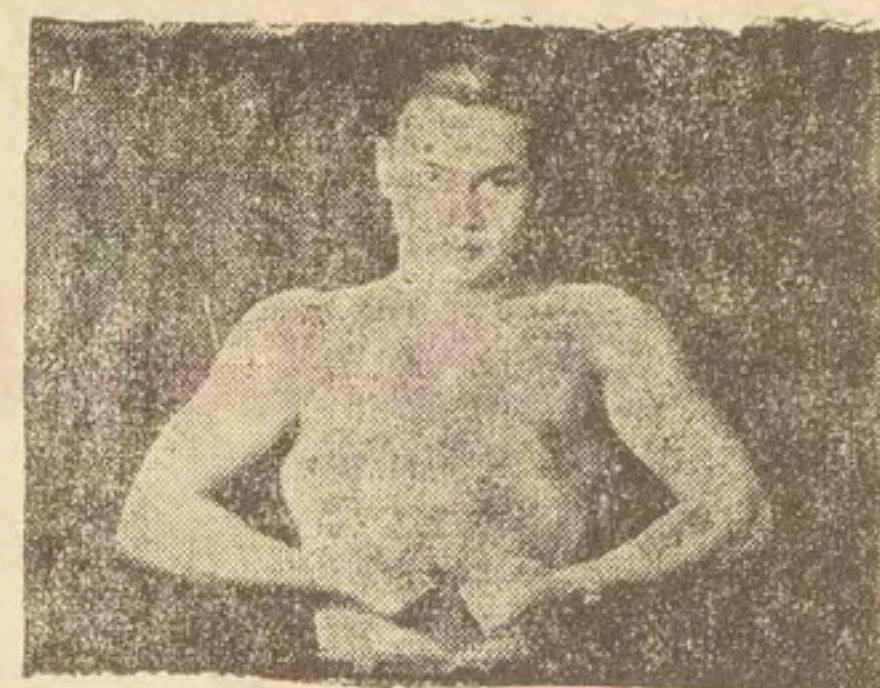
**CÁCH ĐIỀU-TRỊ
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
để chữa**

BỆNH GIANG-MAI
bằng thuốc bánh
SIGMARGYL

Thuốc **SIGMARGYL** trặc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc **SIGMARGYL** này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh-chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trặc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM
Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOThÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc **SIGMARGYL** bán tại các hàng bán-chế tây ở thuốc-địa.



TÔI ĐI LỤC-TÍNH VỀ ...

Sau khi đi thăm các bạn ở Saigon và Lục-tính nay tôi đã về Hanoi-Bắc kỳ. Vậy có lời cảm tạ các bạn đã có lòng tốt tiếp rước tôi nhứt là bạn Cao-hiến-Cơ ở Hocmon.

Muon phong cươp trôm!

**Gồng Trà-Kha! đòn đánh không đau!
Búa bổ, dao chém không đứt!**

Hơn một năm nay tôi đã dạy bao nhiêu người có Gồng để giữ mình, bằng lối gỏi búa luyện sẵn hay dạy tận nhà. Chỉ 3 tối là thành tài. Ở gần xin tới tận nhà cam đoan thành tài mới lấy học phí. Ở xa trả trước mandat 3p.. Không có hại, khỏe mạnh thêm lên! Kiên cứ ít, chỉ kiên ăn thịt chó, rắn, lươn, khế. Trừ được tà ma. Nhà buôn muốn buôn bán phát tài nên lấy búa chiêu tài, muốn được bạc cá ngựa, lấy búa chiêu tài, chông hay chơi bời, hút ghiền, bài bạc các bà nên lấy búa thương, trái gái thất vọng vì tình nên lấy búa yêu nhân đạo. Mỗi thứ búa 3p.00.

Gởi mandat kèm theo tên tuổi sau 3 hôm sẽ có búa luyện sẵn không mất thi giờ phiên phúc. Sách đã có bán : Sách dạy Gồng Trà-kha thêm cả võ Nhựt, bài thuốc rẻ tiền. (Sắp hết). Bắp thịt trong 30 ngày của Tino và Vũ-On có tựa của M. Abadie Vice-Président de Fédération Sportive du Tonkin, Président Boxing Club Hanoi và l'U.S.H.. Sách đã in lại lần thứ hai. Giá 0p.25. (Sắp hết).

Saigon Tổng phát hành : hiệu **MAI-LINH** 120 Guynemer (Trước tòa Tân-đảo).
Thơ từ mandat đề : **M. vũ-ôn** Võ-sĩ vô-dịch Quinhon 1939
120, bis Chancelaume Hanoi-Tonkin

MỘT CÔNG VIỆC LỚN TRONG NGHỀ GIÁO-DỤC

THI TỬ-TÀI

Khắp Lục-châu đã có nghe tiếng trường **CHẤN-THANH** số 54-72 rue Marchaise - Saigon

Trường có số học-sinh đông hơn ở đâu cả : 1098 trò, trong ấy có 300 internes. Trường có nhiều học trò thi đậu mỗi năm : Kỳ này có 54 trò đậu Certificat, thi Diplômes thì dặng 11 trò sous-admissible, 7 trò đậu oral. Trường chăm nom học-sinh kỹ lưỡng : có rào, có cửa, khó bề cho học-sinh trốn ra lêu lộng.

Bắt đầu từ ngày tựu trường **1er AOUT** này trường **CHẤN-THANH** có mở các lớp **THI TỬ TÀI** tây :

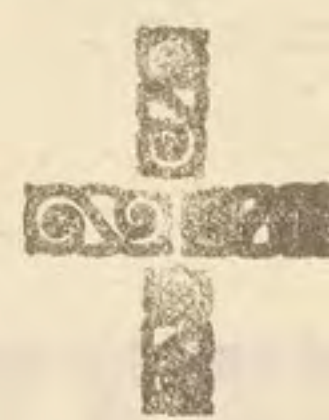
- a) Lớp Seconde B nhận học-sinh đã có học 4e année ;
- b) Lớp Première B nhận học-sinh đã có học Seconde rồi. Nếu chưa có học lớp đó mà cũng muốn **LÊN** Première thì phải thi concours d'admission vô.

Trường **CHẤN-THANH** nói ít mà làm nhiều chớ chẳng đi hô hào những việc không có, hay là khoe khoang bằng cấp của giáo-sư « hữu danh mà vô vị » để lường gạt bà con ở xa.

Nhà thuốc



TRẦN-VĂN-LUÂN



71-73-75 rue Colonel Grimaud angle rue Bourdais 186 -:- Saigon

Bào-chế-sư' Đại-học-Đường Montpellier

Chính tay bào-chế-sư chế toa rất kỹ lưỡng

Thuốc rất đủ — Thuốc rất mới — Thuốc rất tinh khiết

TIẾP ĐAI VUI VỀ, MAU MẮN

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 3, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médicale Coloniale de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
du Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :
bao tử, ruột, gan, kiết, nội trĩ, nước đái đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)
rọi và chụp hình bao tử ruột, v.v.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sáng mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

Phú-Xuân Học Đường Rue Gia-Hội - HUE -

TỪ LỚP NĂM ĐẾN LỚP TỬ NIÊN
THI BẰNG THÀNH-CHUNG (Diplôme)

Năm 1938, đậu 28 trò (cả 2 kỳ) Năm 1939, đậu 11 trò (kỳ đầu)
Các giáo-viên toàn là Cử-nhân, Cao-đẳng, Sư-phạm, Tú-tài.

Nhập học : **1er SEPTEMBRE 1939**

GIÁ HỌC PHÍ

Lớp nhứt	2p.50	Nhứt niên	3p.50	Nhị niên	4p.00
Tam niên	4p.50	Tứ niên	5p.00	Tử niên	5p.50

Ăn ở trong trường : 8p.50 một tháng
Học trò đi về, được trừ nửa tiền tàu

Đường Đường PELLERIN

Số 93 đường Pellerin Bào sanh
Téléphone : 20.912

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ

Có nhiều phòng rộng rãi, nuôi bệnh và người dễ, nằm riêng mỗi người một phòng (dễ tính giá riêng). Có nhà mổ, và dễ khó. Chữa bệnh : phổi, lao, tim gan ruột, trĩ, bang, tử cung, bạch đới, hạch lao... v.v.

RÖI KIẾN (Rayon X)

Chụp hình, vẽ hình : Phổi, tim, bao tử.
Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie, Ultra-Violet.



Anh, Nguyễn-đức-Kính. - Tôi đã tiếp được thư và mandat của anh gửi về kỳ rồi. Tôi đã cuốn carnet đến anh liền khi ấy. Anh rằng lúc này kịp đến 30 tây cho tin. Tôi trông nơi anh.

-NGUYỄN-VĂN-THẮNG

Mr Trần-văn-Số. - Tôi đã có thư cho thầy mà sao thầy vẫn bắt tin, lần này là lần chót, mong thầy lưu-ý.

Kính cùng độc-giã Cao-miền. - Bồn-báo phái-viên Mr Nguyễn-đức-Kính vẫn còn đi cõ-dộng và thâu tiền trên miền Cao-miền. Mong những vị độc-giã nào Mr Kính đã đến mà vắng mặt, nay xin lưu tâm đùm Mr Kính sẽ lần lượt đến viếng lần thứ hai, các ngài nên nhớ công khó nhọc trở đi trở lại mà xin đóng dùm tiền-mặc dầu có đi vắng, nhớ đề tiền-lại cho người nhà trả lúc Mr Kính đến. Xin cảm ơn các ngài trước.

Bắt đầu từ 18 Août 1939 trở đi, Mr Nguyễn-văn-Dăng, bồn báo phái viên vì bệnh nên nghỉ không giúp việc cho nhà báo chúng tôi nữa. Chúng tôi thanh-minh cùng chư vị độc-giã được rõ, từ đây về sau Mr Nguyễn-văn-Dăng không còn dính líu gì với nhà báo nữa, xin chư vị lưu-ý.

Cùng ông Phan - thanh - Duyên đại-lý bồn-báo ở Rạch-giã. - Chúng tôi được thư ông báo tính số và giao báo cho ông Dương-tấn-Phát bán nhưng nay chúng tôi lại nhận

Madame
Tương-van-Huân
300, rue d'Espagne. - SAIGON

● BÁN ĐỦ ĐỒ THEO ●
REN, CHỈ LAINE (651 contre remboursement)

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 163 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bô-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lát, gẻ, lở, loét, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mủ, cóc v.v... BỆNH MÁU : PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v. BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông : CÁC THỦ LẬU, ống đái teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v.. của đàn bà : huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đớn v.v.. Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chữa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

MÁCH GIÚP BỆNH

« Phong tình »

Lậu, Giang, Hạ cam, Cốt khí, nặng, nhẹ, lâu, mới... Chớ do dự, hãy gọi mandai 2p.00 lấy thuốc uống đúng 6 ngày, eam đoạn lành bệnh.

BÁC-ÁI
100, Tổng-đốc-phương
CHOLON

GLOBÉOL

CHUYÊN TRỊ HUYẾT HƯ
mỗi ngày uống mấy hườn
Nhà thuốc nào cũng có bán, hay ở tổng cuộc
CHATELAIN n° 2 rue Valenciennes Paris.

TAM KỶ DƯỢC PHÒNG TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BÀO CHE VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái, lâu lớn.
Mỗi hộp 0p.50

Bình tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.
Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa, trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc thánh ngâm một lít rượu uống 15 ngày.
Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.
Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.
Mỗi hộp giá 0p.50

BỆNH GÌ TRỊ CÙNG MAU LÀNH

Trong các thứ thuốc của cụ NGUYỄN-AN-CU có một thứ thuốc rượu số 39 mà ai ai cũng đều cho là thuốc thần. Bệnh gì uống cũng mạnh, hề uống thuốc số 39 thì thấy ăn được, ngủ được, nội trong ít ngày thì thấy mập mạnh lên cân. Ông Phan Huy coi về guichet phát mandat tại nhà dây thép chánh Saigon hiện giờ, vì làm việc lâu năm, ông thấy trong mình mỗi mệt nên ông uống thuốc rượu số 39.

Mới uống có mấy ngày mà ông thấy sức mạnh trở lại đầy đủ và cân thứ thấy lên được 3 kilos. Trước khi chưa uống thuốc thì cân có 56, uống thuốc được ít ngày thì cân được 59.

Dưới đây là nguyên văn bức thư của ông Phan Tạ-quan-Huy :

Saigon, le 18 Juin 1939
Ông chủ Tam-Kỷ Dược-Phòng
Xin ông bán cho tôi 2 hộp thuốc NHÀ GIÀU số 32 nữa, thuốc này thiệt hay và tốt lắm, tôi uống mới có 4 hộp thuốc rượu số 39 mà tôi đã khoẻ khoắn trong mình nhiều và lên cân được 3 kilos. Hồi tôi chưa uống thuốc thì 56 kilogr. sau khi uống một tháng thì tôi được 59 kilogr.

Thấy tôi được mập mạnh mau anh em trong sở đến thăm trở và ai cũng đều khen thuốc rượu số 39 thật hay.

TA-QUAN-HUY
Secrétaire principal P.T.T.
Saigon-Central

Biểu kinh bổ huyết số 26

Sửa đường kinh cho đều, bổ huyết, trừ các chứng bệnh cho quý bà, quý cô. Thiệt là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết, lạc huyết. Hay vô cùng, bệnh lao mà không gặp thuốc này thì rất vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khi huyết cho những người sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh, mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tế sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bồn uất, trầm bệnh trị lành một trăm, người ta thường tặng là Vua thuốc bổn.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50